



ĐẶC SAN Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



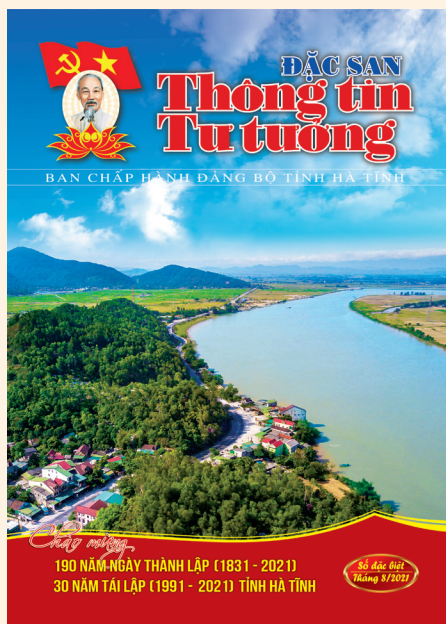
Chào mừng

190 NĂM NGÀY THÀNH LẬP (1831 - 2021)

30 NĂM TÁI LẬP (1991 - 2021) TỈNH HÀ TĨNH

Số đặc biệt
Tháng 8/2021

ĐẶC SAN
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG
(Số 09 - tháng 8/2021)



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 02393. 855 739

Fax: 02393. 851 925

Email: thongtintuht@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản

HÀ VĂN HÙNG

Ban Biên tập

NGUYỄN THÀNH ĐỒNG

TRẦN MINH PHƯƠNG

LÊ VĂN KHÁNH

PHAN THỊ MAI LINH

HOÀNG VĂN THANH

TRẦN THỊ TỔ UYÊN

Thư ký Tòa soạn

PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự

TRẦN THỊ TỔ UYÊN

Ảnh bìa 1:

Núi Hồng, sông Lam

Ảnh: Đậu Hà

In 8.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty Cổ phần In và Văn hoá phẩm Ninh Bình. Giấy phép hoạt động báo in số 121/GP-XBDS, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 02/11/2020. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/2021.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

P.V	Tôn vinh giá trị văn hóa, khơi dậy phẩm chất tốt đẹp của con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới	1
ĐẶNG DUY BÁU	Thực hiện lời Bác Hồ làm cho Hà Tĩnh nổi bật lên	5
HÀ VĂN HÙNG	Hà Tĩnh học tập và làm theo Bác gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên	8
LÊ VĂN TÙNG	Nhớ Hội đồng Nhân dân Hà Tĩnh khóa đầu sau tái lập tỉnh	12
NGUYỄN TRÍ SƠN	Hà Tĩnh trong những ngày Cách mạng tháng Tám - 1945	15
KHẮC HIỂN	190 năm gian lao và anh dũng	18
TRẦN XUÂN LƯƠNG	Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa người Hà Tĩnh	21
PHAN THỊ TỔ HOA	Quá trình điều chỉnh địa giới hành chính của tỉnh...	24
DƯƠNG TẮT THẮNG	Thành phố Hà Tĩnh phấn đấu trở thành một trong những đô thị trung tâm vùng Bắc Trung Bộ	27
LÊ KHẮC THUYẾT	Công an Hà Tĩnh khắc ghi lời dạy của Bác, không ngừng nỗ lực, bảo vệ...	29
NGUYỄN THỊ LỆ HÀ	Phát huy truyền thống 65 năm, xây dựng Đảng bộ Khối các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Hà Tĩnh ngày càng vững mạnh	32
ĐẶNG NGỌC SƠN	Nông thôn Hà Tĩnh thay "áo mới" sau 30 năm	35
HOÀNG VĂN QUẢNG	Bước đột phá, phát triển vượt bậc của công nghiệp Hà Tĩnh	38
LÊ MINH ĐẠO	Văn phòng UBND tỉnh - Nỗ lực thực hiện tốt hơn lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh...	41
NGUYỄN TUẤN	Nghành Y tế chú trọng nâng cao chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân	45
PHAN DUY VINH	Thị xã Kỳ Anh - Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ - Bài học từ thực tiễn...	47
PHAN LINH	Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh...	50
THẾ MẠNH	Quyết tâm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ "kép"	53

TRANG VĂN NGHỆ

BÙI VĂN HIỀN	- Hà Tĩnh quê ta	55
TẠ THẮNG HÙNG	- Đồi bờ sông La	55
TRƯƠNG NGỌC ANH	- Mảnh quê	55

DIỄN HÌNH TIỀN TIẾN

TÔ MINH HOÀI	Thôn trưởng vùng giáo đường mẫu trong học tập và làm theo lời Bác	56
VŨ HÙNG	Giải quyết vấn đề Biển Đông - rất cần cái nhìn khách quan, tỉnh táo	41

CHỐNG "ÂM MƯU DIỄN BIẾN HÒA BÌNH"

NGUYỄN TẤN TUẤN	Đại dịch Covid-19 và "biến thể virus mới" chống phá cách mạng Việt Nam	59
NGUYỄN MINH PHONG	Nhận thức đúng về nền kinh tế thị trường...	63
PHAN HƯƠNG	Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng...	66

BÌA 4

NGUYỄN DANH KỲ	Vườn quốc gia Vũ Quang...	B4
-----------------------	---------------------------	----

(Tiếp theo bài 4)

chứng kiến qua bao giai đoạn lịch sử và đặc biệt Hồ Ngàn Trươi... đã tạo cho Vườn Quốc gia Vũ Quang một diện mạo mới trong khu vực ngập nước rộng hơn 4.000ha với 35 ốc đảo độc lập. Hồ Ngàn Trươi là một trong 03 hồ chứa lớn nhất của Việt Nam. Sự tập trung của số lượng lớn các loài chim di cư, chim nước, động vật thủy sinh và khung cảnh lòng hồ trong xanh đã tạo cho nơi đây một cảnh quan tuyệt đẹp rất có giá trị và là tiềm năng cho công tác phát triển du lịch sinh thái nhằm phát triển kinh tế - xã hội cho khu vực.

Về giá trị di tích, lịch sử, địa danh “Vũ Quang” từng được biết đến ở Phương tây cả trăm năm trước bởi nó gắn liền với một trong những cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp sớm nhất và lớn nhất ở Việt Nam - Khởi nghĩa Hương Khê của Nghĩa quân Phan Đình Phùng cuối thế kỷ thứ XIX. Cuộc khởi nghĩa Phan Đình Phùng kéo dài suốt 10 năm (1885 - 1895), bắt đầu từ đống lửa nhỏ, nhanh chóng cháy bùng thành một phong trào rộng lớn rồi lan ra nhiều tỉnh ở miền Trung. Phong trào đã tập hợp được đông đảo lực lượng từ vua quan, hương lý, sĩ phu đến các tầng lớp Nhân dân dưới ngọn cờ Cần vương. Phong trào trên thực tế đã mang tính chất một cuộc kháng chiến của lực lượng yêu nước đứng lên chống thực dân Pháp và trở thành đỉnh cao của phong trào yêu nước ở cuối thế kỷ XIX. Tuy thất bại, nhưng phong trào đã để lại bài học quý giá về đoàn kết tập hợp lực lượng, về đấu tranh vũ trang và chiến tranh du kích, về tinh thần quyết chiến và sáng tạo trong chiến đấu và xây dựng lực lượng, về động viên sức dân thực hiện chiến tranh nhân dân. Di tích Thành Lũy và Miếu thờ của nhà yêu nước và nghĩa quân nằm trọn trong diện tích của Vườn Quốc gia Vũ Quang vẫn thường xuyên được Nhân dân trong vùng và thập phương tưởng nhớ tri ân mỗi khi đặt chân đến.

Vườn Quốc gia Vũ Quang hội tụ đầy đủ các yếu tố, điều kiện cần cho việc phát triển du lịch sinh thái và thu hút đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng tại khu vực với các giá trị vốn có như: Tính đa dạng sinh học cao và bền vững; cảnh quan thiên nhiên đặc sắc hiếm có; nơi lưu giữ di tích, lịch sử của dân tộc cũng như sự kiện Vườn Quốc gia Vũ Quang được công nhận là Vườn di Sản Đông Nam Á (ASEAN) một trong 10 sự kiện nổi bật của ngành Tài nguyên & Môi trường năm 2019. Đây là môi trường lý tưởng cho việc học tập, chia sẻ kinh nghiệm và nghiên cứu khoa học cho các nhà nghiên cứu và tổ chức khi đến khu vực cũng như du lịch trải nghiệm khám phá thiên nhiên hoang dã.

Với vị trí địa lý hết sức thuận lợi, nằm trên trục chính của đường mòn Hồ Chí Minh cách Quốc lộ 8A hơn 10km, nơi giao thoa của nhiều luồng giao thông huyết mạch chính từ các huyện và tỉnh; Cách Thành phố Vinh - Nghệ An và thành phố Hà Tĩnh gần 01 giờ đồng hồ xe chạy sẽ là yếu tố tiên quyết cho việc lựa chọn Vườn Quốc gia Vũ Quang là điểm đến du lịch lý tưởng. Bên cạnh đó việc Thủ tướng Chính phủ vừa đồng ý lựa chọn Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo (Cùng trục đường với Vườn Quốc gia Vũ Quang) là một trong những khu kinh tế trọng điểm để tập trung đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước

giai đoạn 2021 - 2025 là một yếu tố vô cùng thuận lợi, một lượng du khách lớn sẽ được thu hút khi hoạt động du lịch được triển khai tại đây.

Nhằm phát huy hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế du lịch và thu hút đầu tư tại Vườn Quốc gia Vũ Quang, tạo sự đột phá thu hút du khách để phát triển bền vững, đáp ứng được yêu cầu cấp thiết theo tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về “Phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn”; Nghị quyết số 06/NQ-BCH ngày 07/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo”, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Vườn Quốc gia Vũ Quang nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định: “Tập trung khai thác tiềm năng lợi thế Vườn di sản ASEAN và phát triển các loại hình du lịch trên Hồ Ngàn Trươi - Cẩm Trang” với giải pháp triển khai xây dựng, thực hiện có hiệu quả dịch vụ môi trường rừng; Đề án du lịch sinh thái, kêu gọi đầu tư nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của Vườn.

Đề cụ thể hóa trong việc thực hiện Nghị quyết, thời gian vừa qua, Vườn Quốc gia Vũ Quang đã Phối hợp với Tập Đoàn TH tiến hành khảo sát đầu tư, với mục tiêu: 1) Phát triển vùng trồng dược liệu dưới tán rừng nhằm bảo tồn và phát triển các loại dược liệu quý, bản địa tại địa phương. 2) Phát triển kinh tế dưới tán rừng vừa giúp đỡ cho người dân phát triển kinh tế, tăng thu nhập, vừa kết hợp việc bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái. 3) Giải quyết việc làm cho người lao động trên chính mảnh đất mà họ đang sử dụng từ đó góp phần cải thiện đời sống nhân dân và ổn định an ninh chính trị xã hội của đất nước. 4) Tạo ra cảnh quan thiên nhiên, môi trường sinh thái trên cơ sở đó phát triển các loại hình du lịch trang trại, du lịch trải nghiệm tại địa phương. 5) Phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đất bền vững, đảm bảo chức năng phòng hộ của rừng ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ hệ thống cơ sở hạ tầng... Bảo tồn đa dạng sinh học, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Tĩnh.

Hiện nay, cả nước có 25/34 vườn quốc gia (chiếm 74%) đã thực hiện kinh doanh du lịch sinh thái (Nguồn: *Tổng cục Lâm nghiệp*) bước đầu đem lại nguồn thu cho các đơn vị Vườn bên cạnh nguồn chi trả từ dịch vụ môi trường rừng đang là mục tiêu để nhiều đơn vị hướng tới tự chủ về tài chính. Tin tưởng rằng, với sự vào cuộc quyết liệt của Vườn Quốc gia Vũ Quang và sự ủng hộ từ các cấp chính quyền, tiềm năng và lợi thế rất lớn của một Vườn Quốc gia mang tầm ảnh hưởng của khu vực Đông Nam Á (ASEAN) về lĩnh vực du lịch sinh thái và kết hợp tâm linh sẽ là tấm ghép hoàn thiện cho việc thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được nhà nước giao và để cùng chính quyền huyện Vũ Quang nói riêng và tỉnh Hà Tĩnh nói chung phát triển kinh tế vùng, thu hút đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng đời sống, kinh tế - xã hội cho người dân tại khu vực.

N.D.K



Bức tranh thủy mặc Vườn Quốc gia Vũ Quang
Ảnh: P.V

Vườn Quốc gia Vũ Quang: KHAI THÁC TIỀM NĂNG, LỢI THẾ, THU HÚT CÁC NGUỒN LỰC, XÂY DỰNG KẾT CẤU HẠ TẦNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI GẮN VỚI DU LỊCH VĂN HÓA TÂM LINH

Nguyễn Danh Kỳ
Giám đốc Vườn Quốc gia Vũ Quang

Vườn Quốc gia Vũ Quang cách thành phố Hà Tĩnh 60km về phía Tây Bắc, thuộc địa bàn của 03 huyện miền núi Hương Sơn, Hương Khê và Vũ Quang, là vùng đầu nguồn quan trọng của tỉnh Hà Tĩnh. Vườn Quốc gia Vũ Quang hiện lên như một “Bức tranh thủy mặc” hùng vĩ giữa đất trời với vô số cảnh quan thiên nhiên đặc sắc và hệ động, thực vật hoang dã còn giữ nguyên sự hoang sơ. Nơi đây còn gắn liền với dấu tích cuộc khởi nghĩa Hương Khê chống Pháp của nghĩa quân Phan Đình Phùng (cuối thế kỷ thứ XIX), Thành lũy và Miếu thờ của nhà yêu nước và nghĩa quân nằm trọn trong diện tích của Vườn Quốc gia. Đây chính là một tiềm năng, lợi thế để Vườn Quốc gia Vũ Quang phát triển du lịch sinh thái gắn với du lịch văn hóa tâm linh trên địa bàn.

Vườn Quốc gia Vũ Quang được xác định là vùng sinh thái có mức độ ưu tiên toàn cầu, có vai trò cực kỳ quan trọng trong việc bảo tồn đa dạng sinh học cho cả khu vực trung Trường Sơn

Việt Nam. Đây là một trong những trung tâm đa dạng sinh học bậc nhất của Việt Nam, trong đó có nhiều loài động, thực vật nguy cấp quý hiếm cần được ưu tiên bảo tồn. Việc phát hiện ra loài Sao La được mệnh danh là “Kỳ lân châu Á” và loài Mang Lớn vào giữa những năm thập niên 90 của thế kỷ XX đã khiến cho cả thế giới khoa học biết đến giá trị của vùng đất này. Tại đây còn có sự góp mặt của 1.828 loài thực vật, trong đó có 133 loài thuộc nhóm nguy cấp, có nguy cơ tuyệt chủng cao cần ưu tiên bảo tồn. Về khu hệ động vật có sự góp mặt của 94 loài thú, 315 loài chim, 89 loài lưỡng cư bò sát, 88 loài cá xương, 316 loài bướm... trong đó có nhiều loài nằm trong nhóm nguy cấp.

Về sinh thái cảnh quan, Vườn Quốc gia Vũ Quang được thiên nhiên ưu ái ban tặng với vô số các địa điểm kỳ thú như: Khe Rào rộng với làn nước xanh như ngọc uốn lượn hơn 20km; Thác Thang Đày cao hơn 40m như dải lụa trắng buông xuống giữa đại ngàn; Khe Nam Châm với nhiều tầng thác và hồ nước xanh trong; Bãi đá Tù Kì với cảnh quan hết sức độc đáo; Khu vực Hậu thành với quần thể hàng chục cây Sấu cổ thụ sừng sững

(Xem tiếp bìa 3)



Ảnh: Đình Nhất

TÔN VINH GIÁ TRỊ VĂN HÓA, KHƠI DẬY PHẨM CHẤT TỐT ĐẸP CỦA CON NGƯỜI HÀ TĨNH TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Nhân dịp kỷ niệm 190 năm thành lập (1831-2021) và 30 năm tái lập (1991-2021) tỉnh Hà Tĩnh, Đặc san Thông tin - Tư tưởng Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh đã có cuộc trao đổi với đồng chí Hoàng Trung Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh về phát huy các giá trị truyền thống tạo nền tảng, động lực mới cho sự phát triển của tỉnh trong thời gian tới. Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Phòng viên (P.V): Thưa Đồng chí, năm 2021, cùng với nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, tỉnh Hà Tĩnh kỷ niệm 190 thành lập (1831-2021) và 30 năm tái lập (1991-2021). Xin Đồng chí cho biết ý nghĩa của sự kiện đối với Đảng bộ, Quân và Nhân dân tỉnh nhà?

Đồng chí Hoàng Trung Dũng: Hà Tĩnh là vùng đất giàu truyền thống văn hóa, cách mạng; các di chỉ khảo cổ có niên đại trên 4.000 năm như Phôi Phôi - Bãi Cọi (Nghị Xuân), Thạch Lạc (Thạch Hà) đã minh chứng sự tụ cư của người Việt cổ rất sớm; là vùng giao thoa, tiếp biến của nhiều nền văn hóa, từng là biên viễn một thời của nước Đại Việt xưa. Xứ Nghệ nói chung và Hà Tĩnh nói riêng được mệnh danh là vùng “Địa linh - Nhân kiệt”, bởi hầu như thời kỳ nào cũng xuất hiện những dòng họ, làng xã, danh nhân có nhiều đóng góp cho dân tộc. Với những

yếu tố địa lý - lịch sử - văn hóa đặc thù, nhân dân Hà Tĩnh qua các thời kỳ đã xây dựng nên một hệ thống di sản văn hóa vật thể và phi vật thể phong phú, giàu bản sắc.

Trong tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước, các thế hệ người Hà Tĩnh đã hun đúc nên những truyền thống vô cùng quý báu, vừa mang đặc trưng chung của nền văn hóa Việt Nam, đó là: truyền thống yêu nước nồng nàn; đoàn kết, gắn bó, chia sẻ; kiên cường, bất khuất, dũng cảm trong chiến đấu chống kẻ thù xâm lược; cần cù, sáng tạo, hiếu học; nhân văn, nghĩa tình, thủy chung... Tất cả hợp lưu thành một dòng chảy văn hóa giàu bản sắc.

Ngày nay, những giá trị văn hóa đó đang được các thế hệ người Hà Tĩnh gìn giữ, bồi đắp, phát huy, nhân lên thành sức mạnh nội sinh trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước.

Kỷ niệm 190 năm thành lập (1831 - 2021) và 30 năm tái lập tỉnh (1991 - 2021) là dịp để Đảng bộ, Quân và Nhân dân Hà Tĩnh ôn lại truyền thống lịch sử hào hùng của quê hương; thể hiện lòng tri ân sâu sắc đối với các thế hệ đi trước; từ đó tiếp tục kế thừa, phát huy, khơi dậy các giá trị truyền thống, sức mạnh văn hóa, ý chí, khát vọng của con người Hà Tĩnh trong thời kỳ mới, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

P.V: *Trong quá trình xây dựng và phát triển, trải qua bao biến cố lịch sử, Nhân dân Hà Tĩnh đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giành kết quả toàn diện trên các lĩnh vực. Xin đồng chí cho biết những kết quả nổi bật mà Hà Tĩnh đạt được?*

Đồng chí Hoàng Trung Dũng: Trong quá trình xây dựng và phát triển quê hương, đặc biệt từ khi có Đảng lãnh đạo, nhân dân Hà Tĩnh luôn đoàn kết, một lòng theo Đảng, đóng góp sức người, sức của, cùng Nhân

dân cả nước giành thắng lợi vĩ đại trong các cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc xâm lược, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, 30 năm tái lập tỉnh, Hà Tĩnh đã giành kết quả toàn diện trên các lĩnh vực. Từ một tỉnh nghèo, xuất phát điểm thấp, nhờ khai thác tốt tiềm năng, lợi thế, phát huy sức mạnh tổng hợp toàn dân, đến nay Hà Tĩnh đã có những bước phát triển vượt bậc, toàn diện trên các lĩnh vực; kinh tế liên tục tăng trưởng; thu ngân sách xếp thứ 21 cả nước; các lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt được nhiều kết quả tích cực; quốc phòng - an ninh được đảm bảo; hợp tác đối ngoại phát huy hiệu quả; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thường xuyên được chăm lo; đời sống Nhân dân không ngừng được nâng lên.

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng của sự cố môi trường biển, thiên tai liên tiếp xảy ra, dịch bệnh Covid-19 bùng phát, nhưng kinh tế Hà Tĩnh đã phục hồi, tiếp tục tăng trưởng khá; thu ngân sách đảm bảo kế hoạch; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, trong đó công nghiệp đóng vai trò chủ lực. Khu Kinh tế Vũng Áng từng bước trở thành động lực phát triển kinh tế, thúc đẩy quá trình hội nhập của tỉnh. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trở thành phong trào sâu rộng trong toàn dân. Nông thôn Hà Tĩnh đã có những thay đổi căn bản, khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên. Đến nay, toàn tỉnh có 94% số xã và các huyện Nghi Xuân, Đức Thọ, Can Lộc, Thạch Hà, Vũ Quang, Cẩm Xuyên đạt chuẩn nông thôn mới; Hà Tĩnh được Thủ tướng Chính phủ chọn thí điểm xây dựng tỉnh nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Cải cách hành chính có những chuyển biến tích cực; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2020 xếp thứ

21, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh xếp thứ 5 cả nước. Môi trường đầu tư được cải thiện, Hà Tĩnh là điểm đến của nhiều tập đoàn, doanh nghiệp, nhà đầu tư tiềm năng. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, giải quyết việc làm, giảm nghèo, an sinh xã hội luôn được quan tâm. Các giá trị di sản văn hóa được gìn giữ, bảo tồn, phát huy, nhất là dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Lĩnh vực giáo dục - đào tạo, nhất là giáo dục mũi nhọn đạt được nhiều thành tích nổi bật. Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân được quan tâm; công tác phòng, chống dịch Covid-19 đạt kết quả tích cực.

Công tác xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị được tăng cường; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên tạo lan tỏa trong xã hội. Hoạt động quản lý, điều hành của các cấp chính quyền có nhiều đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận cao trong Nhân dân là cơ sở, nền tảng, tạo thành sức mạnh tổng hợp để Hà Tĩnh vượt qua mọi khó khăn, bứt phá vươn lên, phát triển nhanh và toàn diện trong những năm qua.

P.V: Để thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra, xin Đồng chí chia sẻ những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới?

Đồng chí Hoàng Trung Dũng: Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX xác định mục tiêu đến năm 2025 tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu năm 2030

trở thành tỉnh khá của cả nước. Để thực hiện mục tiêu trên, có nhiều việc cần phải tập trung, nhưng trước hết phải cụ thể hóa và ưu tiên thực hiện 7 nhiệm vụ trọng tâm, 5 chương trình trọng điểm. Đặc biệt, cần tập trung thực hiện hiệu quả ba nhiệm vụ đột phá: *Thứ nhất*, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, nhất là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động quyết liệt, vì sự phát triển của tỉnh; *Thứ hai*, đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn trách nhiệm người đứng đầu; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi phục vụ người dân và doanh nghiệp; *Thứ ba*, huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xây dựng Khu Kinh tế Vũng Áng trở thành khu kinh tế đa chức năng, trung tâm công nghiệp động lực và logistics; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng tâm là hạ tầng giao thông chiến lược, kết nối, hạ tầng đô thị, hạ tầng thông tin, viễn thông, thúc đẩy phát triển kinh tế số.

Thường xuyên chăm lo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, đặc biệt là cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, dám nghĩ, dám làm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, gắn với đẩy mạnh cải

cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế từ chiều rộng sang chiều sâu, trên cơ sở khoa học - công nghệ, ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển kinh tế số, “kinh tế xanh”. Quan tâm thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào địa bàn, nhất là các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ sau thép, dịch vụ cảng biển và logistics. Tập trung xây dựng Khu Kinh tế Vũng Áng thực sự trở thành khu kinh tế đa chức năng.

Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp; tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững. Tập trung đồng bộ các giải pháp xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới theo Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy, đảm bảo thực chất, lấy thước đo quan trọng nhất là đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân phải ngày càng tốt hơn; những nét đẹp truyền thống văn hóa tiếp tục được bảo tồn, phát huy. Khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch, dịch vụ.

Tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển, nhất là khu vực kinh tế tư nhân. Huy động hiệu quả mọi nguồn lực để xây dựng hạ tầng đồng bộ, nhất là một số tuyến giao thông trọng yếu, hạ tầng Khu Kinh tế Vũng Áng, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, hạ tầng đô thị, hạ tầng số, hình thành các trục phát triển, liên kết nông thôn mới với đô thị và giữa các vùng, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động. Đẩy mạnh huy động xã hội hóa nguồn lực đầu tư hạ tầng văn hóa, giáo dục, y tế; lồng ghép hiệu quả nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế với nguồn vốn ngân sách

nhà nước.

Quan tâm đầu tư phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa - xã hội. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo các cấp học; thực hiện hiệu quả công tác đào tạo nghề, thu hút nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Chú trọng công tác giải quyết việc làm, đặc biệt trước tình hình dịch bệnh Covid-19 hết sức phức tạp, khó lường, cần đề ra các giải pháp đồng bộ về kinh tế, xã hội, tạo điều kiện để con em Hà Tĩnh có việc làm, thu nhập ổn định ở quê hương. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát huy năng lực y tế cơ sở, các bệnh viện tuyến huyện, tuyến tỉnh. Tiếp tục huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân chủ động kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đảm bảo hiệu quả, lấy mục tiêu sức khỏe, tính mạng của người dân là trên hết, trước hết. Chăm lo thực hiện tốt chính sách đối với người có công, các đối tượng yếu thế, đảm bảo an sinh xã hội.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thường xuyên thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động dự báo, kịp thời xử lý các tình huống phức tạp, không để kẻ xấu xuyên tạc, kích động, gây mất an ninh trật tự; xử lý nghiêm các phân tử phản động, cơ hội, vi phạm pháp luật.

Điều quan trọng, cả hệ thống chính trị phải khơi dậy những giá trị văn hóa, phẩm chất tốt đẹp của con người Hà Tĩnh; mỗi người dân phải phát huy cao trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ trước sự phát triển của tỉnh, chung sức, đồng lòng cùng cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị quyết tâm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh ngày càng giàu đẹp, văn minh, xứng đáng với truyền thống quê hương và công lao của các thế hệ tiền nhân.

P.V: Xin trân trọng cảm ơn Đồng chí!

(Phóng viên thực hiện)



Thành phố Hà Tĩnh hôm nay. Ảnh: Huy Tùng

THỰC HIỆN LỜI BÁC HỒ LÀM CHO HÀ TĨNH NỔI BẬT LÊN

ĐẶNG DUY BÀU

Nguyên Bí thư Tỉnh ủy, Nguyên Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Tĩnh

Mười lăm năm nhập tỉnh, Nghệ Tĩnh đã có nhiều chuyển biến đáng kể trên các lĩnh vực. Trước khó khăn chiến tranh để lại và vào thời bao cấp, với bao bộn bề của một tỉnh lớn, trình độ của cán bộ có hạn..., thế mà Nghệ - Tĩnh đã có những bước phá để vươn lên. Trên lĩnh vực thủy lợi đã xây dựng được những công trình lớn như Kè Gỗ, Vách Bắc, Vách Nam, Vực Mấu, Sông Rác. Tập trung chỉ đạo sản xuất thâm canh, quy hoạch khu dân cư và cải tạo đồng ruộng, tổ chức hợp tác xã quy mô lớn, hình thành một số vùng kinh tế thâm canh theo hướng sản xuất hàng hóa, bộ mặt tỉnh Nghệ - Tĩnh có những khởi sắc. Song trước công cuộc đổi mới, với tinh thần mà Nghị quyết Đại hội VI của Đảng đã nêu ra phải nhìn thẳng vào

sự thật để đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế, Trung ương nhận thấy có vấn đề quy mô các tỉnh lớn không còn phù hợp với trình độ quản lý theo cơ chế mới, trong đó có tỉnh Nghệ - Tĩnh. Ngày 12/8/1991, Quốc hội khóa VIII quyết định chia tách tỉnh Nghệ - Tĩnh trở lại thành hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Tiếp đó ngày 16/8/1991, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ - Tĩnh ra Nghị quyết số 26-NQ/TU tiến hành việc chia tỉnh Nghệ - Tĩnh ra hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh.

Ngày 01/9/1991 tỉnh Hà Tĩnh được tái lập với bộn bề khó khăn. Có thể nói có ba khó khăn lớn nhất, đó là: Tỉnh quá nghèo, thu ngân sách năm 1991 được 38 tỉ đồng, năm 1992 được 80 tỉ đồng; hộ đói nghèo trên 58%, con em nhiều vùng thất học, đường giao thông độc đạo chỉ có

đường 1A, về các huyện nói chung còn đường đất, một số huyện chưa có đường ô tô về xã; cơ sở vật chất hạ tầng quá yếu kém từ giao thông đến thủy lợi, trường học, trạm xá, hầu hết các huyện chưa có điện... Trong lúc đó “điểm nóng” nổi lên hầu khắp tỉnh, có 28 xã trầm trọng, có một số xã “rất nóng” đến mức rào làng chiến đấu; vô hiệu hóa sự lãnh đạo của Đảng bộ và quản lý của chính quyền... Tình trạng cán bộ vừa thiếu, vừa yếu, số cán bộ từ Nghệ Tĩnh về phần đông là cấp phó, có ngành không có lãnh đạo; điều kiện ăn ở, làm việc quá thiếu thốn, gia đình cán bộ đều ở Vinh, trong lúc đó cơ sở hạ tầng thị xã Hà Tĩnh hầu như chưa có gì.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời (gồm 17 đồng chí từ Tỉnh ủy Nghệ - Tĩnh tách ra) đã kịp thời lãnh đạo toàn dân quyết tâm giải quyết khó khăn, từng bước ổn định tình hình. Tập trung vào một số nhiệm vụ: Rà soát lại tình trạng đói nghèo, sự bất ổn trong nội bộ các cấp đến tất cả các cơ sở trong tỉnh để có chủ trương xử lý phù hợp. Dồn sức chỉ đạo mặt trận nông nghiệp, kiên quyết chuyển vụ chiêm sang vụ hè thu, vụ mùa thành vụ đông xuân để tránh hạn hán, lụt bão; đưa một số giống mới thích hợp vào để tăng năng suất. Điều chỉnh tuổi tiêu để chống hạn, tránh lũ. Mở thêm vụ đông và tập trung phát triển kinh tế hộ, đặc biệt là chăn nuôi... Đầu tư nâng cấp thị xã Hà Tĩnh, quy hoạch lại các khu dân cư, khu trung tâm hành chính tỉnh. Từng bước bố trí nơi làm việc, trang thiết bị cho các cơ quan, đoàn thể của tỉnh, khắc phục những đoạn đường lầy lội, những khu dân cư ổ chuột... Có những biện pháp kiên quyết và thích hợp để giải quyết các “điểm nóng”, nhất là ở các xã Trung Lương, Cẩm Nhượng, Thanh Lộc, Minh Lộc... Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phải thực sự đoàn kết, thống nhất, nói đi đôi với làm, phân công nhau xuống huyện, xuống cơ sở chỉ đạo, tạo được không khí thi đua sôi nổi trong toàn tỉnh.

Nhờ có chủ trương đúng đắn, kịp thời, gắn công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ chính trị, cả hệ thống chính trị cùng nhau động viên tỉnh

thần thi đua sôi nổi của toàn dân, nên chỉ sau một thời gian tỉnh nhà đã có sự chuyển biến. Nông nghiệp phát triển cả trồng trọt và chăn nuôi, nhiều vùng thâm canh nổi lên ở các huyện Đức Thọ, Can Lộc, Cẩm Xuyên..., nhiều mô hình về làm giao thông, thủy lợi, cải tạo đồng ruộng, cải tạo vườn tạp ở nông thôn hướng vào mục tiêu xóa đói, giảm nghèo. Đến năm 1994 cơ bản giải quyết được các “điểm nóng”; các cơ quan cấp tỉnh có nơi làm việc ổn định; đội ngũ cán bộ bước đầu được kiện toàn bổ sung, nhất là cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ khoa học kỹ thuật. Sau Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, tiếp đó là Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ (năm 1994), tình hình Hà Tĩnh đã có những chuyển biến rõ nét, tạo được niềm tin vào sự phát triển của tỉnh nhà.

Công cuộc đổi mới sau mười năm đã thức dậy được tiềm năng về các mặt của đất nước. Năm bắt thời cơ, Đảng bộ Hà Tĩnh đã có những quyết sách và cách làm sáng tạo mang tính đột phá của một tỉnh nghèo vươn lên. Đại hội XIV của Đảng bộ (năm 1996) với khẩu hiệu: “Trí tuệ, dân chủ, đoàn kết, đổi mới” và phương châm ổn định để phát triển. Trên tinh thần tự phê bình và phê bình, từ Tỉnh ủy đến các đảng ủy, chi ủy trong toàn Đảng bộ đã nghiêm túc kiểm điểm, rút ra những bài học kinh nghiệm về những việc đã làm được cũng như tồn tại, khuyết điểm để phát huy, bổ cứu nên đã đưa nội bộ “trở lại bình thường”; tỉnh nhà vượt qua khó khăn với những bước đi và cách làm căn cơ, phù hợp. Tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng “điện, đường trường, trạm”, hướng vào nông nghiệp, nông thôn, nông dân để xóa đói, giảm nghèo thiết thực; quy hoạch xây dựng thị xã Hà Tĩnh xứng tầm là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; nâng cấp thị xã Hồng Lĩnh gắn với Khu kinh tế Cầu Treo - Đường 8; chuẩn bị cho ra đời Khu kinh tế Vũng Áng cùng với nhiều thị trấn, thị tứ làm cho Hà Tĩnh sôi động lên.

Năm 1996, Chính phủ phê duyệt quy hoạch Khu kinh tế Vũng Áng, năm 1998 khởi công bến cảng Vũng Áng I, tiếp đến khánh thành Cửa khẩu Cầu Treo, nâng cấp đường 8A trở thành

con đường đẹp nhất thời kỳ đó. Do vậy, trong hai năm 1999, 2000, Hải quan ở Cầu Treo đã thu được trên 1.000 tỉ đồng nhờ sự ủng hộ của một số cơ quan ở Trung ương và vận dụng cơ chế hàng đổi hàng với Thái Lan.

Bước vào năm 2000, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Hà Tĩnh tiếp tục có những giải pháp, từng bước làm thay đổi bộ mặt tỉnh nghèo, đã sáng tạo đề ra và thực hiện chủ trương “xóa đói giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới” với các tiêu chí đồng bộ, mà đột phá là “xóa nhà tranh tre dột nát” và “chuyển đổi sử dụng ruộng đất nông nghiệp”. Bộ mặt nông thôn Hà Tĩnh có sự chuyển biến rõ nét; nhiều xã từ nghèo vươn lên khá, trong đó có những xã trở thành xã Anh hùng trong thời kỳ đổi mới, như: Gia Phố (Hương Khê), Tùng Ảnh, Trường Sơn (Đức Thọ), Quang Lộc (Can Lộc), Cẩm Nam (Cẩm Xuyên), Cương Gián (Nghị Xuân)... Đưa được tộc người Chứt ở bản Rào Tre (Hương Khê) thoát khỏi nguy cơ diệt chủng. Đến năm 2003 cơ bản xóa được nhà tranh tre dột nát cho hộ chính sách, hộ nghèo nhờ chủ trương xã hội hóa. Cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, trường học, trạm xá, điện, nước... được nâng cấp và xây dựng mới. Từ đó Hà Tĩnh là tỉnh đi đầu trong xóa đói, giảm nghèo; trong xây dựng nông thôn mới, là cơ sở để sau này từ năm 2010 tiếp tục có những sáng tạo, nâng cao đưa phong trào xây dựng nông thôn mới trở thành điểm sáng của cả nước. Tỉnh vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động Hạng Nhất vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, giai đoạn 2016-2020, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Hà Tĩnh đã có cách làm, bước đi khai thác tiềm năng và kêu gọi đầu tư hiệu quả để có diện mạo như hôm nay. Từ năm 2001 khánh thành Cảng Vũng Áng I; tiếp đến các bến cảng mới, nhà máy nhiệt điện ra đời... Tập đoàn Formosa đầu tư xây dựng khu gang thép với công suất 7,5 triệu tấn/năm, Vũng Áng trở thành khu kinh tế trọng điểm sôi động của cả nước. Thị xã Hà

Tĩnh được công nhận thành phố, rồi đô thị loại II. Hình thành dần trục liên kết thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh, thị xã Hồng Lĩnh và huyện Nghi Xuân gắn liền với đô thị các tỉnh Bắc Trung Bộ thành một chuỗi với hệ thống thành phố, thị xã, thị trấn, thị tứ, xã nông thôn mới liên thông về kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh và vùng lân cận. Mở rộng không gian và môi trường phát triển đông - tây, bắc - nam, tạo lợi thế và thời cơ mới thu hút các nhà đầu tư tiếp tục vào Hà Tĩnh nhằm chuyển dịch nền kinh tế theo hướng công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, du lịch, dịch vụ, gắn phát triển kinh tế với xã hội, môi trường và công nghệ 4.0, với bước đi nhanh, thích hợp và bền vững.

Có thể nói 30 năm thời gian chưa dài, nhưng Hà Tĩnh đã có những bước đi phù hợp của một tỉnh nghèo với điều kiện cụ thể của mình trong quá trình phát triển rất đáng ghi nhận. Đó là tập trung giải quyết những khó khăn khi mới tái lập, tiếp đến là ổn định tình hình để phát triển và tạo sự đột phá đưa tỉnh nhà từng bước thoát nghèo vươn lên tỉnh khá. Vui mừng với thành quả sau 30 năm tái lập tỉnh, Hà Tĩnh đã vượt qua biết bao khó khăn, sáng tạo phát triển trên mọi lĩnh vực để có được cơ ngơi như hôm nay. Hộ nghèo còn dưới 3%; tổng thu ngân sách giai đoạn 2015 - 2020 đạt 57.700 tỷ đồng, tăng bình quân 18,2%/năm, trong đó thu nội địa chiếm 58%, đời sống mọi mặt của Nhân dân được nâng lên, chính trị xã hội ổn định. Tin tưởng rằng, với truyền thống và bề dày lịch sử, dưới ánh sáng của đường lối đổi mới, Hà Tĩnh tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo và huy động mọi nguồn lực vươn lên làm thay đổi diện mạo tỉnh nhà trên con đường “phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh khá của cả nước” như mục tiêu Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra và thực hiện đúng lời căn dặn của Bác Hồ “phải làm sao cho tình hình Hà Tĩnh nổi bật lên”.

Đ.D.B



HỘI NGHỊ

SƠ KẾT 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4 KHÓA XII VỀ XÂY DỰNG,
CHỈNH ĐỐN ĐẢNG; CHỈ THỊ SỐ 05-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐẨY MẠNH HỌC TẬP
VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 05 năm 2021



Đồng chí Võ Trọng Hải - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh và đồng chí Trần Nhật Tân - UVBTV Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh trao bằng khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, giai đoạn 2016-2021. Ảnh: T.H

HÀ TĨNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC GẮN VỚI TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

HÀ VĂN HÙNG

UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Xác định việc học tập và làm theo Bác là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, gắn với tích cực triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, trong đó xác định rõ trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu trong thời gian qua đã góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng các cấp, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tỉnh nhà trong sạch, vững mạnh.

Việc triển khai thực hiện các quy định của Trung ương về nêu gương⁽¹⁾ được các cấp ủy chỉ đạo thực hiện nghiêm túc từ tỉnh đến cơ sở. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Quy định số 890-QĐi/TU, ngày 05/3/2019 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ với phương châm “*sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện*” gắn với đặc điểm của từng địa phương, đơn vị.

Thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã

lựa chọn ba nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo thực hiện trong toàn tỉnh đó là: (1) *Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*; (2) *Thực hành dân chủ, kỷ cương trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng*; (3) *Thực hiện Chỉ thị số 05 theo các chuyên đề hằng năm gắn với triển khai các phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh*.

Chỉ đạo tổ chức Hội thảo chuyên đề nâng cao chất lượng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tọa đàm nêu gương vai trò trách nhiệm của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu. Qua đó, đã nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là về đổi mới phong cách làm việc, nói đi đôi với làm, tinh thần vì Nhân dân phục vụ, khắc phục bệnh thành tích, quan liêu, xa dân; xây dựng phong cách, tác phong của người đứng đầu, nâng cao ý thức trách nhiệm, đấu tranh chống biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

Nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đã phát huy vai trò nêu gương bằng những việc làm cụ thể như: sâu sát cơ sở, gần dân, sát dân, tổ chức đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân được tăng cường, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết những vấn đề nổi cộm, phức tạp tại cơ sở. Thực tiễn cho thấy, địa phương, đơn vị nào người đứng đầu thực sự gương mẫu thì nội bộ đoàn kết, thống nhất, niềm tin của cán bộ, đảng viên được nâng lên, dân chủ được phát huy, các phong trào ngày càng phát triển.

Công tác cán bộ được quan tâm, thực hiện đúng quy trình, quy định của Đảng.

Việc đánh giá cán bộ thực hiện nghiêm túc; tiến hành lấy phiếu đánh giá, nhận xét của cán bộ theo phân cấp quản lý; sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định về công tác cán bộ phù hợp với tình hình mới. Thực hiện quy trình đề bạt, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ đảm bảo dân chủ, khách quan theo đúng quy trình.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 05 gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) đã được các cấp ủy, tổ chức đảng nghiêm túc triển khai thực hiện; đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy. Chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị về đạo đức, lối sống, tác phong công tác; tăng cường giám sát, quản lý đảng viên ở chi bộ và nơi cư trú; việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của mỗi cán bộ, đảng viên; việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Trong nhiệm kỳ qua, dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng Hà Tĩnh đã phát huy được tinh thần dân chủ, tạo sự đồng thuận trong trong Đảng và xã hội, từ đó, phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, đạt được kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Nhiều mô hình tương trợ giúp nhau làm kinh tế, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh trật tự ở khu dân cư... được nhân rộng mang lại hiệu quả thiết thực. Đến nay, toàn tỉnh đã có 171/182 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 06 huyện (*Nghi Xuân, Can Lộc, Thạch Hà, Đức Thọ, Vũ Quang, Cẩm Xuyên*) được công nhận đạt

chuẩn nông thôn mới; TP Hà Tĩnh đã được công nhận là đô thị loại II...

Từ việc học tập và làm theo Bác, ngày càng xuất hiện nhiều gương điển hình, tiên tiến, việc làm tốt, có sức lan tỏa trong cuộc sống, rõ nhất là trong phòng, chống đại dịch Covid-19, thiên tai, bão lũ... Việc lựa chọn, tôn vinh gương điển hình có nhiều đổi mới với những cách làm hay. Các tập thể, cá nhân là những tấm gương thực sự tiêu biểu, được tổ chức vinh danh tại hội nghị sơ kết thực hiện Chỉ thị số 05 hoặc thông qua nhiều hình thức: Hội nghị, sân khấu hóa, giao lưu, báo công, dâng hương tại các địa chỉ đỏ... Giai đoạn 2016 - 2021, toàn tỉnh đã vinh danh 7.170 gương điển hình tiên tiến (2.055 tập thể, 5.115 cá nhân).

Tuy nhiên, bên cạnh những tấm gương điển hình, hiện nay vẫn có một số cán bộ, đảng viên sai phạm, tham nhũng, biến chất, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, dẫn đến phải xử lý kỷ luật nên việc học tập, làm theo và nêu gương của cán bộ và đảng viên càng trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Đó là một trong những việc làm vừa cấp bách, vừa có tính lâu dài, cần có sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt, thường xuyên của các cấp ủy đảng; là trách nhiệm, bổn phận của tất cả cán bộ, đảng viên.

Thời gian tới, Hà Tĩnh tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, làm theo Bác gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng,

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là động lực, nguồn sức mạnh to lớn để cán bộ và Nhân dân toàn tỉnh phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thử thách, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhất là 7 nhiệm vụ trọng tâm, 5 chương trình trọng điểm, 3 đột phá chiến lược của tỉnh và nghị quyết đại hội Đảng các cấp trong giai đoạn mới. Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ hơn nữa giữa Đảng với dân, thực hiện có hiệu quả phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, “*trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân*”, “*xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân*”.

Thứ hai, kết hợp chặt chẽ giữa học tập với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn. Thực hiện đồng bộ giữa “*xây*” và “*chống*”; “*xây*” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “*chống*” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Phê phán, xử lý nghiêm những việc làm sai trái, thiếu trách nhiệm, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; kiên trì, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không bị tác động bởi bất cứ tổ chức, cá nhân có hành vi không lành mạnh nào.

Thứ ba, trong quá trình tổ chức thực hiện, phải đề cao việc phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng

viên. Tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên không tự nhiên mà có, mà phải do quá trình tự tu dưỡng, rèn luyện hằng ngày, thông qua quá trình phấn đấu không ngừng mới có. Việc tự giác nêu gương để khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu “*trên trước, dưới sau*”, “*đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”. Gắn trách nhiệm nêu gương trong việc học tập và làm theo Bác với các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động của các cấp, các ngành nhằm khơi dậy tinh thần cống hiến, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Thứ tư, đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác. Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh. Tiếp tục phát động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ năm, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục và hiệu quả trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội. Thường xuyên bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ.

Thứ sáu, thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 05 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhằm phát hiện sớm, kịp thời ngăn chặn vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thực chất. Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy định nêu gương. Xử lý kiên quyết, nghiêm minh các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm. Khen thưởng, biểu dương, động viên kịp thời những mô hình hay, các điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu.

Học tập, làm theo và nêu gương theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác, mỗi cán bộ, đảng viên chắc chắn sẽ thấy được vai trò, trách nhiệm của mình đối với dân, với nước, một lòng một dạ phục vụ Nhân dân, phục vụ cách mạng nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch mà nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra. Đó sẽ là động lực để phát huy mạnh mẽ hơn nữa ý chí, khát vọng của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà, nỗ lực không ngừng, vượt qua khó khăn, tiếp tục tăng cường đoàn kết, vươn lên phát triển nhanh hơn, bền vững hơn trong những năm tới.

H.V.H

(1) Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư, Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị, Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương.



Đường Phan Đình Phùng, TX Hà Tĩnh năm 1993. Ảnh: Sỹ Ngọ

NHỚ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HÀ TĨNH KHÓA ĐẦU SAU TÁI LẬP TỈNH

LÊ VĂN TÙNG

Hội đồng Nhân dân (HĐND) Hà Tĩnh khóa đầu tiên sau tái lập tỉnh, đó chính là khóa XII, nhiệm kỳ 1989 - 1994, được bầu cử vào ngày 10/12/1989 khi còn tỉnh Nghệ Tĩnh. HĐND Nghệ Tĩnh khóa này có 100 đại biểu, trong đó Hà Tĩnh 39 vị, Nghệ An 61 vị. Đây cũng là khóa đầu tiên HĐND cấp tỉnh, cấp huyện có cơ quan thường trực, HĐND cấp xã có trưởng ban thư ký.

Ngày 12/8/1991, kỳ họp thứ chín Quốc hội khóa VIII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quyết định chia tỉnh Nghệ Tĩnh thành hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Thực hiện quyết định của Quốc hội, ngày 19 và 20/8/1991, HĐND tỉnh Nghệ Tĩnh khóa XII đã họp kỳ cuối cùng và bàn thống nhất các phương án cụ thể về chia tỉnh, với phương châm “chia tỉnh nhưng không chia tình”.

Khi Nghệ Tĩnh được chia thành hai tỉnh Hà Tĩnh và Nghệ An, số đại biểu HĐND tỉnh được bầu tại các đơn vị bầu cử ở Hà Tĩnh là 39 vị, trong đó một đại biểu (bầu tại Hương Sơn) công tác tại cục kiểm lâm Nghệ An, sau khi dự kỳ họp thứ nhất vị này được chuyển về HĐND tỉnh Nghệ An. Số đại biểu HĐND tỉnh Hà Tĩnh sau khi chia tỉnh là 38 vị. Đến nay, trong số 38 vị đại biểu đầu tiên ấy đã có 15 vị rời xa cõi tạm.

Ngày 19/7/1992, cùng ngày bầu cử Quốc hội khóa IX, HĐND tỉnh được bầu bổ sung thêm 33 vị, nâng tổng số đại biểu HĐND tỉnh sau khi bầu bổ sung thêm là 71 vị.

Đến kỳ họp thứ sáu, ngày 03/4/1993, một đại biểu (ở Trung Lương, Hồng Lĩnh) được HĐND tỉnh cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu. Từ đó đến hết nhiệm kỳ số đại biểu HĐND tỉnh là 70 vị.

Kỳ họp đầu tiên của HĐND tỉnh (sau tái lập tỉnh) được tổ chức vào các ngày 29 và 30/8/1991, tại một phòng họp nhỏ của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tại kỳ họp này, sau khi nghe *Báo cáo về những nhiệm vụ cấp bách của tỉnh đến cuối năm 1991*, gồm các vấn đề: kiện toàn tổ chức bộ máy, ổn định kinh tế - xã hội, phòng chống lụt bão và thu hoạch vụ mùa..., HĐND tỉnh đã bầu các chức danh chủ chốt và các cơ quan lãnh đạo của HĐND và UBND tỉnh. Trong đó HĐND tỉnh đã bầu Thường trực HĐND tỉnh có ba vị: Chủ tịch là ông Trần Quốc Thái, Phó Chủ tịch là ông Nguyễn Khắc Táo, Ủy viên Thư Ký là ông Lê Văn Tùng (Sau này gọi là Ủy viên Thường trực); Trưởng các ban của HĐND: Ban Kinh tế ngân sách là ông Lê Văn Lương, Ban Văn hóa xã hội là ông Phan Huy Thuyết, Ban Pháp chế là ông Nguyễn Khắc Táo (Phó Chủ tịch HĐND kiêm); Ủy ban Nhân dân tỉnh có 10 vị: Chủ tịch ông Nguyễn Ký, các Phó Chủ tịch gồm: ông Nguyễn Quốc Lựu, ông Trần Quốc Ban, ông Nguyễn Hoàng Trạch.

Và sáu ủy viên gồm các ông: Nguyễn Hồng Niên - Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự, Nguyễn Tiến Tuấn - Giám đốc Công an, Phan Văn Chúc - Trưởng ban Tổ chức chính quyền (nay là sở Nội vụ), Lê Duy Phương - Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch (nay là sở Kế hoạch và Đầu tư), Lê Văn Hòa - Giám đốc sở Thủy sản, Trần Đình Tiêu - Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo.

Kỳ họp đầu tiên của Hội đồng Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thành công tốt đẹp đã tạo điều kiện căn bản cho hoạt động của bộ máy Nhà nước nói riêng và mọi hoạt động của tỉnh nói chung nhanh chóng đi vào ổn định, nền nếp.

Bắt đầu từ ngày 01/9/1991, các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể của tỉnh Hà Tĩnh chính thức đi vào hoạt động tại Thị xã Hà Tĩnh, đánh dấu sự hoàn tất việc tái lập tỉnh.

Từ kỳ họp thứ nhất (ngày 29, 30/8/1991) đến kỳ họp cuối cùng (ngày 14, 15/10/1994),

trong khoảng hơn ba năm ấy HĐND tỉnh khóa đầu tiên này đã có tất cả 12 kỳ họp (Hội này luật quy định HĐND một năm họp 4 kỳ, không phải 2 kỳ như hiện nay). Ngoài việc đánh giá tình hình kinh tế - xã hội thời gian qua, ra nghị quyết xác định mục tiêu nhiệm vụ và các giải pháp cho thời gian tới, nhiều kỳ họp và nhiều Nghị quyết chuyên đề trong thời gian này không chỉ để lại những ấn tượng sâu sắc trong ký ức của mỗi đại biểu mà còn ghi lại những dấu ấn đậm trong bức tranh chung về kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Sau đây là những kỳ họp và những Nghị quyết chuyên đề đáng ghi nhớ nhất:

1. Kỳ họp thứ nhất: Bầu các chức danh chủ chốt và các cơ quan của HĐND, UBND... như đã nói trên.

2. Kỳ họp thứ hai: Từ ngày 03 đến ngày 04 /1/1992, ban hành Nghị quyết về việc thành lập thị xã Hồng Lĩnh.

3. Kỳ họp thứ ba: Từ ngày 05 đến ngày 07 /5/1992, ban hành Nghị quyết về quy định lập quỹ phòng chống bão lụt.

4. Kỳ họp thứ tư: Từ ngày 25 đến ngày 27/8/1992, ban hành Nghị quyết đặt tên đường phố Thị xã Hà Tĩnh.

5. Kỳ họp thứ năm: Từ ngày 30 đến ngày 31/12/1992, bầu ông Nguyễn Văn Mạo làm Phó Chủ tịch UBND tỉnh, thay ông Nguyễn Quốc Lựu nghỉ hưu; Bầu ông Nguyễn Cự Cường, Giám đốc sở Tài chính làm Ủy viên UBND tỉnh.

6. Kỳ họp thứ bảy: Từ ngày 03 đến ngày 04/8/1993, ban hành Nghị quyết chuyên đề về Dân số kế hoạch hóa gia đình; Nghị quyết về việc thành lập thị trấn Xuân An; Nghị quyết về việc thành lập hai phường ở Thị xã Hà Tĩnh: phường Trần Phú và phường Tân Giang.

7. Kỳ họp thứ tám: Từ ngày 09 đến ngày 11/11/1993, ban hành Nghị quyết chuyên đề về xây dựng phát triển rừng và kinh tế lâm nghiệp; Nghị quyết trích 5% quỹ đất cho nhu cầu công ích.

8. Kỳ họp thứ chín: Từ ngày 12 đến ngày 13/01/1994, ban hành Nghị quyết về việc mở rộng thị trấn Đức Thọ.

9. Kỳ họp thứ mười một: Từ ngày 05 đến ngày 06/7/1994, ban hành Nghị quyết chuyên đề về kinh tế biển và việc đánh bắt xa bờ; Nghị quyết về việc thành lập thị trấn Tây Sơn (hồi đó trong dự án gọi là Rào Qua); Nghị quyết về việc sáp nhập xã Thạch Thượng và thị trấn Cày thành thị trấn Thạch Hà.

10. Kỳ họp thứ mười hai: Từ ngày 14 đến ngày 15/10/1994, ban hành Nghị quyết về việc mở rộng thị trấn Cẩm Xuyên trên cơ sở hợp nhất thị trấn Cẩm Xuyên với xã Cẩm Tiến; Nghị quyết tổng kết nhiệm kỳ của HĐND tỉnh.

Trong khoảng thời gian hơn ba năm ấy, HĐND tỉnh khóa XII, khóa đầu tiên sau tái lập tỉnh đã tiến hành 12 kỳ họp, ban hành 26 nghị quyết chuyên đề, trong đó chủ yếu là các nghị quyết chuyên đề về kinh tế - xã hội, Nghị quyết về các vấn đề địa giới, địa danh và thành lập đơn vị hành chính mới (thành lập mới 05 đơn vị, điều chỉnh mở rộng địa giới 03 đơn vị).

Sau 30 năm nhìn lại, nhiệm kỳ HĐND tỉnh 1989 - 1994 là một nhiệm kỳ lịch sử, vừa có Nghệ Tĩnh, vừa là Hà Tĩnh. Vui mừng, háo hức rất nhiều, đặc biệt là niềm vui khi tỉnh nhà được lập lại, nhưng khó khăn cũng chồng chất. Trước hết phải kể đến địa điểm để họp HĐND tỉnh lúc này chưa có, nên có khi phải họp tại một phòng chật chội trong trụ sở UBND tỉnh hay hội trường Công an tỉnh và có khi lại mượn hội trường Công ty Lương thực... điều kiện làm việc cho đại biểu, cho các tổ đại biểu, cho các ban HĐND và thường trực HĐND tỉnh hết sức khó khăn chật vật.

Trong vô vàn khó khăn ấy, Văn phòng HĐND và đoàn Đại biểu Quốc hội đã cố gắng hết sức tổ chức tốt các kỳ họp, tham mưu đắc lực giúp các đại biểu HĐND tập trung cao trí tuệ để có những quyết định đúng đắn và kịp thời. Bởi vậy, nhiều nghị quyết HĐND buổi

đầu ấy không những đã đáp ứng được yêu cầu tình thế cam go lúc bấy giờ, mà vẫn còn giá trị tỏa sáng mãi đến hôm nay.

Chẳng hạn như Nghị quyết thành lập đơn vị hành chính mới thị xã Hồng Lĩnh, được thông qua tại kỳ họp thứ hai, một nghị quyết không ít sự tranh luận gay gắt, nhưng vẫn được thông qua với đa số phiếu. Và hình như ngày nay, thời gian càng lùi xa hơn thì càng chứng minh thêm sự đúng đắn của nó. Rồi Nghị quyết thành lập thị trấn Xuân An tại kỳ họp thứ bảy, Nghị quyết thành lập thị trấn Sơn Tây tại kỳ họp thứ chín, Nghị quyết về xây dựng kinh tế rừng và phát triển lâm nghiệp, Nghị quyết về kinh tế biển và đánh bắt xa bờ... Có thể nói tất cả đó đều là những nghị quyết “đi cùng năm tháng”.

Nhưng điều vui mừng hơn là từ những chuyện vớ vạc ra từ thời ấy, nay đã được phát huy mạnh mẽ để tiến xa hơn. Nhiều vấn đề 30 năm trước đây chỉ là mơ ước thì nay đã trở thành hiện thực, như: cơ sở vật chất hạ tầng được đầu tư, thu ngân sách ngày càng tăng cao, xây dựng các khu kinh tế, bộ mặt nông thôn mới khởi sắc, xóa đói giảm nghèo, văn hóa, giáo dục phát triển... Tất cả đang trong xu thế đi lên, vững chắc, đồng đều và triển vọng.

Có một đạo lý, một tình cảm thường có của người Việt chúng ta là: Khi đã về già rồi hay nhớ lại thời còn trẻ. Khi đã thành đạt rồi hay nhớ lại thuở hàn vi. Khi đã chia xa rồi hay nhớ về những ngày sum họp và khi sung mãn rồi hay nhớ lại thuở ban đầu. Có lẽ trong mỗi người chúng ta ai cũng có những suy nghĩ ấy.

Nghĩ lại những ngày đầu tái lập tỉnh, đúng như cổ nhân thường nói “vạn sự khởi đầu nan”, nhưng “cái thuở ban đầu” gian nan ấy, tuy phải chung lưng đấu cật để đối phó với khó khăn, thiếu thốn trăm bề, song đã để lại nhiều kỷ niệm vui, những dấu ấn, những tình cảm, những mốc thời gian không dễ phai mờ.

L.V.T

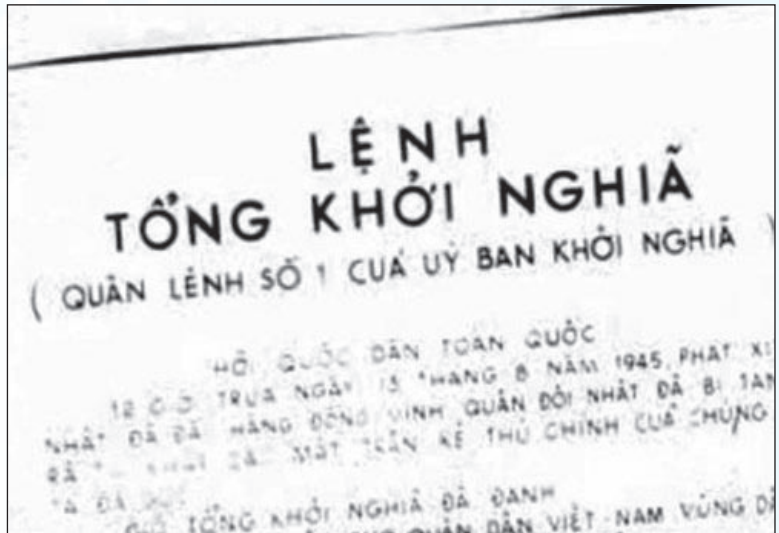
HÀ TỈNH TRONG NHỮNG NGÀY CÁCH MẠNG THÁNG TÁM - 1945

ThS. NGUYỄN TRÍ SƠN
 Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Hà Tĩnh

Trong những ngày tháng Tám lịch sử này, khi cả nước và cả thế giới đang phải gồng mình để phòng chống đại dịch Covid-19, tinh thần yêu nước, ý chí quyết tâm và tư tưởng đại đoàn kết trong công cuộc “chống dịch như chống giặc” làm chúng ta nhớ lại cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 của đất nước ta và của quê hương Hà Tĩnh.

Tháng 9 năm 1939, chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ. Bọn phản động nước Pháp đã lật đổ chính phủ Mặt trận bình dân lên nắm quyền thống trị. Tại Đông Dương, bọn phản động thuộc địa đã thi hành chính sách cai trị phát xít. Mọi quyền tự do dân chủ nhân dân đã giành được trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ bị thủ tiêu. Các tổ chức quần chúng, kể cả các phường hội bị cấm hoạt động. Thực dân Pháp ra sức đàn áp phong trào cách mạng, lùng bắt cán bộ, đảng viên, những chiến sĩ cách mạng và những người yêu nước. Hà Tĩnh cũng như các tỉnh khác, bọn thực dân và tay sai đã thi hành chính sách đàn áp khốc liệt và dã man. Đời sống Nhân dân căng thẳng, nặng nề. Những nhóm họp của quần chúng từ 3-4 người trở lên đều bị giải tán. Các sách báo tiến bộ bị cấm hoàn toàn. “*Liên Thành thư quán*” hiệu sách tiến bộ duy nhất của Hà Tĩnh bị đóng cửa. Bọn thực dân, đế quốc đã bộc lộ rõ nhất bộ mặt phản động là chỉ dùng súng đạn và nhà tù để cai trị.

Cùng với những thủ đoạn đàn áp, khủng



Lệnh Tổng khởi nghĩa. Ảnh tư liệu

bố, thực dân Pháp còn ra sức phỉnh phờ quần chúng, nhất là các tầng lớp thanh niên, học sinh, nhằm đánh lạc hướng họ như thành lập hội đá bóng và tổ chức các hoạt động thể thao, khuyến khích phát triển tôn giáo và tuyên truyền tư tưởng phục vụ nước Đại Pháp... Về kinh tế, chúng thi hành chính sách kinh tế thời chiến, tìm mọi cách vơ vét của cải trong Nhân dân để phục vụ chiến tranh ở chính quốc. Chúng tăng các thứ thuế cũ, đặt nhiều loại thuế mới, có loại thuế rất quái gở như thuế nuôi chó, nuôi gà... lừa phỉnh Nhân dân tham gia xây dựng quỹ “*Nghĩa thương trợ chiến*”.

Năm 1940, phát xít Nhật vào xâm chiếm Đông Dương, bọn thực dân, phát xít càng ra sức đàn áp bóc lột Nhân dân ta, đẩy Nhân dân vào “*một cổ ba trùng*”. Tại Hà Tĩnh, bọn chúng trực tiếp bắt Nhân dân khai thác mỏ sắt, thu mua gỗ làm nguyên liệu sản xuất vũ khí phục vụ chiến tranh. Độc ác nhất là chúng bắt

Nhân dân ta nhổ lúa để trồng đay, thu mua vớ vét hết lương thực và thực phẩm, gây ra một thảm họa vô cùng khủng khiếp, đó là nạn chết đói năm Ất Dậu (1945) với trên 2 triệu người toàn quốc, riêng tỉnh Hà Tĩnh có trên 5 vạn người chết. Thật là khủng khiếp!

Trước những hành động tàn bạo của kẻ thù xâm lược, Nhân dân Hà Tĩnh cũng như đồng bào cả nước, lúc này càng tin tưởng vào đường lối đấu tranh và sự lãnh đạo của Đảng, tin ở sự thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Với truyền thống đấu tranh yêu nước qua các thời kỳ lịch sử trong các phong trào Cần Vương cuối thế kỷ XIX, phong trào Đông Du, chống thuế Trung kỳ đầu thế kỷ XX, đặc biệt là phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh những năm 1930-1931, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản vừa mới ra đời, Nhân dân Hà Tĩnh đã làm nên cuộc cách mạng long trời lở đất, thể hiện được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân khi được Đảng ta khơi dậy và phát huy.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân Hà Tĩnh đã đấu tranh kiên quyết để bảo vệ những thành quả giành được. Các tổ chức quần chúng biến tướng dưới hình thức các phường, hội văn duy trì hoạt động, làm nơi giáo dục, giúp đỡ nhau về mặt tư tưởng, tinh thần và ý chí đấu tranh. Các cuộc đấu tranh chống áp bức và bóc lột ở nông thôn tiếp tục diễn ra. Những vụ tổ chức kiện hào lý những lãm vẫn là một hình thức đấu tranh phổ biến. Ngoài việc đấu tranh giành lại ruộng đất công làng xã, không cho bọn địa chủ cường hào chiếm lại, Nhân dân còn tích cực đấu tranh đòi thực hiện cải cách hương thôn, chống các tệ nạn hủ tục lạc hậu, mà bọn thực dân phong kiến đang khuyến khích thực hiện. Ở các huyện như Nghi Xuân, Can Lộc, Thạch Hà, Hương Khê, các phong trào đấu tranh chống bắt phu bắt lính, chống sưu thuế diễn ra quyết liệt và rầm rộ.

Tháng 3 năm 1940, được sự giúp đỡ của Xứ ủy Trung kỳ và sự nỗ lực của các cán bộ, đảng viên còn lại, Tỉnh ủy lâm thời Hà Tĩnh

được thành lập, sau đó các huyện ủy được lập lại, phong trào đấu tranh của Nhân dân Hà Tĩnh phát triển mạnh mẽ. Dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng từ tỉnh đến cơ sở, các địa phương đã phối hợp hành động và liên kết chặt chẽ, giành thắng lợi. Mở đầu là cuộc vận động quần chúng hưởng ứng các cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ và Đô Lương, với các hành động cụ thể như tháo dỡ nhiều quãng đường ray xe lửa ở Đức Thọ, Hương Khê, quyên góp ủng hộ đồng bào Nam bộ kháng chiến. Tiếp theo là cuộc bạo động ở đồn điền Sông Con (Hương Sơn) vào đêm 14/5/1941 thắng lợi đã cổ vũ tinh thần cách mạng của quần chúng, động viên họ hăng hái tiến lên. Tuy nhiên do xảy ra chưa đúng lúc nên đã bị kẻ thù nhanh chóng dập tắt, tạo ra một cuộc khủng bố trắng trên toàn tỉnh.

Đầu năm 1943, lực lượng cách mạng trong toàn tỉnh Hà Tĩnh đã dần được thống nhất lại và căn cứ tình hình, một số cán bộ lãnh đạo đã vận dụng những hiểu biết của mình, thành lập một số tổ chức cách mạng, lấy tên là “Hội Việt Nam cứu quốc”, ra sức tuyên truyền, phát triển hội viên, tập hợp đông đảo các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh để tham gia đấu tranh cách mạng. Sau đó Hội Việt Nam cứu quốc Hà Tĩnh đã đổi thành Mặt trận cứu quốc với một chương trình hành động gồm 5 điểm, trong đó chú trọng vấn đề xây dựng lực lượng và căn cứ địa. Các tổ chức tương tế, ái hữu dần được mở rộng. Các hội “Ích thiện”, “Trợ táng”, “Xã dân tương tế”... được thành lập ở nhiều nơi trong tỉnh.

Sau ngày 09/3/1945, phát xít Nhật hất cẳng thực dân Pháp, một cao trào kháng Nhật cứu nước dâng lên mạnh mẽ trên khắp đất nước ta. Ở Hà Tĩnh, nhân lúc kẻ địch rối loạn, anh chị em tù chính trị đã phá nhà lao tỏa về các địa phương tham gia lãnh đạo quần chúng đấu tranh. Một làn sóng cách mạng diễn ra khắp cả tỉnh. Nhân dân tích cực đấu tranh chống kìm kẹp, cướp đoạt thóc gạo của cải, bắt

phu bắt lính... Thời gian này tại tỉnh ta cũng như cả nước, nạn đói hoành hành dữ dội. Lúc này, “phá kho thóc của Nhật để cứu đói” đã trở thành khẩu hiệu cách mạng của toàn thể Nhân dân ta. Ngày 20/5/1945, Mặt trận Việt Minh liên tỉnh Nghệ - Tĩnh được thành lập, các nhóm Việt Minh các địa phương được tập hợp lại. Các đoàn thể cứu quốc được mở rộng, thu hút đông đảo mọi tầng lớp Nhân dân tham gia đấu tranh dưới nhiều hình thức như chống phá hoại mùa màng, vơ vét thóc gạo, đòi giảm thuế... Ngày 08/8/1945, sau khi nhận được chỉ thị của Trung ương, Mặt trận Việt Minh liên tỉnh Nghệ - Tĩnh đã tổ chức Đại hội tại Hưng Nguyên, đề ra chủ trương xây dựng lực lượng cách mạng và chuẩn bị giành chính quyền khi thời cơ đến. Đại hội quyết định chia Nghệ An - Hà Tĩnh làm 6 phân khu, trong đó Hà Tĩnh có 2 phân khu gồm Bắc và Nam Hà Tĩnh.

Sau khi dự Đại hội Việt Minh liên tỉnh Nghệ Tĩnh về đến Hà Tĩnh (13/8/1945), được một cán bộ Việt Minh làm Chủ sự Dây thép (Bưu điện) báo cho biết Nhật sắp đầu hàng Đồng Minh, đoàn đại biểu Việt Minh phân khu Nam Hà liên triệu tập Hội nghị đại biểu Việt Minh các huyện tại Cẩm Nhượng (Cẩm Xuyên). Hội nghị họp ngày 14, 15/8 thảo luận kế hoạch khởi nghĩa ở từng huyện, ở tỉnh và thành lập Ủy ban khởi nghĩa, cử đồng chí Lê Lộc làm Chủ tịch. Cùng ngày 15/8, Ủy ban khởi nghĩa nhận được tin Nhật đầu hàng không điều kiện. Lệnh khởi nghĩa của Ủy ban khởi nghĩa liên tỉnh Nghệ - Tĩnh được ban hành. Công tác chuẩn bị khởi nghĩa hết sức khẩn trương. Ủy ban khởi nghĩa các cấp được thành lập và nhanh chóng bàn kế hoạch giành chính quyền. Các cuộc mít tinh, biểu tình, tuần hành vũ trang được tổ chức rộng rãi lôi cuốn hàng chục vạn người tham gia. Nhiều nơi quần chúng đã bắt hương lý giao lại sổ sách, ấn triện. Bộ máy thống trị địch từ tỉnh xuống huyện xã nhanh chóng tê liệt. Các công sở đóng cửa nằm im chờ đợi.

Thời cơ ngàn năm có một đã đến! Ngày 16/8 huyện Can Lộc nổ ra khởi nghĩa giành thắng lợi và ngày 17/8 tuyên bố thành lập chính quyền cách mạng. Đây là điểm mở đầu cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh ta. Theo đúng kế hoạch của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh, ngày 17/8, các huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên tổ chức khởi nghĩa thắng lợi tạo thanh thế cho việc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh tổ chức thành công và sáng ngày 18/8 Chính phủ nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Hà Tĩnh do đồng chí Trần Hữu Duyệt làm Chủ tịch đã ra mắt toàn dân tại sân vận động. Ngay trong ngày 18/8, Ủy ban khởi nghĩa các huyện Kỳ Anh, Đức Thọ lãnh đạo nhân dân chiếm huyện đường thắng lợi. Tiếp đó là các huyện Hương Sơn, Nghi Xuân (19/8) và huyện Hương Khê (21/8).

Như vậy, trong vòng 5 ngày từ 17 đến 21/8/1945, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã về tay Cách mạng. Chính phủ nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh tuyên bố hủy bỏ mọi thứ pháp luật của chế độ thực dân và phong kiến, hủy bỏ mọi quyền lợi kinh tế cũng như các chính sách, thiết chế văn hóa, xã hội của bọn Pháp, Nhật và bè lũ tay sai ở trong tỉnh và “không thừa nhận chính quyền tay sai, buộc tất cả xe cộ qua lại Hà Tĩnh phải cấm cờ đỏ sao vàng”.

Có thể nói, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Tĩnh đã diễn ra rất khẩn trương và thắng lợi nhanh chóng. Hà Tĩnh là một trong 4 tỉnh của cả nước giành thắng lợi sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám - 1945. Cuộc khởi nghĩa thắng lợi đã chứng tỏ sức mạnh vùng lên vô cùng to lớn với truyền thống kiên cường, bất khuất của Nhân dân Hà Tĩnh, là kết tinh truyền thống yêu nước của nhiều thế hệ. Đây còn là thắng lợi của tinh thần cách mạng, tiến công không ngừng của cán bộ và Nhân dân Hà Tĩnh ngày nay đang được gìn giữ và phát huy.

N.T.S



Núi Hồng, sông Lam. Ảnh: Trần Nhật Linh

190 NĂM GIANG LAO VÀ ANH DŨNG

KHẮC HIỀN

Là vùng đất cổ nằm giữa 3 dãy núi lớn là Trường Sơn, Hồng Lĩnh, Hoành Sơn nắng rất, mưa chan, mặt hướng về biển Đông bão xô, sóng đập, cùng với tính chất “biên trấn” một thời dài vua - chúa phân tranh, đã rèn con người Hà Tĩnh chí khí gan góc, kiên cường, tinh thần yêu nước nồng nàn, một mất một còn với mọi kẻ thù xâm lược. 19 thập kỷ trôi qua, tính từ đầu tháng 10 năm Tân Mão (1831) được mang tên tỉnh mới, Hà Tĩnh đã phải trải qua biết bao gian nan, thử thách chiến đấu và chiến thắng thiên tai, địch họa để có sự phát triển như hôm nay.

Đất linh sinh nhân kiệt

Có một vùng đất Hà Tĩnh khác. Vùng đất trái chiều, dường như đối lập hoàn toàn với sự khắc nghiệt, cần cỗi của khí hậu, thời tiết, đây là vùng đất “giang sơn tụ khí” không chỉ theo nghĩa địa lý, phong thủy mà xét cả về trầm tích văn hóa, giống nòi qua các thời đại.

Trong lịch sử dân tộc, Hà Tĩnh có vị trí vô cùng quan trọng, đã từng là vùng đất “phên dậu”, đóng góp to lớn về trí tuệ, sức người, sức của cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hà Tĩnh cũng là nơi được mệnh danh “địa linh, nhân kiệt”, chính vì thế mà nó đã và đang trở thành điểm hẹn của nhiều người muốn khám phá, tìm hiểu, để giải đáp câu trả lời vì sao mảnh đất đầy nắng gió, bão tố nay lại có nhiều danh lam, thắng cảnh hút hồn du khách; những làn điệu Ví Giặm, Phường Vải, Ca Trù sâu lắng, mượt mà; sản sinh ra nhiều thế hệ con người xuất chúng, góp phần làm rạng danh cho dân tộc?

Đất linh tất sinh nhân kiệt. Theo dòng lịch sử, vùng

đất Hà Tĩnh luôn xuất hiện cá nhân đột khởi trên nhiều lĩnh vực, trở thành chỗ dựa tin cậy của các vương triều và nhiều lúc cả vận mệnh đất nước, quê hương.

Ngược thời gian về trước, có các danh nhân như gia tộc Nguyễn Huy Oánh, Nguyễn Huy Tự nổi tiếng với “Phúc Giang Thư Viện” và chuyện thơ “Hoa Tiên”; Nguyễn Huy Hổ, tác giả Mai Đình mộng ký tại ngay làng quê Bát Cảnh Trường Lưu; danh tướng Nguyễn Biểu; chí sỹ Đặng Tất, Đặng Dung; nhà ngoại giao Phan Huy Ích, nhà cổ vấn chiến lược La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp, nhà địa lý phong thủy Tả Ao; nhà bác học Phan Huy Chú; danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác; các đại thi hào Nguyễn Du, Nguyễn Công Trứ; các chí sỹ yêu nước, các nhà cách mạng nổi tiếng như Phan Đình Phùng, Ngô Đức Kế, Trần Phú, Hà Huy Tập; các nhà khoa học, văn hóa đi tiên phong nhiều lĩnh vực, như Hoàng Xuân Hãn, Lê Văn Thiêm, Nguyễn Khắc Viện, Xuân Diệu, Huy Cận, Võ Quý, Nguyễn Đồng Chi, Vũ Ngọc Khánh; luật sư Phan Anh, Tiến sỹ toán học đầu tiên của Việt Nam Lê Văn Thiêm, Tiến sỹ vật lý hạt nhân Nguyễn Đình Tứ...

Đến nay, có hơn 600 giáo sư, hàng ngàn tiến sỹ là con em Hà Tĩnh đang công tác trên mọi miền đất nước (Theo số liệu của Liên hiệp Hội khoa học kỹ thuật Hà Tĩnh). Đây thật sự là những “hạt giống đỏ” được gieo ươm tại mảnh đất thiêng, màu mỡ về trí tuệ và cách mạng, đang ngày đêm đóng góp đáng kể cho đất nước, quê hương trên mọi lĩnh vực.

Mảnh đất của sự kiên trung và dũng cảm

Trải qua gần hai thế kỷ hình thành và phát triển trên dải đất mang tên Hà Tĩnh, con người ở đây đã đoàn kết, vượt qua gian nan, thách thức, hy sinh chiến đấu lập nên bao chiến công oanh liệt, góp phần viết lên

những trang vàng trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc.

Trong 20 năm (1407 - 1427), đất nước ta bị phong kiến nhà Minh đô hộ với một chính sách đàn áp, khủng bố dã man, vợ vét, bóc lột tàn bạo. Hòa nhập với phong trào đấu tranh chung của Nhân dân cả nước, Nhân dân Hà Tĩnh đã nhất tề đứng lên hưởng ứng cuộc khởi nghĩa của Trần Ngỗi chống lại quân Minh, giải phóng đất nước. Không chỉ góp công sức, xương máu, mà Nhân dân Hà Tĩnh còn cống hiến cho nghĩa quân một vị tướng tài, đó là Quốc công Đặng Tất, người xã Tùng Lộc (Can Lộc). Từ một Đại Tri Châu Hóa Châu (Thừa Thiên Huế) của nhà Minh, Quốc công Đặng Tất chờ thời cơ mưu tính đại sự. Cuối 1407, khi biết tin Trần Ngỗi dấy binh, ông chỉ huy quân sỹ nổi dậy đánh quân Minh ở Hóa Châu (Nghệ An), Bình Than (Hải Dương), Hàm Tử (Hưng Yên), Tam Giang (Phú Thọ) đánh tan quân Mộc Thạnh ở sông Đáy (Ninh Bình), buộc chúng phải tháo chạy về thành Đông Quan. Con trai Đặng Tất là Đặng Dung cũng sát cánh cùng cha chiến đấu và chiến thắng rực rỡ giặc Minh là Trường Phụ. Do lực lượng mỏng, quân địch mạnh, cuộc khởi nghĩa thất bại, cả hai cha con đều tuần tiết vẻ vang. Sau đại thắng quân Minh, Vua Lê Thái Tổ phong hai cha con ông là: “Tiết Nghĩa công thần”. Vua Lê Thánh Tông ban tặng đôi câu đối, sau này được treo tại nhà thờ cha con ông ở quê hương:

*“Quốc sỹ vô song, song quốc sỹ
Anh hùng vô nhị, nhị anh hùng”*

Tiền Ngự sử Nguyễn Biểu, người xã Yên Hồ (Đức Thọ) bị giặc Minh bắt được trong cuộc khởi nghĩa cùng Trần Quý Khoáng, vẫn giữ phong thái ung dung, tư thế hiên ngang, ứng khẩu thơ, ăn cỗ đầu người ngay trong trại giặc. Cho đến giây phút chót trước khi bị giặc đánh, trói dưới chân cầu Sông Lam,

ông vẫn không ngớt chửi mắng quân giặc, giữ vững tiết tháo, nêu cao ý chí bất khuất trước kẻ thù. Sau này, nhà Lê sắc phong ông là nghĩa sĩ, sai dựng đền thờ ở nguyên quán. Hoàng Trùng đã làm bài thơ để ở đền Nghĩa sĩ, có câu:

Dịch:

“Cuộc đời trung nghĩa gần xa tỏ,

Muôn kiếp cương thường chói lợi phò”

Nguyễn Tuấn Thiện, quê ở thôn Phúc Đậu, xã Phúc Dương (nay là Sơn Phúc, Hương Sơn) xuất thân trong gia đình nông dân nghèo. Mùa xuân năm 1425, ông huy động Nhân dân địa phương nổi dậy đón tiếp Lê Lợi và tham gia chiến đấu cùng nghĩa quân. Do có công hiển lớn, ông được cùng Lê Lợi cắt tóc ăn thề kết nghĩa anh em, nguyện một lòng chung sức cứu nước. Ông là một tướng lĩnh xuất sắc, được phong làm Đô Tổng đốc quản phó nguyên soái, được ban họ vua, gọi là Lê Thiện. Ông xứng đáng là một người con anh hùng của Nhân dân Hà Tĩnh, có nhiều công lao trong sự nghiệp giải phóng dân tộc đầu thế kỷ XV.

Trong kháng chiến chống giặc Thanh của Nguyễn Huệ, Hà Tĩnh còn xuất hiện hàng loạt tướng tài có công lớn trong phò vua diệt giặc như Bùi Dương Lịch, Phan Huy Ích, Đặng Quốc Đống, Hồ Phi Chấn, hay La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp... Sau ngày giặc Pháp nổ súng vào cửa Hàn Đà Nẵng (01/9/1858) mở đầu cho cuộc chiến xâm lược Việt Nam, Hà Tĩnh đã xuất hiện nhiều nghĩa phu yêu nước, tài ba, quyết tâm đầu quân phò vua, cứu nước. Đó là cuộc khởi nghĩa Phan Đình Phùng - Cao Thắng, đỉnh cao của phong trào chống thực dân Pháp cuối thế kỷ XIX của Hà Tĩnh và của cả nước. 10 năm chống đỡ vất vả, nhiều trận thua đau, đế quốc Pháp và bè lũ tay sai phải dờ chiêu bài viết thư dụ hàng với bả công danh phú quý nhưng vẫn

thất bại trước khí phách kiên trung với nước của cụ Phan và tướng sĩ.

Những năm 30, sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, biết bao tấm gương tiêu biểu là con em Hà Tĩnh đã tự nguyện đứng vào đội ngũ, không ngại chiến đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng. Trần Phú - người con Tùng Ảnh (Đức Thọ), Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng ngã xuống ở tuổi 27 với câu nói nổi tiếng: *“Hãy giữ vững ý chí chiến đấu”*; Hà Huy Tập quê ở Cẩm Hưng (Cẩm Xuyên), Tổng Bí thư của Đảng ở tuổi 30, trước mũi súng quân thù, sau khi bị địch bắt đã đồng dạc tuyên bố: *“Nếu còn sống, tôi vẫn tiếp tục hoạt động”*. Lý Tự Trọng, người đoàn viên thanh niên cộng sản đầu tiên, hy sinh khi tuổi đời chưa tròn 17, với câu nói bất hủ: *“Con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng, không thể có con đường nào khác”*.

Cao trào cách mạng 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô Viết Nghệ - Tĩnh là cuộc tổng diễn tập đầu tiên của Đảng và Nhân dân ta trong quá trình tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám. Tinh thần quả cảm, khí phách oanh liệt của người dân xứ Nghệ một lần nữa được tỏ rõ trong phong trào cách mạng này. Hồ Chủ tịch đã từng đánh giá: *“Hơn cả Công xã Pa-ri đối với cách mạng Pháp, hơn cả Công xã Quảng Châu đối với cách mạng Trung Quốc, Xô Viết Nghệ - Tĩnh có tầm quan trọng đặc biệt đối với cách mạng Việt Nam. Nó đã ảnh hưởng trực tiếp và toàn diện đến những giai đoạn sau của cách mạng Việt Nam”*. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Hà Tĩnh là một trong những địa bàn chiến lược của Quân khu 4 và cả nước, là đầu mối giao thông chủ yếu chi viện sức người, sức của cho miền Nam và các tỉnh Trung, Hạ Lào.

(Xem tiếp trang 23)



Lễ hội đền Lê Khôi. Ảnh: Trần Hương

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA NGƯỜI HÀ TĨNH

TRẦN XUÂN LƯƠNG

Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Được định danh với tên gọi Hà Tĩnh vào năm 1831, khi vua Minh Mạng tách châu Nghệ An thành hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, kể từ đó, hai tiếng Hà Tĩnh ngày càng trở nên thân thương, gần gũi, ăn sâu, thấm đẫm vào máu thịt những người con Hà Tĩnh nói riêng, của đồng bào cả nước nói chung.

Khái quát về tính cách, bản sắc văn hóa của người Hà Tĩnh, cách đây hơn 200 năm, Bùi Dương Lịch trong tác phẩm Nghệ An ký đã viết: “Người Nghệ An (bao gồm cả Hà Tĩnh hiện nay) khí chất chất phác, đôn hậu, tính tình từ tốn, chậm chạp không sắc sảo, cho nên làm việc gì cũng giữ cẩn thận, bền vững ít khi xao động bởi những lợi hại trước mắt... Vùng có mạch đất từ Lâm Ấp đến, núi đẹp, sông thêm mát, cho nên người ở đây phần nhiều tính hiền lành..., xứ này tuy đất xấu, dân nghèo, nhưng dân đều

vui vẻ công việc, sẵn sàng vì nước, có lòng tôn quân thân thượng và biết lễ nghĩa liêm sỉ. Phong tục thuần hậu chừa gián đoạn bao giờ... Do đất xấu, dân nghèo nên chịu khổ nhẫn nại, cần cù kiệm ước đã quen nề nếp. Kẻ sĩ không chuộng hoa phấn, yên cảnh bần hàn...”.

Cùng chung quan điểm như trên nhưng khi tiếp cận dưới góc nhìn hiện đại, GS Nguyễn Đồng Chi đã viết về người Hà Tĩnh “nói chung họ quen chịu đựng đau khổ nhưng lại không quen chịu nhục, trong cái gan góc có bướng bỉnh, trong cái mưu trí có liều lĩnh. Cũng như ở dân các địa phương khác, ý thức cộng đồng gia tộc, cộng đồng làng xã của họ nói chung còn đậm, nhưng ý thức dân tộc thì từ lâu đã được bồi đắp và nâng cao. Cảnh trí thiên nhiên như đã nói, gợi lên cho mọi người niềm tự hào, tình yêu quê hương đất nước, gợi cả những tình

cảm lai láng của họ trong cuộc sống. Họ sẵn sàng quên mình vì nghĩa lớn. Khảng khái, thủy chung, trung thực, đó là những nét dễ bắt gặp ở dân xứ Nghệ...”

Đặc điểm nổi bật nhất của nhân cách con người Hà Tĩnh đó là ở cốt cách thủy chung, trọng nghĩa tình, đoàn kết tương thân, tương ái. Từ xa xưa, ý thức thủy chung, đoàn kết, cố kết cộng đồng đã ăn sâu vào tiềm thức của người Hà Tĩnh. Mảnh đất Hà Tĩnh luôn là nơi sinh ra những tấm gương anh hùng nghĩa liệt trong công cuộc đấu tranh giữ nước. Họ chính là kết tinh của truyền thống yêu quê hương, đất nước, kiên cường, dũng cảm chống giặc ngoại xâm của Nhân dân Hà Tĩnh. Dưới các triều đại phong kiến, thời nào Hà Tĩnh cũng có những anh hùng, chí sĩ là biểu tượng sáng ngời của truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm. Theo dòng lịch sử có thể kể tên những vị anh hùng lưu danh sử sách như: Mai Thúc Loan (thời Bắc thuộc), Đặng Tất, Đặng Dung (Hậu Trần) Nguyễn Biên, Nguyễn Tuấn Thiện, Lê Bôi (khởi nghĩa Lam Sơn), Nguyễn Thiếp, Dương Văn Tào, Ngô Văn Sở, Hồ Phi Chấn (Nhà Nguyễn Tây Sơn), Phan Đình Phùng, Cao Thắng (thời thuộc Pháp)... Thời kỳ hiện đại, Hà Tĩnh xuất hiện những chiến sĩ kiên trung như Trần Phú, Hà Huy Tập, Lý Tự Trọng... và biết bao chiến sĩ vô danh khác. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Hà Tĩnh đã có hàng chục vạn con em ra trận trong số đó có hàng vạn người đã ngã xuống. Nhiều người con Hà Tĩnh đã làm rạng rỡ truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương như: Phan Đình Giót, Dương Chí Uyển, La Thị Tám, Vương Đình Nhỏ,... và đặc biệt, 10 nữ Thanh niên xung phong Tiểu đội 4 - Đại đội 552 đã trở thành biểu tượng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Có thể nói, dù ở trong bất kỳ hoàn cảnh nào, người Hà Tĩnh cũng luôn có ý thức vươn lên làm chủ cuộc sống. Tinh thần tự học và

ham học của người Hà Tĩnh cũng luôn được kể sĩ cả nước ca ngợi. Hình ảnh Ông Đồ Nghệ, Cá Gõ là để nói lên tinh thần chịu khó, chịu khổ, hiếu học của người dân nơi đây. Trong gần 1000 năm của chế độ khoa cử Nho học, Hà Tĩnh đã có 148 người đỗ đại khoa. Thời hiện đại, Hà Tĩnh có hơn 130 giáo sư, trên 500 phó giáo sư và trên 1.500 tiến sĩ, chiếm khoảng 11% trí thức bậc cao của cả nước... trong đó có những chuyên gia hàng đầu như Lê Văn Thiêm, Hoàng Xuân Hãn, Nguyễn Đình Tú, Phan Đình Diệu, Đinh Xuân Lâm, Phan Huy Lê, Hà Văn Tấn, Nguyễn Đồng Chi, Vũ Ngọc Khánh... Những tên tuổi này đã kết tinh được những phẩm chất cơ bản làm nên cốt cách hiếu học, cần cù, có chí tiến thủ và ý thức lập nghiệp của người Hà Tĩnh. Ngày nay, đi dọc chiều dài của dải đất Hà Tĩnh ta sẽ bắt gặp hệ thống đền thờ, nhà thờ ghi công những người học hành đỗ đạt, có đóng góp lớn cho quê hương, đất nước. Dù đã cách xa hàng mấy trăm năm nhưng họ vẫn là niềm tự hào trong tâm thức của người dân Hà Tĩnh. Truyền thống tôn sư trọng đạo, coi trọng học hành khoa cử được hình thành một phần từ những tín ngưỡng dân gian tốt đẹp của quê hương.

Từ các giá trị truyền thống, nhiều nét mới trong giá trị văn hóa và chuẩn mực đạo đức người Hà Tĩnh từng bước được hình thành. Thế hệ trẻ tiếp thu những kiến thức mới và có ý chí vươn lên lập thân lập nghiệp, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhận thức phẩm chất đạo đức, lối sống, truyền thống yêu nước ngày càng được nâng cao; ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của công dân đối với đất nước, xã hội, với cộng đồng được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ. Ngày càng xuất hiện nhiều gương người tốt, việc tốt, nhiều điển hình tiên tiến, góp phần tạo ra hiệu ứng tích cực trong việc xây dựng và thực hiện những chuẩn mực đạo đức con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới hiện nay.

Để phát huy giá trị truyền thống và tiếp thu các giá trị hội nhập, xây dựng môi trường văn

hóa bền vững trên địa bàn Hà Tĩnh, trong thời gian tới, thiết nghĩ thể hệ hôm nay cần thực hiện đồng bộ một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, thường xuyên quán triệt và thực hiện có hiệu quả đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc. Tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức của chính quyền, đoàn thể các cấp và người dân về vai trò của giá trị văn hóa truyền thống, giá trị di sản văn hóa.

Hai là, nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, di sản văn hóa của người Hà Tĩnh.

Ba là, đổi mới nội dung, phương thức các hoạt động giáo dục bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc với những nội dung và hình thức phù hợp. Thực hiện lồng ghép có hiệu quả giữa các chương trình mục tiêu quốc gia về bảo tồn giá trị di sản văn hóa với chương trình quốc gia về phát triển du lịch.

Bốn là, kết hợp giữa việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc với tiếp thu các giá trị khoa học, tiến bộ, nhân văn, hợp lý của thời đại thông qua giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa.

Năm là, tiếp tục phát huy vai trò hệ thống thiết chế xã hội - văn hóa (*gia đình, nhà trường, các đoàn thể...*) trong giáo dục bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

Là một vùng “địa linh, nhân kiệt”, trải qua hàng ngàn năm văn hiến, người Hà Tĩnh đã kết tinh vô số những giá trị văn hóa truyền thống quý báu. Việc kế thừa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống để đưa Hà Tĩnh phát triển nhanh, bền vững là nhiệm vụ quan trọng của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà hiện nay.

T.X.L

190 NĂM GIAN LAO...

(Tiếp theo trang 20)

Trước bom đạn ác liệt của kẻ thù, quân và dân Hà Tĩnh đã kiên cường bám trụ, vừa sản xuất, vừa chiến đấu, bảo đảm giao thông vận tải chi viện cho miền Nam đánh thắng giặc Mỹ. Hình ảnh người nông dân gặt lúa dưới ánh pháo sáng địch; những công nhân tay súng, tay búa bám nhà máy, bám trận địa phòng không; các em nhỏ đội mũ rơm đi học dưới tầm bom đạn máy bay địch; hàng trăm thanh niên xung phong “*sống bám đường, chết kiên cường, dũng cảm*” sống mãi với thời gian. Những châm ngôn sống và hành động được biến thành khẩu hiệu thôi thúc, cổ vũ mọi người: “*Xe chưa qua, nhà không tiếc*”, “*Máu có thể đổ, nhưng đường không thể tắc*”, “*Thóc không thể thiếu một cân, quân không thể thiếu một người*”, càng chói sáng thêm phẩm chất cách mạng của con người Hà Tĩnh. Bến Thủy, Linh Cảm, Địa Lợi, Đèo Ngang, Ngã ba Đồng Lộc, Làng K130, Núi Nài, cùng những tên người như Dương Chí Uyển, La Thị Tám, Vương Đình Nhỏ, Nguyễn Tiến Tuấn, Nguyễn Tri Ân, 10 liệt nữ ở Ngã ba Đồng Lộc... đã trở thành biểu tượng cao đẹp, niềm tự hào to lớn của quê hương Hà Tĩnh.

190 năm đã qua kể từ khi khai sinh ra Hà Tĩnh, 30 năm trở về tỉnh cũ, với sự nỗ lực hết mình, để hôm nay có một quê hương Hà Tĩnh đang bước vào thời kỳ đổi mới với những phát triển ấn tượng. Tất cả được hun đúc, trui rèn trong thực tế nghiệt ngã của địch họa, thiên tai. Truyền thống vẻ vang đó, chắc chắn sẽ là niềm tự hào, động lực to lớn để quân và dân Hà Tĩnh tiến mạnh, tiến nhanh trên chặng đường mới.

K.H



Cầu Cửa Hội - Ảnh: PV

QUÁ TRÌNH ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH CỦA TỈNH ĐẾN VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ Ở HÀ TĨNH

PHAN THỊ TỔ HOA
Giám đốc Sở Nội vụ

Quá trình điều chỉnh địa giới hành chính của tỉnh

Trong quá trình phát triển của lịch sử, Hà Tĩnh đã trải qua nhiều lần thay đổi tổ chức, địa giới hành chính và tên gọi. Thời Hùng Vương, Hà Tĩnh thuộc bộ Cửu Đức, một trong 15 bộ của nước Văn Lang. Đầu thế kỷ VI, nhà Lương đổi Cửu Đức thành Đức Châu. Cuối thế kỷ VI, nhà Tùy lại đổi Đức Châu thành Hoan Châu. Năm 607, Đức Châu nhập vào Nhật Nam. Năm 622, nhà Đường đổi quận Nhật Nam thành châu Nam Đức, rồi Đức Châu, đến năm 627 lại

đổi thành Hoan Châu. Tên Hoan Châu được giữ nguyên cho đến cuối Bắc thuộc. Thời kỳ Đại Việt cũng có nhiều thay đổi.

Năm 1831, Vua Minh Mạng trên quy mô cuộc cải cách hành chính toàn quốc, tách hai phủ Hà Hoa và Đức Thọ của trấn Nghệ An thành lập tỉnh Hà Tĩnh. Đây là niên đại quan trọng trong tiến trình lịch sử Hà Tĩnh, chứng tỏ vùng đất này đã hội đủ các điều kiện để thành một đơn vị hành chính trực thuộc triều đình.

Ngày 27/12/1975, tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khoá V quyết định hợp nhất hai

tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh thành tỉnh Nghệ Tĩnh. Đến Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khoá VIII (ngày 16/8/1991) đã quyết định chia tách tỉnh Nghệ Tĩnh thành hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.

Đến điều chỉnh, sắp xếp địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã

Theo thống kê, từ khi tái lập tỉnh Hà Tĩnh (năm 1991) đến nay, tỉnh Hà Tĩnh thực hiện hơn 15 đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã. Từ 09 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thị xã và 08 huyện), 256 đơn vị hành chính cấp xã (02 phường, 10 thị trấn, 244 xã) đến cuối năm 2019, Hà Tĩnh có 13 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 02 thị xã và 10 huyện), 262 đơn vị hành chính cấp xã (21 phường, 12 thị trấn và 229 xã).

Năm 2019, thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh xác định chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cần tạo được sự thống nhất trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân. Mục tiêu nhập xã là để phát triển, nâng cao đời sống Nhân dân; gắn sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

Với quan điểm đó, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, xây dựng đề án sắp xếp. Theo đó, Hà Tĩnh thực hiện

sắp xếp 80 xã, hình thành 34 xã mới, giảm 46 xã (*tỷ lệ giảm đạt 17,56% - là một trong những tỉnh giảm nhiều nhất cả nước - theo tổng hợp của Bộ Nội vụ thì Hà Tĩnh đứng thứ 4 cả nước*). Ngày 21/11/2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 819/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh, các ĐVHC cấp xã mới hình thành chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2020. Hiện nay, Hà Tĩnh có 13 ĐVHC cấp huyện (01 thành phố, 02 thị xã và 10 huyện), 216 ĐVHC cấp xã (21 phường, 13 thị trấn và 182 xã). Trong quá trình điều chỉnh địa giới hành chính của tỉnh đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã đã đạt được những kết quả quan trọng:

Một là, góp phần tinh gọn bộ máy, đảm bảo quy mô quản lý phù hợp; tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hai là, tạo điều kiện để cơ cấu lại và lựa chọn, bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn của từng vị trí việc làm, lựa chọn được những người có đủ trình độ, năng lực, tâm huyết nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, qua đó nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Ba là, sắp xếp các ĐVHC cấp xã, giúp cho các ĐVHC cấp xã có đủ điều kiện để xây dựng quy hoạch một cách quy mô, tăng

cường khả năng thu hút đầu tư xã hội hóa vào các lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, giảm đầu tư công, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội và tăng thu ngân sách trên địa bàn. Tại Hà Tĩnh, sau sắp xếp đã đạt được hiệu quả nhất định, đó là: 3 giảm (*giảm 46 xã; giảm cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã với tỷ lệ giảm 46,7%; giảm chi hành chính gần 140 tỷ một năm*); 5 tăng (*tăng không gian phát triển; tăng tư duy tầm nhìn, kết nối vùng cho đội ngũ; tăng nguồn lực đầu tư phát triển; tăng hiệu lực, hiệu quả điều hành; đặc biệt là tăng niềm tin của Nhân dân với Đảng*). Tạo điều kiện thuận lợi cho việc quy hoạch phát triển kinh tế vùng, hình thành các mô hình kinh tế lớn, tránh tình trạng sản xuất manh mún, nhỏ lẻ, tự phát, thiếu quy hoạch.

Bốn là, hệ thống giao thông kết nối, hạ tầng nông thôn sẽ được bổ sung đầu tư xây dựng, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của ĐVHC mới; việc tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã sẽ giảm chi ngân sách hàng năm, sẽ tập trung được nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

Năm là, hệ thống giáo dục, y tế được sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng sẽ góp phần phục vụ Nhân dân được tốt hơn; công tác đảm bảo an sinh xã hội được chú trọng. Việc sắp xếp các ĐVHC trên cơ sở tương đồng về văn hóa, truyền thống lịch sử, phong tục tập quán sẽ tạo nên sự gắn kết cộng đồng cao trong Nhân dân.

Bên cạnh những kết quả trên, trong quá trình thực hiện sắp xếp các ĐVHC có những khó khăn, vướng mắc như: Số lượng các xã sắp xếp lớn; tình trạng dư thừa trụ sở; kết nối hạ tầng đi lại của Nhân dân tại

một số xã miền núi khó khăn; cần bổ sung nguồn kinh phí tương đối lớn để nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng đảm bảo đồng bộ cho các xã mới; số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dồi dào, việc xử lý gặp không ít khó khăn...

Thời gian tới, để khắc phục những khó khăn trên, Hà Tĩnh tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp sau sắp xếp, như:

Tiếp tục rà soát để đánh giá cụ thể, từ đó xây dựng phương án chi tiết cho việc sử dụng tránh lãng phí các công trình xây dựng (như khai thác chuyển đổi mục đích sử dụng: làm nhà văn hóa cộng đồng; bán đấu giá tài sản...).

Bổ sung nguồn đầu tư sau sắp xếp để hoàn thiện, đảm bảo đồng bộ hệ thống hạ tầng kết nối (điện, đường, trường, trạm...) tạo thuận lợi cho Nhân dân tại các xã mới sau sắp xếp.

Tiếp tục sắp xếp, giải quyết số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dồi dào sau sắp xếp.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp các ĐVHC chưa đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định trong giai đoạn 2022-2025. Nâng cao tính chuyên nghiệp và trách nhiệm trong thực thi công vụ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, cải tiến quy trình, quy chế làm việc tạo thuận lợi cho người dân và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền địa phương.

Với việc triển khai thực hiện các giải pháp trên, tin tưởng các ĐVHC cấp xã sau sáp nhập sẽ hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần vào sự ổn định và phát triển chung của Hà Tĩnh trong thời gian tới.

P.T.T.H



Thành phố Hà Tĩnh về đêm. Ảnh: Huy Tùng

THÀNH PHỐ HÀ TĨNH PHẤN ĐÁU TRỞ THÀNH MỘT TRONG NHỮNG ĐÔ THỊ TRUNG TÂM VÙNG BẮC TRUNG BỘ

DƯƠNG TẤT THĂNG
UVBTV Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Hà Tĩnh

Xây dựng thành phố Hà Tĩnh trở thành một trong những đô thị trung tâm vùng Bắc Trung Bộ là quyết tâm chính trị của Đảng bộ và Nhân dân nhằm hiện thực hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Thành phố Hà Tĩnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Đại hội Đảng các cấp trong bối cảnh rất nhiều khó khăn; đặc biệt là chịu tác động, ảnh hưởng, thiệt hại lớn do đại dịch Covid-19, lũ lụt lịch sử. Nhiều lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ bị đình trệ, ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của người lao động. Trong thời điểm khó khăn như vậy, cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị toàn thành phố đã vào cuộc quyết liệt, triển khai các

phương án lãnh đạo, chỉ đạo nên đã hạn chế đến mức thấp nhất về người và tài sản của Nhân dân; khắc phục kịp thời hậu quả lũ lụt, các hoạt động phòng chống dịch Covid-19 xảy ra trên địa bàn. Để vượt lên hoàn cảnh khó khăn đó, trước hết là đổi mới và tập trung cao phương pháp lãnh đạo của cấp ủy, quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy được nội lực, sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở và đặc biệt là sự ủng hộ, đồng thuận của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm cần tập trung chỉ đạo; nắm bắt các thời cơ, vận hội, khắc phục mọi khó khăn để vươn lên. Vì vậy, trong bối cảnh thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa khôi phục, phát triển kinh tế, thành phố vẫn vượt lên và đã dành được những

kết quả khá tích cực trên các lĩnh vực.

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm đầu nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Năm có nhiều sự kiện và kỷ niệm lớn, Hà Tĩnh kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh (1831 - 2021), 30 năm tái lập tỉnh Hà Tĩnh (1991 - 2021); cũng là năm kỷ niệm thành phố Hà Tĩnh 190 năm Ly sở Hà Tĩnh và 30 năm tái lập đô thị tỉnh lỵ Hà Tĩnh. Với mục tiêu xây dựng thành phố Hà Tĩnh trở thành một trong những đô thị trung tâm vùng Bắc Trung Bộ, kỳ vọng sẽ bứt phá vươn lên. Trước mắt, thành phố đã xác định chủ đề năm 2021 là: *“Tập trung phát triển nông nghiệp đô thị gắn với dịch vụ du lịch sinh thái; tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự đô thị; đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh đô thị”*. Để thực hiện được mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đã đề ra, cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở cần quan tâm và thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Bắt đầu bằng tư duy đổi mới và quyết tâm chính trị mạnh mẽ, trước hết, đó là việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đại hội Đảng các cấp đã đề ra. Tập trung thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa khôi phục, phát triển kinh tế. Hỗ trợ phát triển thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp đô thị. Xây dựng và triển khai đề án mở rộng quy mô và phát triển đô thị; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng, chương trình trọng điểm. Giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, môi trường, việc làm, đời sống của Nhân dân. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa, triển khai kịp thời các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm, đột phá chiến lược tại nghị quyết và

chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại, thông minh, trọng tâm là hạ tầng giao thông, thoát nước, thu gom và xử lý nước thải; tập trung công tác quản lý trật tự đô thị, môi trường gắn với xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Chủ động đấu tranh với các loại tội phạm, giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Làm tốt công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo, nâng cao mức sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Xây dựng và triển khai đề án mở rộng quy mô và phát triển đô thị; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng, chương trình trọng điểm. Trong đó, tập trung đổi mới mô hình tăng trưởng, trọng tâm là ứng dụng chuyển giao công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; nâng cao chất lượng dịch vụ; coi trọng bảo đảm môi sinh, môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; khai thác hiệu quả các lợi thế về dư địa, tiềm năng, đưa kinh tế thành phố bứt phá hơn nữa, xứng đáng là đầu tàu dẫn dắt kinh tế của cả tỉnh Hà Tĩnh.

Tập trung rà soát, hoàn thành công tác quy hoạch thành phố, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, thu hút nguồn lực đầu tư trên địa bàn, đẩy nhanh phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Hoàn thiện Đề án “Xây dựng và phát triển thành phố Hà Tĩnh có quy mô phù hợp, kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại, thông minh phấn đấu trở thành một trong những đô thị trung tâm vùng Bắc Trung Bộ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; xây dựng Đề án Đô thị thông minh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Ban hành Nghị quyết “Phát triển hệ thống

(Xem tiếp trang 34)



Công an tỉnh Hà Tĩnh ra quân tấn công trấn áp tội phạm. Ảnh: P.V

CÔNG AN HÀ TĨNH KHẮC GHI LỜI DẠY CỦA BÁC, KHÔNG NGỪNG NỖ LỰC, BẢO VỆ VỮNG CHẮC THÀNH QUẢ CÁCH MẠNG VÀ CUỘC SỐNG BÌNH YÊN, HẠNH PHÚC CHO NHÂN DÂN

Đại tá LÊ KHẮC THUYẾT
Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh

Phát huy truyền thống hào hùng, vẻ vang 190 năm thành lập (1930-2021), 30 năm tái lập (1991 - 2021) tỉnh Hà Tĩnh, trong suốt quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Công an Hà Tĩnh đã luôn nêu cao bản chất anh hùng của người chiến sĩ công an nhân dân, tích cực thực hiện có hiệu quả Sáu điều Bác Hồ dạy; nỗ lực, phấn đấu, kiên định thực hiện nhiệm vụ cao cả, thiêng liêng “*Vì nước quên thân, vì dân phục vụ*”, góp phần bảo

vệ vững chắc thành quả cách mạng và cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân.

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, chính quyền dân chủ nhân dân được thành lập, đất nước nói chung, tỉnh Hà Tĩnh nói riêng phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thách thức, “thù trong, giặc ngoài”, kinh tế, xã hội lạc hậu, kém phát triển... Lực lượng Công an Hà Tĩnh đã mưu trí, dũng cảm, sáng tạo, lập nên những chiến công

xuất sắc, trong đó đấu tranh vây bắt được nhiều toán biệt kích nguy hiểm, điển hình như: Toán của Trần Trọng Lan ở Kỳ Anh 1954, Toán của Bunheng người Lào 1971, Toán Hadley ở Hương Sơn (Chuyên án K50) năm 1971... Song hành với đó, lực lượng Công an Hà Tĩnh cũng đã thực hiện tốt công tác phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng quân sự và các ngành chức năng thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng và tài sản, tính mạng của Nhân dân.

Đến thời kỳ đầu tái lập tỉnh, tình hình an ninh trật tự (ANTT) tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp; nhiều loại tội phạm nổi lên, hoạt động lộng hành, chúng sẵn sàng sử dụng vũ khí nóng để thực hiện hành vi phạm tội (*như tội phạm giết người, cướp tài sản, trộm cắp tài sản...*) gây hoang mang trong Nhân dân; mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân ở nhiều nơi đã trở thành “điểm nóng” làm phức tạp tình hình ANTT tỉnh nhà. Trước tình hình đó, lực lượng Công an Hà Tĩnh đã chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp nhiều chủ trương, giải pháp nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị vào công tác bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; đề xuất các phương án và trực tiếp giải quyết hiệu quả, kịp thời nhiều vụ việc phức tạp, “điểm nóng” như: Vụ Trung Lương (Hong Lĩnh), Minh Lộc (Can Lộc), Cẩm Nhượng (Cẩm Xuyên), Hòa Hải (Hương Khê), tiêu diệt tên Nguyễn Văn Thường (Hương Sơn) dùng súng bắn chết người, bắt cóc con tin... Tập trung triệt phá nhiều vụ án kinh tế, hình sự, ma túy, đẩy lùi tệ nạn xã hội, bảo vệ bình yên cuộc sống, củng cố niềm tin trong Nhân dân.

Trong thời kỳ đất nước đẩy mạnh phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế, khắc ghi lời Bác dạy, lực lượng Công an tỉnh Hà Tĩnh tiếp

tục nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất, cộng sự, phát huy trí tuệ, sáng tạo, tinh thần bản chất danh dự của người cán bộ Công an nhân dân, tận tâm, tận lực trong công tác, chiến đấu; thường xuyên củng cố, chăm lo xây dựng đơn vị ngày càng vững mạnh toàn diện, từng bước chính quy hiện đại. Không ngừng nâng cao chất lượng các mặt công tác, đặc biệt là các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu, khả năng xử lý tình huống và năng lực chuyên môn của cán bộ, chiến sĩ. Thường xuyên bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện có hiệu quả “chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”, “chương trình quốc gia phòng chống tội phạm”. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình”, hoạt động phá hoại của các tổ chức phản động, đối tượng cơ hội chính trị; bảo vệ tốt an ninh quốc gia, giữ vững ổn định tình hình trên tất cả các mặt công tác an ninh, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, hình thành “điểm nóng” về ANTT. Triển khai quyết liệt các kế hoạch, giải pháp, biện pháp đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, lập nhiều thành tích, chiến công đặc biệt xuất sắc được lãnh đạo các cấp biểu dương, khen thưởng, Nhân dân tin tưởng mến phục, điển hình như: Tháng 4/2019, bắt 05 đối tượng, thu giữ 580kg ma túy đá, 40 bánh hêrôn; tháng 8/2020, phá chuyên án bắt giữ 10 đối tượng trong đường dây cá độ bóng đá liên tỉnh với số tiền giao dịch hơn 10.000 tỷ đồng; tháng 4/2021, bắt giữ gần 100 đối tượng có hành vi lừa đảo hàng trăm tỷ đồng bằng hình thức bán hàng online, liên quan đến 45 tỉnh thành trong nước với hơn 3.000 người bị hại...

Đặc biệt, lực lượng Công an Hà Tĩnh đã tham mưu tích cực, thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ tốt sự

ng nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, nổi bật như: Tập trung bảo vệ an ninh, trật tự trong giải phóng mặt bằng triển khai các dự án kinh tế trọng điểm, nhất là tại Khu kinh tế Vũng Áng; là lực lượng xung kích, chủ lực trong giải quyết các “điểm nóng” về ANTT trên địa bàn, trong đó đã xử lý có hiệu quả những vụ việc liên quan đến sự cố môi trường biển xảy ra vào tháng 4/2016... Từ đó, góp phần giữ vững ANTT, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, đưa Hà Tĩnh trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư.

Song song với nhiệm vụ bảo đảm ANTT, giữ vững ổn định tình hình, lực lượng Công an Hà Tĩnh luôn tích cực tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động từ thiện, tình nghĩa, cứu trợ, nhân đạo, thể hiện bản chất cao cả của người cán bộ Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì Nhân dân phục vụ. Trong những năm qua, lực lượng Công an Hà Tĩnh đã luôn thể hiện vai trò nòng cốt tham gia chỉ đạo, xây dựng nông thôn mới, nhất là tiêu chí về ANTT; huy động hàng chục ngàn lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia xây dựng đường giao thông, vườn mẫu, hỗ trợ địa bàn đặc biệt khó khăn...; đóng góp nhiều tỷ đồng và các hiện vật giá trị khác, góp phần quan trọng trong thành tích chung của tỉnh về xây dựng nông thôn mới. Thời gian qua, trước những diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19, Công an Hà Tĩnh đã huy động hàng ngàn lượt cán bộ, chiến sĩ cùng với tất cả phương tiện, vật lực để cùng hệ thống chính trị tỉnh nhà thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, phòng chống dịch bệnh. Hình ảnh người cán bộ, chiến sĩ Công an Hà Tĩnh không quản ngại khó khăn, hiểm nguy, gồng mình trong mưa lũ, “đội nắng, dầm mưa”, xung kích tuyến đầu để thực hiện nhiệm vụ giúp đỡ Nhân dân phòng chống mưa, lũ, phòng

chống dịch bệnh Covid-19 đã thực sự để lại những dấu ấn đậm nét, xúc động, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong lòng Nhân dân, được cấp ủy, chính quyền ghi nhận, biểu dương, đánh giá cao.

Trong cuộc đấu tranh đầy cam go, thử thách, vì sự bình yên và hạnh phúc của Nhân dân, nhiều cán bộ, chiến sĩ Công an Hà Tĩnh đã anh dũng hy sinh; nhiều tập thể, cá nhân đã lập lên nhiều chiến công xuất sắc được Đảng và Nhà nước, các cấp ghi nhận, đánh giá cao và trao tặng nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý, góp phần tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của Công an tỉnh nhà, của lực lượng Công an nhân dân anh hùng. Hướng tới kỷ niệm 190 năm thành lập, 30 năm tái lập tỉnh, phát huy những thành quả đã đạt được và với niềm danh dự, tự hào được công tác, chiến đấu trên mảnh đất quê hương Hà Tĩnh anh hùng, giàu truyền thống cách mạng, cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh Hà Tĩnh nguyện tiếp tục ra sức học tập, rèn luyện, thực hiện tốt các phong trào thi đua “Học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân”, “Vì an ninh Tổ quốc”; tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất, cộng sự, sáng tạo, mưu trí, dũng cảm, quyết tâm phấn đấu lập được nhiều thành tích xuất sắc hơn nữa trên mặt trận bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định tình hình, phục vụ tốt sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội địa phương, xứng đáng với niềm tin yêu, kỳ vọng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh nhà, thực sự là những người cán bộ Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì Nhân dân phục vụ.

L.K.T



BCH Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025. Ảnh: P.V

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG 65 NĂM, XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH HÀ TĨNH NGÀY CÀNG VỮNG MẠNH

NGUYỄN THỊ LÊ HÀ

Phó Bí thư Thường trực

Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh

Trải qua 65 năm xây dựng và trưởng thành, với nhiều lần thay đổi về mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và tên gọi, Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh luôn phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong của một tổ chức đảng có vị trí quan trọng trong hệ thống chính trị của tỉnh.

Tự hào truyền thống

Đầu năm 1956⁽¹⁾, Tỉnh ủy quyết định thành lập Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng cấp tỉnh trên cơ sở kế thừa các tổ chức tiền thân (Liên chi 1, Liên chi 2 - trực thuộc Tỉnh ủy Hà Tĩnh).

Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng cấp tỉnh ra đời đã gắn kết các cơ sở đảng cơ quan cấp tỉnh thành một khối thống nhất, góp phần ổn định tổ chức, ổn định tư tưởng cho cán bộ đảng viên; phát huy vai trò tích cực của các cơ quan tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo để tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, thiên tai, hoàn thành cải cách ruộng đất, xây dựng nếp sống mới, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu phục vụ

công cuộc đi lên chủ nghĩa xã hội, chuẩn bị tinh thần, thế và lực bước vào giai đoạn cách mạng mới.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hoạt động của Đảng bộ cơ quan Dân chính Đảng luôn hướng vào nhiệm vụ chính trị trọng tâm là lãnh đạo, tổ chức, động viên cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu, khắc phục khó khăn để cùng quân và dân toàn tỉnh hoàn thành nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Sau ngày đất nước thống nhất, khi Nghệ An và Hà Tĩnh hợp nhất thành tỉnh Nghệ Tĩnh, ngày 14/02/1976, Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh quyết định sáp nhập hai Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng Nghệ An và Hà Tĩnh thành Đảng bộ các cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh Nghệ Tĩnh. Từ 1978 đến 1984, Đảng bộ các cơ quan Dân

Chính Đảng giải thể, chuyển tổ chức đảng trực thuộc về sinh hoạt tại Đảng bộ Thành phố Vinh; 1984 thành lập 6 đảng bộ khối trực thuộc Tỉnh ủy; năm 1987 nhập lại thành 3 đảng bộ khối và đến tháng 7 năm 1988, hợp nhất 3 đảng bộ khối thành Đảng bộ Khối các cơ quan cấp tỉnh Nghệ Tĩnh.

Năm 1991, tỉnh Nghệ Tĩnh tách thành 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Cùng với việc tái lập tỉnh, ngày 28/9/1991, Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng cấp tỉnh Hà Tĩnh được thành lập, với 48 tổ chức cơ sở đảng với 900 đảng viên.

Ngày 01/7/2009, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh, chuyển giao 16 đảng bộ, chi bộ loại hình doanh nghiệp và một số cán bộ lãnh đạo từ Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng cấp tỉnh. Năm 2010, Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng cấp tỉnh được đổi tên thành Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh.

Năm 2019, nhằm đổi mới, sắp xếp các cơ quan trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã ra quyết định hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh thành Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh. Hiện nay, Đảng bộ Khối có 109 tổ chức cơ sở đảng (68 đảng bộ, 41 chi bộ) với 8.197 đảng viên.

Trải qua 65 năm, với nhiều thay đổi về mô hình, tổ chức bộ máy nhưng Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh luôn phát huy truyền thống cách mạng, vượt qua gian khổ, thử thách để khẳng định vai trò, vị trí của mình trong hệ thống tổ chức Đảng. Dù trong hoàn cảnh nào, các thế hệ cán bộ, đảng viên và quần chúng của Đảng bộ vẫn luôn trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, kiên trì xây dựng Đảng bộ vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, góp phần quan trọng vào những

thắng lợi vẻ vang của Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh trong chiến tranh và công cuộc đổi mới.

Hướng tới tương lai ...

Phát huy truyền thống, với quyết tâm chính trị cao, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh luôn bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, chọn các nhiệm vụ trọng tâm, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đã tập trung đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng và chỉnh đốn Đảng; tích cực nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, sức chiến đấu của đội ngũ đảng viên; xây dựng văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới tác phong, lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong điều hành, tổ chức các hoạt động, như: chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết bằng hình thức trực tuyến ở một số đơn vị, tổ chức làm bài thu hoạch nghị quyết, các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị bằng hình thức trắc nghiệm trên máy tính...

Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Đến nay, đã có 75 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận đỡ đầu cho 196 xã, phường trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Có 151/196 xã, phường được các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối đỡ đầu đạt chuẩn nông thôn mới, đô thị văn minh.

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh xác định: Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Khối, của các cấp ủy cơ sở phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao

động về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực chuyên môn, ý thức trách nhiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ... Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường đoàn kết, đồng thuận; nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ, xây dựng văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp; nỗ lực phấn đấu xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch vững mạnh.

Đảng bộ xác định các khâu đột phá là: Nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, doanh nghiệp; Tạo chuyển biến mạnh mẽ về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp; Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển hạ tầng kinh tế số đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Với sự nỗ lực, cố gắng trong suốt 65 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp nhiều năm liền được Tỉnh ủy công nhận là tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, được tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua; được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì. Tin tưởng trong thời gian tới, với sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy; sự quyết tâm, đồng lòng của cán bộ, đảng viên, quần chúng, Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh sẽ thực hiện thành công mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ XVI đề ra, để viết tiếp những trang sử tự hào, góp phần xây dựng Đảng bộ Khối và tỉnh nhà ngày càng vững mạnh.

N.T.L.H

(1) Đến nay mới chỉ xác định được thời điểm thành lập Đảng bộ là đầu năm 1956, nhưng chưa biết được ngày, tháng cụ thể. Năm 2001, nhân kỷ niệm 45 năm thành lập Đảng bộ Dân Chính Đảng, Thường trực Tỉnh ủy thống nhất cho lấy ngày 10/8 (thời điểm kiện toàn BCH Đảng bộ Khóa 1 sau cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức) làm ngày truyền thống của Đảng bộ.

THÀNH PHỐ HÀ TĨNH PHẤN ĐẤU...

(Tiếp theo trang 28)

giáo dục - đào tạo thành phố Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập". Tham mưu sớm triển khai các dự án hạ tầng chiến lược phục vụ mở rộng quy mô thành phố và kết nối giao thông trọng điểm quốc gia như: đường Hàm Nghi kéo dài về phía Tây; nâng cấp đường Quang Trung và bổ sung đơn nguyên cầu Hộ Độ, nâng cấp mở rộng đường tỉnh ĐT.550 đoạn cầu Thạch Đồng đi Thạch Hải; đường vành đai phía Đông. Đề xuất đầu tư Đại lộ Xô Viết - Nghệ Tĩnh kéo dài về phía Tây, đường Xuân Diệu kéo dài đoạn từ đường bao Khu đô thị Bắc đến Ngô Quyền, đường Nguyễn Du kéo dài đến đê Đồng Môn, chỉnh trang, nâng cấp đường Phan Đình Phùng, nâng cấp hồ Đập Bọt gắn với trạm bơm tiêu thoát nước đô thị, hệ thống thoát và xử lý nước thải.

Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy, biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư, thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và người dân sản xuất, kinh doanh. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ; tăng cường công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; tạo niềm tin cho Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

Trong xu thế hội nhập và phát triển, Đảng bộ và Nhân dân thành phố tiếp tục đoàn kết, tin tưởng, tạo sự đồng thuận cao, nỗ lực lớn, quyết tâm thi đua hoàn thành mục tiêu xây dựng thành phố Hà Tĩnh trở thành một trong những đô thị trung tâm vùng Bắc Trung Bộ như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Tĩnh lần thứ XXI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

D.T.T



Một góc Khu dân cư NTM kiểu mẫu thôn Nam Trà, xã Hương Trà, huyện Hương Khê. Ảnh: P.V

NÔNG THÔN HÀ TĨNH THAY “ÁO MỚI” SAU 30 NĂM

ĐẶNG NGỌC SƠN

TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh

Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo NTM tỉnh

Phát triển nông nghiệp - nông dân - nông thôn toàn diện, theo hướng hiện đại, đã trở thành mục tiêu xuyên suốt của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Hà Tĩnh trong 30 năm tái lập và phát triển. Đặc biệt, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM), Hà Tĩnh đã có nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn, đạt kết quả toàn diện, có sự lan tỏa và ngày càng đi vào chiều sâu, làm thay đổi rõ nét bộ mặt nông thôn, góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm ổn định xã hội chung của tỉnh.

Sau khi tái lập tỉnh năm 1991, từ một tỉnh nghèo với dân số 1,209 triệu người; năng suất lúa chỉ đạt 17,87 tạ/ha, sản lượng lương thực mỗi chỉ đạt 18 vạn tấn; thu nhập đầu người 1,2 triệu/năm; trên 60% hộ nghèo đói; thu ngân sách toàn tỉnh 18 tỷ đồng; hạ tầng kinh tế - xã hội vừa yếu kém, vừa lạc hậu, đời sống Nhân dân gặp nhiều khó khăn. Trước khi bước vào thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, thống kê số liệu tiêu chí NTM cho thấy bình quân mỗi xã chỉ đạt 3,5 tiêu chí, không có xã đạt trên 10 tiêu chí, có đến 183 xã đạt dưới 5 tiêu chí, trong đó có 20 xã không đạt tiêu chí nào.

Từ thực trạng đó, trong các giai đoạn, Hà Tĩnh luôn quan tâm coi trọng phát triển nông nghiệp, nông thôn và có chủ trương xây dựng NTM từ rất sớm. Ngày 12/6/2001, Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-TU “về tiếp tục lãnh đạo chương trình xóa đói, giảm nghèo giải quyết việc làm và tập trung xây dựng NTM”. Đặc biệt, kể từ khi có Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày

05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010 - 2020 (tại Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010; Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016), Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 852-CTr/TU, ngày 10/11/2008; Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 19/5/2009 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn Hà Tĩnh giai đoạn 2009-2015 và định hướng đến năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành hơn 40 chương trình, đề án, quy hoạch, chính sách thực hiện Nghị quyết.

Xác định Nghị quyết Trung ương 7 (Khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Chương trình MTQG xây dựng NTM là cơ hội lớn cho phát triển toàn diện nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống mọi mặt cho cư dân nông thôn. Thời gian qua, mặc dù là tỉnh có điểm xuất phát thấp, triển khai nhiệm vụ trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn, nhưng được sự giúp đỡ có hiệu quả của Trung ương; cấp ủy đảng, chính quyền các cấp của Hà Tĩnh đã tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo; điều hành quyết liệt, có nhiều cách làm chủ động, sáng tạo, ưu tiên các nguồn lực; trao quyền cho người dân, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, sự chung tay, góp sức của các tầng lớp Nhân dân và toàn xã hội, Hà Tĩnh đã đạt được nhiều thành quả quan trọng, làm thay đổi căn bản, toàn diện diện mạo nông thôn.

Nông nghiệp đạt được kết quả khá cao, tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nền nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại đạt được nhiều kết quả, từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng phát huy lợi thế các lĩnh vực, sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của từng địa phương, vùng, miền, gắn với nhu cầu thị trường; một số sản phẩm đã hình thành liên kết với doanh nghiệp từ khâu sản xuất đến tiêu thụ, từng bước tiếp cận mô hình sản xuất hiện đại. Giá trị sản xuất toàn ngành nông nghiệp tăng 12 lần, giá trị trên đơn vị diện tích tăng từ dưới 10 triệu đồng/ha/năm lên trên 90 triệu đồng/

ha/năm; tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2020 đạt 544.641 tấn, tăng 1,8 lần so với năm 1991, tăng 0,2 lần so với năm 2010; lương thực có hạt bình quân tăng từ 160 kg/người năm 1991 lên 359 kg/người năm 2010 và đến năm 2020 đạt 419 kg/người (tăng 16,7% so với năm 2010 và tăng 161,9% so với năm 1991).

Thực hiện Chương trình NTM, đến nay, đã có 171 xã đạt chuẩn NTM (chiếm 94% tổng số xã), 19 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 02 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 07 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, 02 huyện: Hương Sơn, Lộc Hà có 100% số xã đạt chuẩn NTM; có 747 Khu dân cư NTM kiểu mẫu, 7.244 Vườn mẫu đạt chuẩn; thu nhập bình quân khu vực nông thôn năm 2020 ước đạt 35,1 triệu đồng/người/năm, bằng 18,1 lần so với năm 1996 và bằng 3,25 lần so với năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 53% năm 1991, còn 3,0% năm 2020.

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ nông thôn tiếp tục phát triển; kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư xây dựng, nâng cấp, nhất là đường giao thông nông thôn; cơ sở vật chất trường học, nhà văn hóa thôn, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng NTM tạo sự lan tỏa sâu rộng...; cảnh quan và môi trường nông thôn chuyển biến rõ nét; chất lượng các hoạt động y tế cơ sở được cải thiện, chất lượng giáo dục toàn diện ổn định, giáo dục mũi nhọn đạt thành tích cao; văn hóa, xã hội, các hoạt động thể thao ở cơ sở tiếp tục có sự chuyển biến tích cực; hệ thống chính trị được kiện toàn, củng cố, nhất là ở các xã sau sáp nhập; quốc phòng, an ninh trật tự được giữ vững trên địa bàn nông thôn; xây dựng Khu dân cư NTM kiểu mẫu, Vườn mẫu tiếp tục đi vào chiều sâu, trở thành nhu cầu, mong muốn của người dân và cộng đồng nông thôn; Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) bước đầu đạt kết quả khá, được người dân hưởng ứng tích cực, đến nay có 159 sản phẩm, trong đó có 07 sản phẩm đạt 4 sao.

Có thể khẳng định, sau 30 năm tái lập tỉnh, đặc biệt sau hơn 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, nông thôn Hà Tĩnh đã được thay “áo mới”, có nhiều khởi sắc, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người nông dân.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, còn một số tồn tại, khó khăn cần tiếp tục khắc phục, đó là: Cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn chuyển dịch còn chậm, tốc độ tăng trưởng nông nghiệp chưa ổn định, thiếu bền vững, đang chủ yếu phát triển theo chiều rộng, quy mô còn nhỏ; việc tích tụ, tập trung ruộng đất, sản xuất quy mô lớn gặp nhiều khó khăn; liên kết sản xuất, bảo quản sau thu hoạch, chế biến chưa nhiều; chất lượng, sức cạnh tranh, giá trị gia tăng nhiều sản phẩm còn thấp; an toàn thực phẩm đang là mối quan tâm của người tiêu dùng; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ở nông thôn chưa tạo được sự đột phá. Thu nhập và đời sống của người nông dân nhìn chung còn thấp; chuyển biến trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, đào tạo nghề, môi trường nông thôn... chưa theo kịp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hạ tầng nông thôn còn nhiều bất cập, nhất là xã miền núi, xã chưa đạt chuẩn; nhận thức, tư duy của một bộ phận nông dân còn hạn chế, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại, chậm thích nghi với cơ chế mới; lúng túng, bị động và chịu nhiều rủi ro trước tác động của mặt trái cơ chế thị trường, biến đổi khí hậu,...

Bước sang giai đoạn 2021-2025, Hà Tĩnh được Thủ tướng Chính phủ chọn thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM, đây là một niềm vinh dự, nhưng cũng là một nhiệm vụ lớn. Để xây dựng thành công tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo được sự đồng thuận cao, nhất quán trong toàn Đảng bộ và Nhân dân về việc thực hiện Đề án tỉnh đạt chuẩn NTM là nhiệm vụ góp phần quan trọng để thực hiện tầm

nhìn theo Quy hoạch tỉnh đến năm 2030; ưu tiên phát triển các hạ tầng trọng yếu, đảm bảo kết nối đồng bộ, hài hòa giữa phát triển công nghiệp với nông nghiệp, giữa đô thị và nông thôn.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn và giải quyết các vấn đề cấp thiết ở nông thôn, với 4 trọng tâm: phát triển đa dạng các loại hình kinh tế nông thôn, nhất là công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, đô thị, dịch vụ, du nhập ngành nghề mới; tập trung cao thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp đi vào chiều sâu; phát huy hơn nữa các sản phẩm chủ lực có lợi thế của tỉnh theo hướng đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, với kết quả bước đầu cho thấy OCOP là cơ hội tốt để sản phẩm nông nghiệp, nông thôn của tỉnh tiếp cận nhanh với thị trường; tập trung ưu tiên giải quyết sớm, hiệu quả các vấn đề cấp thiết ở nông thôn, như: xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt, nâng cao tỷ lệ hộ được cấp nước sạch; xây dựng Khu dân cư NTM kiểu mẫu, Vườn mẫu, hướng đến xã hội nông thôn “Trù phú, hòa thuận, văn minh”.

Thứ ba, rà soát, đánh giá hệ thống cơ chế, chính sách giai đoạn vừa qua, hoàn thiện cơ chế, chính sách mới theo hướng tạo động lực mạnh mẽ cho thực hiện Chương trình trong giai đoạn mới; hướng vào ưu tiên cho các huyện, xã, thôn chưa đạt chuẩn; tiêu chí còn nhiều khó khăn, cần nguồn lực lớn; nội dung, tiêu chí định hướng tầm nhìn cho phát triển nông nghiệp, nông thôn; tiêu chí thiết thực nâng cao phúc lợi đối với cư dân nông thôn; tiêu chí còn thiếu bền vững; tiêu chí tạo động lực cho người dân và cộng đồng phát huy vai trò chủ thể, tự giác, chủ động trong tổ chức thực hiện.

Với những kinh nghiệm, bài học quý được rút ra trong thời gian qua và sự quyết tâm lớn của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng, chung sức của toàn thể Nhân dân, tin tưởng rằng Hà Tĩnh sẽ vượt qua những khó khăn, thách thức, phấn đấu xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM vào năm 2025.

Đ.N.S



Tàu chờ bốc dỡ hàng tại cảng Vũng Áng. Ảnh: Thành Chung

BƯỚC ĐỘT PHÁ, PHÁT TRIỂN VƯỢT BẬC CỦA CÔNG NGHIỆP HÀ TĨNH

HOÀNG VĂN QUẢNG
TUV, Giám đốc Sở Công Thương

Trong những năm qua, kinh tế Hà Tĩnh đã có nhiều khởi sắc và phát triển. Điều đó được minh chứng bằng các chỉ tiêu kinh tế quan trọng, GRDP liên tục tăng cao trên mức bình quân của cả nước. Tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt gần 6%, chất lượng từng bước được nâng lên. Quy mô nền kinh tế gấp 1,5 lần so với năm 2015; tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đầu người tăng từ 44

triệu đồng lên gần 65 triệu đồng, thu nhập bình quân đầu người tăng từ 23 triệu đồng lên 36 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng nông nghiệp còn 12,9%, công nghiệp - xây dựng 45,8%, dịch vụ 41,3%. Công nghiệp tăng trưởng đột phá, phát triển vượt bậc, tiếp tục là động lực chủ yếu của nền kinh tế; tỷ trọng công nghiệp tăng nhanh, từ 12,4% năm 2015 lên 37,6% năm 2020.

Để có được kết quả đó, cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đặc biệt quan tâm và tập trung dồn sức cho phát triển công nghiệp. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 18/5/2018 về đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo (Nghị quyết 08-NQ/TU), đây chính là chủ trương, đường lối chỉ đạo đúng đắn góp phần tạo nên đột phá trong phát triển công nghiệp. Với quan điểm *“Phát triển công nghiệp là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; là cơ sở, động lực để phát triển của các ngành kinh tế khác. Kết hợp chặt chẽ phát triển công nghiệp với đảm bảo quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề xã hội”*, Nghị quyết đã được các cấp ủy, các sở, ngành chủ động triển khai, đề ra nhiều giải pháp rất quan trọng, đưa vào Quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phát triển công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, lấy công nghiệp làm nền tảng, động lực cho sự tăng trưởng kinh tế...

Bám sát chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Nghị quyết 08-NQ/TU, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp đến năm 2025, tập trung vào 3 nhóm chính sách: (1) Chính sách phát triển khu, cụm công nghiệp trong đó chú trọng xã hội hóa đầu tư kết cấu hạ tầng, kêu gọi thu hút đầu tư các dự án công nghiệp; (2) Chính sách phát triển công nghiệp; (3) Chính sách khuyến công để thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp bền vững, nâng cao giá trị gia tăng và có kết nối chặt chẽ với các ngành kinh tế trong khu vực.

Đến nay, Hà Tĩnh đã hình thành 02 khu kinh tế, 03 khu công nghiệp, 23 cụm công nghiệp (CCN), trong đó Khu kinh tế Vũng Áng đóng vai trò là động lực phát triển công nghiệp tỉnh nhà với đa dạng sản phẩm công nghiệp như gang thép, nhiệt điện, cảng biển... Toàn tỉnh đã thu hút 1.108 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký trên 107.479 tỷ đồng và 75 dự án có vốn đầu tư nước ngoài có tổng số vốn đăng ký trên 12,8 tỷ USD. Hà Tĩnh đang là điểm đến của nhiều tập đoàn kinh tế lớn từ các nước phát triển như Nhật Bản, Đức, Mỹ, Hàn Quốc...

Dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa Hà Tĩnh (giai đoạn 1) đi vào hoạt động, trở thành hạt nhân tăng trưởng của tỉnh, với tổng vốn đầu tư trên 12 tỷ USD, có 2 lò cao với tổng công suất 7,1 triệu tấn thép/năm, công nghệ sản xuất, hệ thống xử lý chất thải hiện đại bậc nhất Đông Nam Á, đang tác động lớn đến ngành công nghiệp cả nước và khu vực. Dự án đi vào vận hành đã tạo việc làm ổn định cho gần 7.000 người trực tiếp và hàng vạn người lao động gián tiếp phục vụ cho Nhà máy gang thép; Góp phần quan trọng trong an ninh ngành thép và chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh nhà theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp. Sản lượng thép từ khi vận hành đến hết năm 2020 đạt trên 15,6 triệu tấn thép cuộn, thép dây và tiêu thụ trên 3,7 triệu tấn phôi.

Một số dự án công nghiệp quan trọng được khởi công, hoàn thành đưa vào sử dụng, bước đầu đã phát huy hiệu quả. Nhà máy bia Sài Gòn - Hà Tĩnh, công suất 50 triệu lít/năm đi vào hoạt động năm 2013 (đang nâng công suất lên 70 triệu lít/năm), hàng năm đóng góp khoảng 600 tỷ đồng vào ngân sách tỉnh; Chuỗi nhà máy

sợi, may đã được hình thành tại các cụm công nghiệp Hồng Lĩnh, Đức Thọ, Hương Sơn, Nghi Xuân; Nhà máy chế biến gỗ MDF-HDF tại CCN Vũ Quang và các nhà máy sản xuất bao bì (Công ty Sao Mai ở CCN Bắc Cẩm Xuyên, Công ty Sông La Xanh ở CCN Đức Thọ, 02 nhà máy sản xuất bao bì ở khu công nghiệp Gia Lách)... đã tạo nên diện mạo công nghiệp hiện đại, giải quyết nhiều việc làm cho lao động nông thôn.

Hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang được quan tâm đẩy mạnh theo chủ trương xã hội hóa đầu tư, đến nay đã có 03 khu công nghiệp và 09 cụm công nghiệp được giao doanh nghiệp đầu tư kinh doanh theo hình thức xã hội hóa đã tạo ra nhiều quỹ đất sạch, đầy đủ hạ tầng để thu hút dự án thứ cấp trong lĩnh vực công nghiệp.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các quy hoạch ngành đã được phê duyệt, trong những năm qua hệ thống nguồn và lưới điện luôn được quan tâm đầu tư xây dựng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Các dự án năng lượng với tổng công suất 1.950MW, sản lượng điện sản xuất hòa lên lưới quốc gia mỗi năm đạt trên 11 tỷ Kwh; hiện nay đang đẩy nhanh tiến độ để khởi công Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2, dự kiến đầu tư Nhiệt điện khí Vũng Áng 3 với việc sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng LNG. Năng lượng điện mặt trời trên địa bàn đã phát triển nhanh, riêng Nhà máy điện mặt trời Cẩm Hòa (Cẩm Xuyên) mỗi năm sản xuất gần 60 triệu kWh điện thương phẩm, doanh thu đạt trên 120 tỷ đồng, đã tận dụng phần nào nguồn năng lượng vô

tận từ thiên nhiên. Ngoài các dự án điện mặt trời mái nhà, các dự án mặt trời mặt đất và 6 dự án điện gió cũng được nhiều nhà đầu tư quan tâm tìm hiểu và đang tiến hành các thủ tục quy hoạch, triển khai đầu tư trên địa bàn.

Kết quả phát triển công nghiệp trong thời gian vừa qua là động lực, là tiền đề nâng tầm phát triển công nghiệp nói riêng và kinh tế tỉnh nhà nói chung trong giai đoạn tới.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đặt ra mục tiêu “*Xây dựng Hà Tĩnh trở thành tỉnh có công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ phát triển*”, trong đó xác định Khu kinh tế Vũng Áng đóng vai trò là “Một trung tâm”; công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng, dịch vụ cảng biển, logistics là những trụ cột của nền kinh tế.

Với nhiều tiềm năng lợi thế vượt trội, dư địa tăng trưởng công nghiệp còn nhiều như phát triển các dự án điện gió; đẩy nhanh tiến độ hình thành khu gia công phụ trợ tại FHS; VSIP Group đề xuất phát triển hạ tầng khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ với quy mô dự án trên 2.000 ha; Tập đoàn Vingroup đang xúc tiến thủ tục đầu tư Nhà máy sản xuất ô tô và linh, phụ kiện kết hợp cảng biển với quy mô trên 2.000 ha tại Khu kinh tế Vũng Áng... và nhiều dự án đang được các nhà đầu tư trong nước và nhiều tập đoàn lớn từ các quốc gia và vùng lãnh thổ Đức, Mỹ, Đài Loan, Trung Quốc... tìm hiểu khảo sát, đề xuất sẽ góp phần phát triển vượt bậc trong công nghiệp giai đoạn tiếp theo, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

H.V.Q



Họp Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh Hà Tĩnh vào sáng 18/6/2021. Ảnh: P.V

VĂN PHÒNG UBND TỈNH - NỖ LỰC THỰC HIỆN TỐT HƠN LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC VĂN PHÒNG

LÊ MINH ĐẠO

TUV, Chánh Văn phòng UBND tỉnh

Nhân dịp Tết Nguyên đán năm 1950, khi đến thăm Văn phòng Trung ương Đảng tại Chiến khu Việt Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có lời căn dặn sâu sắc, đầy ý nghĩa: “*Công tác Văn phòng có tầm quan trọng đặc biệt, giúp cho cán bộ lãnh đạo nắm được tình hình. Cán bộ Văn phòng nắm tình hình sai thì lãnh đạo sẽ giải quyết công việc không đúng... cho nên phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, năng lực công tác và giữ bí mật, để phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao*”. Trải qua mọi hoàn cảnh, giai đoạn lịch sử của đất nước, lời căn dặn của Người vẫn vẹn nguyên giá trị, là kim chỉ nam cho hành động, nhiệm vụ của Văn

phòng nói chung và cán bộ, chuyên viên, nhân viên Văn phòng UBND tỉnh nói riêng.

Nói về “Văn phòng” thì có khá nhiều cách tiếp cận, nhiều định nghĩa về Văn phòng và thậm chí có cả những quan niệm chưa đủ, chưa thực sự thuyết phục, có phần “xem nhẹ” chức năng của cơ quan Văn phòng, nhưng chung nhất có thể nói: Văn phòng là bộ máy tham mưu, điều hành tổng hợp, đầu mối điều phối hoạt động của cơ quan, tổ chức; là trung tâm thu thập, xử lý và cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành của lãnh đạo; là nơi chăm lo mọi lĩnh vực phục vụ quản trị, hậu cần bảo đảm các điều kiện vật chất

cần thiết cho hoạt động chung của cơ quan, tổ chức đó.

Với Văn phòng cơ quan hành chính nhà nước lại càng có vị trí, vai trò quan trọng đặc biệt, có cơ cấu tổ chức chặt chẽ hơn. Văn phòng không chỉ đơn thuần thực hiện các công việc giấy tờ, hành chính mà còn được giao nhiều chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, vừa giúp việc, tham mưu, vừa đôn đốc, kiểm tra; là “đầu mối công việc” được lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan, đơn vị ủy quyền “thừa lệnh” trong triển khai, giải quyết nhiều nội dung công việc quan trọng; hiệu quả hoạt động của Văn phòng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả hoạt động chung của toàn bộ cơ quan, đơn vị.

Vị trí và tầm quan trọng của Văn phòng cơ quan hành chính Nhà nước tiếp tục được khẳng định tại Hội nghị công tác Văn phòng cơ quan hành chính Nhà nước toàn quốc do Văn phòng Chính phủ tổ chức tại Hà Nội năm 2010, lúc đó Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng đã đến dự và đặc biệt nhấn mạnh: *“Đừng nghĩ rằng cứ điều ai về làm Văn phòng cũng được và ai cũng làm Văn phòng được”*, đó là nhận định rất đúng đắn, mang tính khái quát cao và là lời nhắc nhở sâu sắc tới lãnh đạo, cán bộ, công chức của cơ quan, tổ chức các cấp, các ngành cần phải nâng cao nhận thức đúng đắn, toàn diện và có sự quan tâm đặc biệt tới vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, nhất là chăm lo xây dựng tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác văn phòng để phát huy tốt vai trò tham mưu đúng, trúng, sâu, toàn diện, tổng hợp giúp lãnh đạo cơ quan, tổ chức điều hành công việc.

76 năm được ra đời, hình thành cùng với Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ cộng hoà, tổ chức Văn phòng cơ quan hành chính Nhà nước nói chung và Văn phòng UBND tỉnh nói riêng đã trải qua nhiều thời kỳ, hình thức hoạt động và nhiều tên gọi khác nhau: Văn phòng Ủy ban kháng chiến (1946-1954),

Văn phòng Ủy ban hành chính (1955-1970), Văn phòng Ủy ban nhân dân (1971-2018), Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND (năm 2019-2020) và nay là Văn phòng Ủy ban nhân dân (từ 01/01/2021). Nhưng dù trong bất cứ điều kiện, hoàn cảnh, tên gọi nào thì Văn phòng UBND tỉnh cũng luôn là cơ quan đặc lực, trung thành, tận tụy trong công tác tham mưu và phục vụ tốt cho sự lãnh đạo, điều hành của chính quyền tỉnh nhà.

Với tinh thần làm việc “Trung thành - Tận tụy - Đoàn kết - Trí tuệ - Kỷ cương” và nhất là thấm nhuần nỗ lực thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Văn phòng UBND tỉnh đã không ngừng cố gắng đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, góp phần tích cực vào việc tăng cường hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh. Đặc biệt nhiệm kỳ 2016-2021 với nhiều khó khăn thử thách, đầu năm 2016 xảy ra sự cố môi trường biển, thiên tai lũ lụt; 02 năm cuối nhiệm kỳ bùng phát đại dịch Covid-19,... đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm. Tình hình, bối cảnh đó đã làm phát sinh khối lượng lớn công việc cho Văn phòng, với nhiều nội dung phức tạp, đột xuất, yêu cầu gấp rút về tiến độ như công tác thẩm tra, soát xét, tham mưu xử lý các nhiệm vụ liên quan đến khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý các tình huống dịch bệnh...

Tuy vậy, với sự chủ động, linh hoạt của mình, đội ngũ cán bộ, công chức Văn phòng đã xử lý, tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn, đặc biệt là đối với các nhiệm vụ trọng tâm, như: triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, khắc phục sự cố môi trường biển, cải cách hành chính, huy động nguồn lực

cho đầu tư phát triển, thực hiện mục tiêu kép ứng phó đại dịch Covid-19... Bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành được liên tục, thông suốt trong suốt nhiệm kỳ 2016-2021, trong điều kiện có nhiều thay đổi về nhân sự lãnh đạo UBND tỉnh. Hàng năm, Văn phòng đã thẩm tra, soát xét, tham mưu, ban hành trên 15 nghìn văn bản đi; tiếp nhận, tham mưu xử lý trên 40 nghìn văn bản đến.

Trong xử lý các hồ sơ đề án, dự án, văn bản chỉ đạo điều hành, Văn phòng đã không ngừng nâng cao chất lượng thẩm tra, soát xét, tham mưu; thẩm định độc lập, thể hiện chính kiến, trên cơ sở soát xét văn bản thẩm định, đề xuất của các sở, ngành và địa phương về tính tuân thủ quy định pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm tính hợp lý, khả thi, phù hợp của đề án, chính sách, nội dung tham mưu chỉ đạo. Tích cực tham gia, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong quá trình chuẩn bị, hoàn thiện, dự thảo các văn bản, báo cáo, đề án chính sách trình cơ quan có thẩm quyền. Nhiệm kỳ 2016-2021, Văn phòng đã thẩm tra, soát xét và phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 138 nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, quốc phòng - an ninh.

Đến nay, Văn phòng đã có một đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức các phòng chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, hoạt động thực tiễn, được phân công nhiệm vụ theo đúng các chuyên ngành, lĩnh vực, phù hợp năng lực, sở trường. Cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn được trang bị đảm bảo, hiện đại. Không ngừng đổi mới cách thức làm việc, xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc, các quy chế, quy định của Văn phòng; thực hiện tốt chức năng xây dựng và quản lý chương trình, kế hoạch công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, góp phần thiết thực nâng cao chất lượng,

hiệu quả chỉ đạo, điều hành, giúp UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết kịp thời công việc thường xuyên và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Tham mưu triển khai ứng dụng đồng bộ hệ thống các phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, phần mềm theo dõi việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, phần mềm gửi nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số. Kết nối liên thông các phần mềm xử lý văn bản của Văn phòng Chính phủ và các sở, ban, ngành với Văn phòng UBND tỉnh. Quản lý hoạt động hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh; thực hiện tốt kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính và ý kiến chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện tốt công tác phục vụ các hội nghị, hội thảo, cuộc họp; biên tập các báo cáo, bài phát biểu, thông báo kết luận của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh; công tác văn thư lưu trữ; phối hợp thông tin, tuyên truyền; thực hiện chu đáo các nhiệm vụ về quản trị, hậu cần, kỹ thuật, lễ tân, bảo vệ và phục vụ, đáp ứng tốt mọi yêu cầu hoạt động của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Nhìn lại truyền thống hào hùng của 76 năm qua và những thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức của chặng đường phía trước, đòi hỏi Văn phòng UBND tỉnh phải ngày càng thực hiện tốt hơn vị trí, vai trò của mình, theo đó Văn phòng phải tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục khẳng định vai trò là cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh về các lĩnh vực theo quy định phải chuyên nghiệp, hiện đại, vững vàng; đảm bảo độ tin cậy cho UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo điều hành. Đội ngũ cán

bộ, công chức của Văn phòng yêu cầu phải có trình độ, năng lực, phẩm chất tốt, tinh thần làm việc “vô tư, trong sáng”, tất cả vì mục tiêu chung, vì sự vận hành thông suốt trong công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; nêu cao tinh thần cải cách, phát triển, đổi mới sáng tạo, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Hai là, thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh. Bám sát Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, chủ trương, nghị quyết, chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh và tình hình thực tiễn trong xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, với tinh thần luôn chủ động, tham mưu có trọng tâm trọng điểm, nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành. Làm tốt vai trò điều hòa phối hợp tổ chức các hoạt động chung của UBND tỉnh. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đánh giá việc thực hiện chương trình công tác, chương trình khung triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Bảo đảm thông tin phục vụ công tác, các điều kiện vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

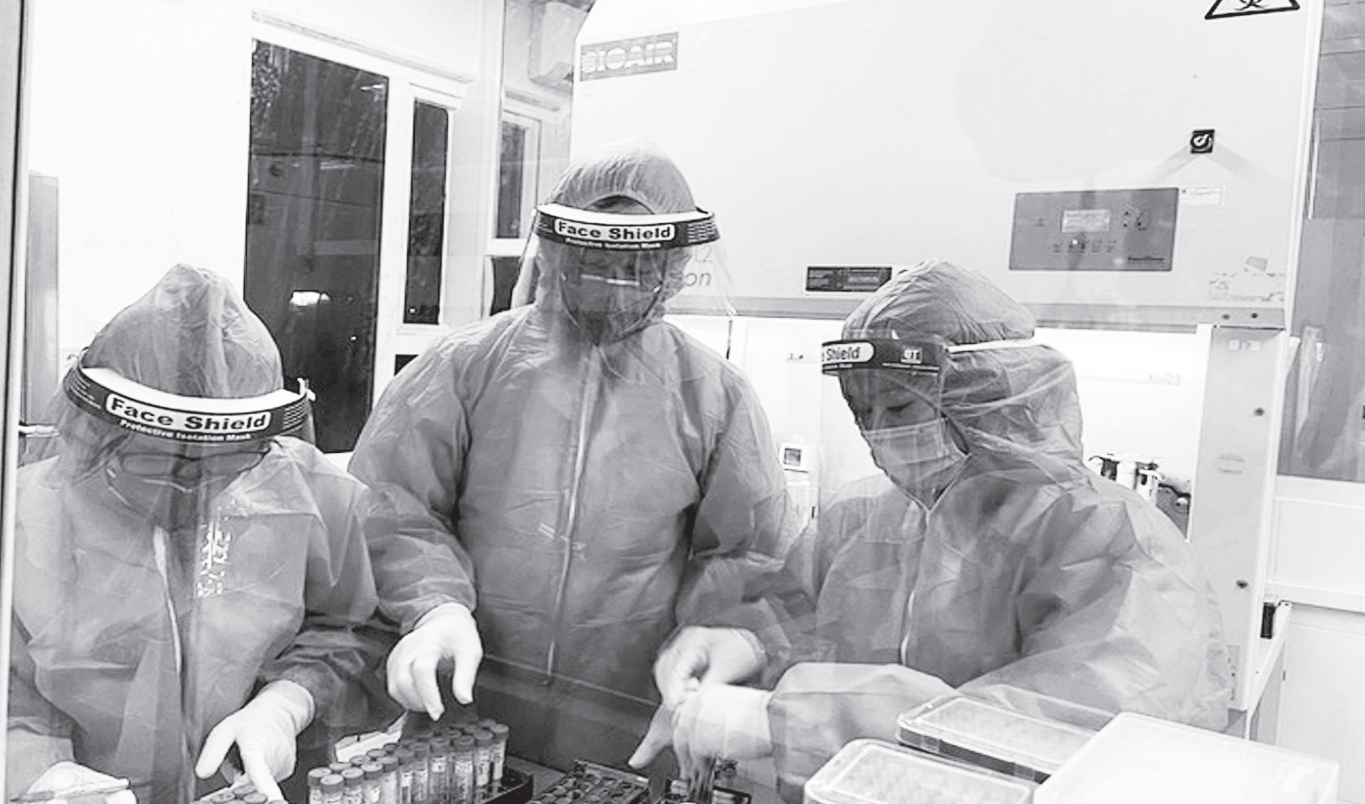
Ba là, thường xuyên phối hợp có hiệu quả với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, MTTQ tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan. Lắng nghe phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Chú trọng nắm bắt tình hình thực tiễn cuộc sống, các vấn đề nóng, nhạy cảm, thu hút sự quan tâm của dư luận xã hội. Nâng cao hơn nữa năng lực phân tích, dự báo; theo dõi sát diễn biến tình hình và chủ động phát hiện những vấn đề cấp bách, khó khăn vướng mắc, chủ động tham mưu đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý kịp thời.

Bốn là, tiên phong trong phát động, thực hiện các phong trào thi đua, cải cách, đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử. Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo điều hành có hiệu quả công tác cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tổ chức thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác này.

Năm là, xây dựng Đảng bộ Văn phòng trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng UBND tỉnh tâm huyết, ngày càng tinh nhuệ. Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường đoàn kết nội bộ; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh; chấp hành nghiêm túc quy định về bảo vệ chính trị nội bộ, các quy chế, quy định của Văn phòng đã ban hành.

Với những kết quả, thành tích đạt được trong 76 năm qua và tiếp tục phát huy tinh thần bản lĩnh, không ngừng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức trong sáng, trung thực, thẳng thắn, nghiêm túc, chủ động, độc lập, thích ứng cao trong công việc; sự cần cù, tỉ mỉ, thận trọng và có tính chuyên nghiệp, nguyên tắc cao của đội ngũ cán bộ, chuyên viên, nhân viên, Văn phòng UBND tỉnh nguyện quyết tâm sẽ thực hiện ngày càng tốt hơn lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác Văn phòng, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển, lớn mạnh của tỉnh nhà.

L.M.Đ



Xét nghiệm bệnh phẩm Covid-19. Ảnh: P.V

NGÀNH Y TẾ CHÚ TRỌNG NÂNG CAO CHĂM SÓC, BẢO VỆ SỨC KHỎE CHO NHÂN DÂN

NGUYỄN TUẤN
Quyền Giám đốc Sở Y tế

Song song với thực hiện các phương án đẩy lùi dịch bệnh Covid-19, ngành Y tế Hà Tĩnh đã và đang thực hiện nhiều giải pháp phát triển chuyên môn kỹ thuật, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng hài lòng của Nhân dân.

Xác định phát triển nguồn nhân lực là nhiệm vụ trọng tâm, trong 10 năm qua ngành y tế đã tuyển dụng theo chính sách thu hút được 354 cán bộ chất lượng cao, trong đó có 328 bác sỹ, 26 dược sỹ đại học trở lên. Hiện số lượng bác sỹ tại các cơ sở y tế công lập có trên 1.100 người (đạt 8,7 bác sỹ công lập/vạn dân); số lượng bác sỹ, dược sỹ có trình độ sau đại học là 594 người; số lượng Trạm Y tế có bác sỹ là 206/216, đạt 95,4%, 90 bác sỹ tuyến xã được đào tạo chứng chỉ siêu âm cơ bản; 100% Trạm Y tế có nữ hộ sinh và y sỹ sản nhi;

100% thôn, xóm có nhân viên y tế hoạt động đã được đào tạo theo chương trình do Bộ Y tế quy định.

Công tác đào tạo liên tục cho cán bộ y tế từ tuyến tỉnh đến tuyến xã hàng năm đều được chú trọng, mỗi năm có 3.000 lượt cán bộ được đào tạo, tập huấn về các lĩnh vực như: khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, phòng chống bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe sinh sản... Công tác chuyển giao kỹ thuật theo hình thức cầm tay chỉ việc đã được triển khai hiệu quả, mỗi năm có trên 30 lượt chuyên gia đầu ngành tuyến trung ương về hỗ trợ; trong 10 năm có gần 500 dịch vụ kỹ thuật được chuyển giao tại các bệnh viện tuyến huyện và tuyến tỉnh; các bệnh viện tuyến huyện đã tiếp nhận gần 200 dịch vụ kỹ thuật do các bệnh viện tuyến tỉnh chuyển giao.

Hiện bệnh viện đa khoa tỉnh đã làm chủ được các kỹ thuật chuyên sâu như: phẫu thuật chấn thương sọ não; thay khớp háng, khớp gối, khớp vai; tán sỏi niệu quản nội soi ngược dòng; đặt máy tạo nhịp tim vĩnh viễn; CT.Scaner 64 lát cắt, 128 dãy; Spect 2 đầu thu; chụp cộng hưởng từ... Mỗi năm đã thực hiện thành công hàng trăm ca bệnh khó, phức tạp tại đơn vị, góp phần giảm tải tuyến trên, giúp người bệnh được hưởng các dịch vụ chất lượng cao ngay tại quê nhà.

Các bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế có giường bệnh tuyến huyện đã được đầu tư nhiều thiết bị hiện đại phục vụ chẩn đoán, điều trị như: máy Siêu âm 4D, máy X-Quang kỹ thuật số; thiết bị phẫu thuật Phaco, máy nội soi tán sỏi thận ngược dòng bằng Laser; hệ thống phẫu thuật nội soi tiêu hóa, tai mũi họng, sản phụ khoa, tiết khuẩn; hệ thống máy chạy thận nhân tạo... Nhờ đó tỷ lệ các dịch vụ kỹ thuật thực hiện tại các bệnh viện tuyến huyện tăng lên rõ rệt, đến nay đạt trên 70% dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến. Hiện tại 100% bệnh viện, trung tâm y tế có giường bệnh tuyến huyện đã thực hiện thành công phẫu thuật nội soi; 2 bệnh viện đa khoa (Kỳ Anh, Đức Thọ) đã thực hiện chạy thận nhân tạo... Lĩnh vực dự phòng cũng được đầu tư nhiều thiết bị tiên tiến, hiện đại và ứng dụng triển khai nhiều kỹ thuật xét nghiệm mới phục vụ xác định nhanh, chính xác nhiều bệnh, dịch nguy hiểm như cúm A, sốt xuất huyết và các bệnh mới nổi như: H7N9, MERS CoV, Ebola, Zika, SARS-CoV2...

Mạng lưới y tế xã cũng được đầu tư, hiện tại có 114 trạm y tế các địa bàn khó khăn được hỗ trợ mua sắm gói trang thiết bị cơ bản phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, 90 trạm y tế được đầu tư máy siêu âm, 80% trạm y tế được đầu tư cơ sở hạ tầng khang trang. Kết quả khảo sát tỷ lệ hài lòng của người bệnh qua các năm đều đạt >90%. Chất lượng khám chữa bệnh đã được nâng lên, quyền lợi của người bệnh được đảm bảo. Đến nay, đã có 214/216 trạm y tế xã,

phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế, đạt tỷ lệ 99%. Công tác quản lý chất thải y tế, vệ sinh môi trường, xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp - an toàn cũng được ngành chú trọng nhằm đáp ứng tốt nhất công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Công tác cải cách hành chính, rút ngắn các quy trình, thủ tục được các cơ sở y tế đặc biệt quan tâm. Năm 2020, theo kết quả công bố Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Hà Tĩnh xếp thứ 4 trên 63 tỉnh, thành phố trong cả nước về chỉ số cung ứng dịch vụ công y tế năm 2020, với 2,12 điểm. Hệ thống đường dây nóng trong ngành y tế được triển khai, sẵn sàng tiếp nhận các phản ánh của người dân; các phần mềm được phát triển, hoàn thiện và tích hợp dữ liệu từng bước xây dựng nền tảng dữ liệu số trong hoạt động quản lý điều hành lĩnh vực y tế: Quản lý bệnh viện bằng HIS, hồ sơ sức khỏe điện tử, tiêm chủng mở rộng, Quản lý KCB tại trạm y tế, quản lý an toàn thực phẩm, ứng dụng mạng y tế cộng đồng Medcomm, kê đơn thuốc điện tử, quản lý nhà thuốc, quầy thuốc, báo cáo thống kê y tế (DHIS2)... 100% các trạm y tế sử dụng phần mềm quản lý văn bản. 100% nhà thuốc trên toàn tỉnh cài đặt phần mềm và kết nối liên thông quản lý cơ sở bán lẻ thuốc...

Những kết quả đã đạt được trong thời gian qua của Ngành Y tế đang từng bước tạo nên sự hài lòng cho người bệnh. Theo khảo sát của ngành trong nhiều năm qua, sự hài lòng của người bệnh đối với các cơ sở y tế luôn đạt trên 90%. Kết quả này vừa là sự động viên khích lệ vừa là cơ sở để Ngành tiếp tục nỗ lực cố gắng phát triển. Thời gian tới còn nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; tổ chức bộ máy chưa thống nhất; các nguồn ngân sách cắt giảm; thực hiện tự chủ tài chính tại các cơ sở khám chữa bệnh... Nhưng với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, toàn Ngành tiếp tục nỗ lực, hướng tới mục tiêu đáp ứng sự hài lòng của người dân.

N.T



THỊ XÃ KỲ ANH - NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ - BÀI HỌC TỪ THỰC TIỄN VỚI CÁCH TIẾP CẬN MỚI

PHAN DUY VĨNH

Phó Bí thư Thường trực Thị ủy, Chủ tịch HĐND thị xã Kỳ Anh

Xác định chi bộ là hạt nhân chính trị lãnh đạo ở cơ sở, là nơi giáo dục, rèn luyện, kết nạp và sàng lọc đảng viên, thời gian qua Đảng bộ Thị xã Kỳ Anh (Hà Tĩnh) đã tập trung chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ góp phần xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh.

Từ thực tiễn sinh hoạt chi bộ điểm đến ban hành Nghị quyết chuyên đề

Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Kỳ Anh khóa II, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tiếp tục xác định: “Đẩy mạnh công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng”, trong đó chú trọng nâng

cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ và công tác cán bộ, đảng viên là một trong ba mũi đột phá chiến lược của Đảng bộ thị xã trong nhiệm kỳ mới.

Ngay sau Đại hội Đảng bộ lần thứ II, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Kế hoạch rà soát tình hình tổ chức Đảng, đảng viên theo tinh thần Chỉ thị 28 của Ban Bí thư; thành lập Tổ tham mưu xây dựng các chuyên đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chỉ đạo sinh hoạt chi bộ điểm và tổ chức 108 hội nghị rút kinh nghiệm tại chỗ, 3 Hội nghị rút kinh nghiệm mở rộng toàn thị xã và 1 Hội thảo chuyên sâu có sự tham gia của các chuyên gia, cán bộ chuyên

môn, giảng dạy, cán bộ lão thành có kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng.

Tại các buổi sinh hoạt chi bộ điểm có sự tham gia của Thường trực, Ban Thường vụ Thị ủy để chủ trì gợi ý rút kinh nghiệm; bí thư, phó bí thư các chi bộ trong cùng loại hình tổ chức đảng để góp ý lẫn nhau; cán bộ các ban xây dựng đảng, đảng ủy tham gia ý kiến.

Từ thực tiễn khảo sát và tổ chức sinh hoạt điểm chi bộ, các hội nghị rút kinh nghiệm và hội thảo... là cơ sở để Ban Thường vụ Thị ủy nghiên cứu, xem xét, ban hành Nghị quyết chuyên đề số 02, ngày 03/02/2021 về nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; các ban xây dựng Đảng ban hành các hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể hóa việc nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ và công tác đảng viên sát, hợp với từng loại hình chi bộ trên địa bàn thị xã Kỳ Anh.

Nghị quyết đã xác định 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đó là: (1) Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với hoạt động của chi bộ trong công tác xây dựng Đảng; (2) Tiếp tục duy trì tổ chức sinh hoạt chi bộ điểm phù hợp với điều kiện cụ thể từng đảng bộ; làm tốt công tác chuẩn bị cho cuộc sinh hoạt chi bộ; (3) Thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 12 của Ban Tổ chức Trung ương và Quy định 1193 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; (4) Quan tâm nâng cao chất lượng tổ chức sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề; (5) Đề cao vai trò của đảng ủy, chi ủy cơ sở trong nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; (6) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá của

cấp ủy cấp trên về sinh hoạt chi bộ; (7) Quan tâm chế độ chính sách, thi đua khen thưởng; (8) Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 28 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Hàng tháng, Đoàn công tác của Ban Thường vụ Thị ủy dự sinh hoạt với các chi bộ để theo dõi, nắm tình hình cơ sở, đồng thời chỉ đạo hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt cho các chi bộ và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của các địa phương, đơn vị.

Triển khai đồng loạt tại 177 chi bộ cơ sở

Nội dung tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh không phải là nội dung mới, song điều khẳng định ở đây, đó là cách tiếp cận vấn đề mới mẽ cùng với những quyết tâm mới, sự quyết liệt trong tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đi sâu vào một nội dung cụ thể trong sinh hoạt chi bộ ở mỗi loại hình khác nhau để đi đến thống nhất chỉ đạo của tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã.

Từ yêu cầu thực tiễn cấp bách, việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ đã trở thành một trong ba mũi đột phá của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã khóa II, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tiếp đó là triển khai đồng bộ, quyết liệt trong tất cả 177 chi bộ cấp cơ sở toàn thị xã về việc điều tra, đánh giá đúng thực trạng, tổ chức sinh hoạt chi bộ điểm ở các loại hình tổ chức cơ sở đảng để rút kinh nghiệm, áp dụng những cách làm đúng, phù hợp, linh hoạt với từng loại hình chi bộ đã tạo nên bước

chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên.

Nội dung Nghị quyết 02 của Ban Thường vụ Thị ủy ban hành, triển khai thực hiện trong gần nửa năm qua, tiếp tục khẳng định, Nghị quyết của Đảng đã đi vào thực tiễn cuộc sống và phát huy hiệu quả.

Và những kết quả bước đầu

Thực tiễn đã chứng minh, những chi bộ trong sạch vững mạnh là những chi bộ duy trì sinh hoạt nền nếp, có nội dung sinh hoạt đa dạng, phong phú, cụ thể thiết thực, có chất lượng tốt, đảm bảo nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng.

Từ cách tiếp cận và tổ chức thực hiện trong thực tiễn, bước đầu đã thực sự tạo được đột sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ thị xã, thu hút sự quan tâm của cả hệ thống chính trị; nâng cao nhận thức, kỹ năng công tác xây dựng tổ chức Đảng cho bí thư, phó bí thư chi bộ, cấp ủy viên, đồng thời nâng cao nhận thức cho đảng viên về vai trò, vị trí của tổ chức đảng, đảng viên trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Các cuộc sinh hoạt chi bộ điểm thực sự trở thành đột tập huấn nghiệp vụ cụ thể, sâu sắc, toàn diện, hiệu quả về công tác xây dựng Đảng ở các loại hình chi bộ, góp phần thiết thực trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên ở Đảng bộ thị xã Kỳ Anh.

Hoạt động chi bộ đảng ở cơ sở đã được quan tâm thực sự, và là hoạt động chủ đạo, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Công tác chuẩn bị của bí thư, phó bí thư, chi ủy viên và của mỗi một đảng viên cho một kỳ sinh hoạt chu đáo hơn, từ lựa chọn nội dung sinh hoạt, phân công chuẩn bị nội dung,

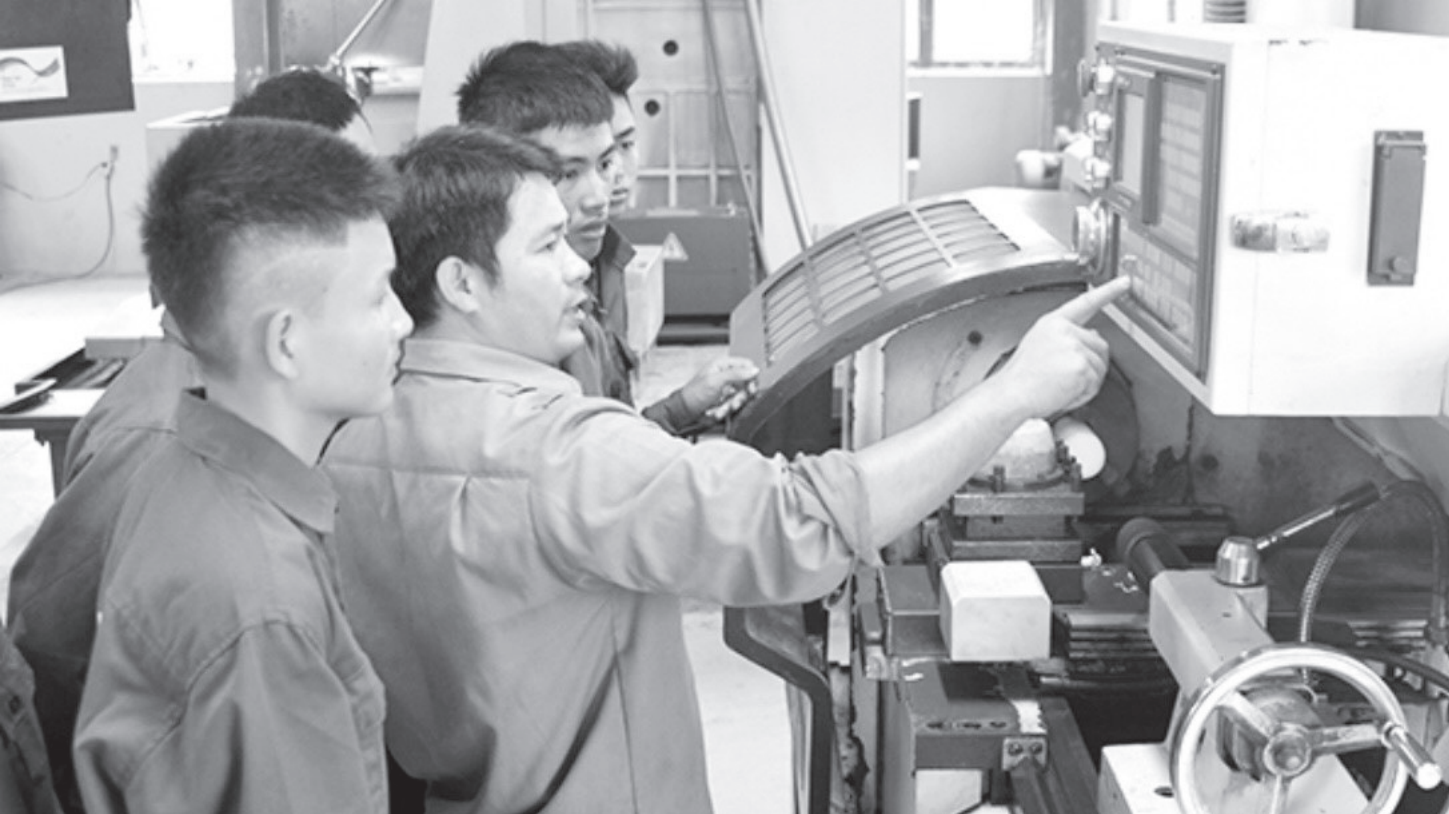
điều hành họp chi bộ, ý kiến phát biểu thảo luận của các đảng viên trong sinh hoạt chi bộ. Đặc biệt là việc phân công nhiệm vụ đảng viên được cụ thể hóa gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đảng viên hoặc nhóm đảng viên tùy theo yêu cầu nhiệm vụ được phân công.

Nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đã được phát huy tốt. Quá trình thảo luận đã tạo được không khí cởi mở, dân chủ, đoàn kết để đảng viên sẵn sàng bày tỏ chính kiến, quan điểm của mình, đóng góp nhiều ý kiến quý báu để xây dựng chi bộ, xây dựng phong trào góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh. Cấp ủy, chi bộ cũng đã nghiêm túc tiếp thu một cách cầu thị những ý kiến thẳng thắn, trung thực, có tính xây dựng; đối với những ý kiến trái chiều phải thảo luận kỹ và biểu quyết theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

Có thể khẳng định, chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng lên đã tạo thêm những nguồn sinh khí mới trong từng loại hình tổ chức cơ sở đảng. Qua đó, tuyên truyền, vận động, tập hợp và lãnh đạo quần chúng Nhân dân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Kết quả bước đầu của “Chủ trương đúng cộng với cách làm hay” về nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, góp phần xây dựng Đảng bộ thị xã Kỳ Anh vững mạnh về mọi mặt, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020- 2025 đề ra, sớm đưa thị xã Kỳ Anh trở thành thành phố phía Nam Hà Tĩnh.

P.D.V



Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh luôn chú trọng phát triển các nghề trọng điểm quốc tế và quốc gia. Ảnh: P.V

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGHỀ, GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH - MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM

PHAN LINH

Trong những năm qua, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Chính sách về đào tạo nghề, giải quyết việc làm từng bước được hoàn thiện; việc thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt một số kết quả bước đầu; đội ngũ giáo viên dạy nghề được bổ sung về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng; quy mô đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng được mở rộng; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%; chất lượng nguồn nhân lực từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tỷ lệ lao động được giải quyết việc làm ngày càng tăng.

Tuy vậy, công tác quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn chậm; hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề, chất lượng đội ngũ giáo viên một số cơ sở dạy nghề chưa đáp ứng yêu cầu; một số thiết bị, cơ sở vật chất được đầu tư nhưng phát huy chưa hiệu quả. Theo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, hiện các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh có 836 giảng viên, giáo viên, trong đó: 05 tiến sỹ, 02 nghiên cứu sinh tiến sỹ, 170 thạc sỹ, 453 đại học, 62 cao đẳng và 144 trình độ khác. Toàn tỉnh có 231 giảng viên, giáo viên được tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, và các tổ chức

Hợp tác Phát triển Đức (GIZ), lao động quốc tế (ILO) tổ chức; 45 giảng viên, giáo viên được bồi dưỡng chuyên sâu về kiểm định và đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp... Nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp ở Hà Tĩnh đang phụ thuộc nhiều vào ngân sách nhà nước, chưa thu hút được các doanh nghiệp tham gia; đào tạo nghề chưa gắn kết chặt chẽ với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, số lao động có việc làm đúng ngành nghề đào tạo còn ít; tác phong công nghiệp, trình độ tay nghề, năng suất lao động còn thấp nên trong quá trình sử dụng lao động các doanh nghiệp còn phải đào tạo lại; công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT và THPT tại một số địa phương, nhà trường chưa được quan tâm đúng mức. Điều kiện sinh hoạt, nhà ở, thu nhập, đời sống của công nhân lao động còn nhiều khó khăn; chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, tiền lương, tiền công một số nơi chưa được thực hiện đầy đủ; tình trạng thiếu hụt nguồn nhân lực đang diễn ra cục bộ ở một số doanh nghiệp, địa phương; nhân lực di cư tự do ra nước ngoài lao động và làm việc ở ngoài tỉnh còn nhiều.

Để thực hiện hiệu quả mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX đề ra: phấn đấu đến năm 2025 nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 80%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng, chứng chỉ đạt 50%, giải quyết việc làm mới cho trên 20 nghìn người/năm, thời gian tới, Hà Tĩnh cần quan tâm một số nội dung sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân về công tác

đào tạo nghề; huy động sự tham gia của doanh nghiệp và toàn xã hội trong việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, gặp mặt đối thoại với doanh nghiệp, cung cấp thông tin về các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các công trình, dự án trọng điểm, nhu cầu lao động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư để thu hút người lao động tại địa phương và con em quê hương đang làm việc tại các tỉnh, thành phố trở về làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn, tạo điều kiện để người lao động có cuộc sống ổn định, góp phần xây dựng quê hương.

Hai là, đẩy mạnh thu hút đầu tư; xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng lao động, giải quyết việc làm cho con em Hà Tĩnh; tạo điều kiện để doanh nghiệp xây dựng hạ tầng như ký túc xá, nhà văn hóa công nhân, nhà trẻ,...; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh tư vấn, giới thiệu việc làm, tuyển dụng nguồn nhân lực trên địa bàn.

Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; quan tâm cải thiện môi trường làm việc, tiền công, tiền lương, bảo hộ, an toàn vệ sinh lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả của doanh nghiệp và đời sống, thu nhập của người lao động. Chủ động các biện pháp phòng, chống, kiểm soát, không để dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Covid-19 lây lan trong các khu kinh tế, cụm công

ngành, làng nghề, các doanh nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác xây dựng Đảng, tổ chức đoàn thể Nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Ba là, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Tăng cường gắn kết chặt chẽ giữa nhà nước - nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo và cung ứng nhân lực. Ban hành khung giá đào tạo các nghề trình độ trung cấp, cao đẳng, tạo cơ sở pháp lý để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tiến tới tự chủ về kinh phí và tổ chức bộ máy; có chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, mở lớp đào tạo nghề tại nơi làm việc.

Bốn là, tiến hành rà soát, sắp xếp lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp phù hợp. Tăng cường xã hội hóa; ưu tiên nguồn lực đầu tư một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu nhân lực của các doanh nghiệp thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0; quan tâm đào tạo đội ngũ giáo viên, đầu tư trang thiết bị, đổi mới nội dung, chương trình dạy nghề. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí, biên chế gắn với quản lý, sử dụng đội ngũ giáo viên, người lao động không phải là viên chức nhà nước trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Tổ chức khảo sát nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, các công trình dự án trên địa bàn theo lĩnh vực, ngành nghề, trình độ đào tạo để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm dịch vụ việc làm chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức hiệu quả đào tạo nghề, cung ứng lao

động, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt nguồn nhân lực của các doanh nghiệp, làm ảnh hưởng môi trường đầu tư.

Nghiên cứu, đánh giá, xây dựng, hoàn thiện các chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra và ngành, nghề đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ưu tiên các ngành nghề trọng điểm quốc gia, khu vực, quốc tế. Đánh giá, hoàn thiện lộ trình áp dụng chuẩn đầu ra về năng lực ngoại ngữ, xem xét áp dụng đạt trình độ ngoại ngữ bậc 2 đối với học sinh tốt nghiệp trung cấp, bậc 3 đối với sinh viên tốt nghiệp cao đẳng, hướng tới mục tiêu 30% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra và ngành nghề đào tạo vào năm 2023.

Năm là, thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS và THPT để tăng cường công tác đào tạo nghề sau phân luồng; tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; gắn kết chặt chẽ công tác giáo dục nghề nghiệp với giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình, giáo trình, phương pháp đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu thị trường lao động; chú trọng vào việc thực hành để học sinh có kỹ năng nghề tốt hơn khi ra trường, đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp. Ưu tiên đào tạo lao động phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong tỉnh, trong nước và phục vụ xuất khẩu lao động; tăng cường tuyên truyền, định hướng, quản lý việc lao động ra nước ngoài làm việc.

P.L



Lực lượng Biên phòng và Hải Quan cửa khẩu quốc tế Cầu Treo tuần tra, kiểm soát phòng chống tội phạm trên khu vực cửa khẩu.

QUYẾT TÂM THỰC HIỆN HIỆU QUẢ NHIỆM VỤ “KÉP”

Bài, ảnh: THẾ MẠNH
Bộ đội Biên phòng Hà Tĩnh

Phòng chống ma túy trên tuyến biên giới là trận chiến đầy khốc liệt và nhiều hiểm nguy. Trước tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, những người lính biên phòng vẫn không chùn bước, quyết tâm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ “kép”, đó là vừa tham gia chống dịch, vừa đấu tranh ngăn chặn tội phạm buôn bán vận chuyển ma túy trên toàn tuyến biên giới. Qua đó, góp phần đảm bảo an ninh trật tự ở khu vực biên giới, giữ bình yên cho Nhân dân.

Các chuyên án ma túy điển hình mang bí số HT 1220, HT 121, CB 0820 do lực lượng Phòng Chống ma túy của Bộ đội Biên phòng (BĐBP) Hà Tĩnh xác lập, đấu tranh triệt phá thành công, bắt nhiều đối tượng, thu giữ tang vật hơn 20kg ma túy dạng đá và

kê ta min, trên 210.000 viên hồng phiến, hàng chục bánh hê rô in. Điều này, cho thấy tội phạm buôn bán, vận chuyển ma túy trên tuyến biên giới Hà Tĩnh vẫn không giảm. Để xác lập chuyên án và đấu tranh thắng lợi các chuyên án ma túy, các trinh sát biên phòng đã phải trải qua những ngày tháng gian khổ, đối mặt với nhiều hiểm nguy trước các thủ đoạn, lừa lỉnh của các đối tượng.

Một trinh sát ngoại biên BĐBP Hà Tĩnh chia sẻ: “Là một cán bộ trinh sát cần phải có bản lĩnh, nghiệp vụ giỏi, dự báo tình hình tốt, để nắm chắc phần thắng chúng tôi phải thường xuyên bám nắm địa bàn, thu thập thông tin, điều tra, xác minh, làm rõ các đối tượng, các đường dây, ổ nhóm hoạt

động của chúng, từ đó xây dựng chuyên án để đấu tranh triệt phá”.

Theo đại tá Phan Mạnh Tâm, Trưởng phòng Phòng chống ma túy và tội phạm BDBP Hà Tĩnh cho biết: “Các đường dây ma túy chủ yếu bắt nguồn từ khu vực tam giác vàng, ma túy được đưa từ Mianma, Thái Lan về tập kết tại Lào, rồi từ đây tìm cách vận chuyển ma túy về Việt Nam để trung chuyển đi các nước thứ 3 tiêu thụ, với những thủ đoạn tinh vi, như sử dụng phương tiện liên lạc bằng thông tin công nghệ hiện đại, hoạt động manh động, liêu lĩnh, sẵn sàng dùng vũ khí nóng để chống trả lực lượng chức năng khi bị phát hiện, gây ra những khó khăn, nguy hiểm cho lực lượng chức năng trong đấu tranh triệt phá. Trước tình hình bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp như hiện nay, thực hiện chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Tư lệnh BDBP, Cục Phòng chống ma túy và tội phạm, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, lãnh đạo Bộ Chỉ huy BDBP Hà Tĩnh đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị trên hai tuyến biên giới thực hiện tốt nhiệm vụ “kép”, vừa tích cực tham gia phòng chống dịch Covid-19, vừa đấu tranh ngăn chặn tội phạm ma túy buôn bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trên tuyến biên giới. Hiện nay, BDBP Hà Tĩnh đang duy trì 25 tổ chốt, với 355 cán bộ, chiến sỹ chốt chặn, khép kín địa bàn. Đồng thời, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến các hộ gia đình ở khu vực biên giới, bằng nhiều hình thức tuyên truyền, từng bước nâng cao nhận thức và cảnh giác cho bà con trong phòng chống dịch bệnh Covid-19 và phòng chống, tố giác tội phạm ma túy”.

Hà Tĩnh có đường biên giới dài trên 164 km, giáp với 2 tỉnh Khăm Muộn và Bôlykhămxay của nước bạn Lào, có Cửa

khẩu Quốc tế Cầu Treo và rất nhiều tuyến tiểu ngạch, đường mòn, lối mở nên tội phạm thường xuyên lợi dụng địa hình này để vượt biên trái phép và vận chuyển ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam để tiêu thụ.

“Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid19, để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ “kép” vừa tham gia phòng chống dịch bệnh, vừa đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma túy trên địa bàn cửa khẩu, chúng tôi tăng cường bám nắm địa bàn, lập các tổ chốt bán kiến cố trên biên giới, phối hợp với các lực lượng ở cửa khẩu để tuần tra, kiểm soát 24/24 giờ với quyết tâm ngăn chặn tội phạm buôn bán, vận chuyển trái phép chất ma túy và vượt biên trái phép qua biên giới để trốn tránh cách ly y tế”, thượng úy Võ Anh Tuấn, Trùm trưởng Trạm biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo cho biết.

“Xác định tuyến biên giới Hà Tĩnh là địa bàn trọng điểm của tội phạm ma túy, lực lượng BDBP tỉnh tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho quần chúng Nhân dân trên 2 tuyến biên giới để nâng cao nhận thức từ đó tố giác tội phạm. Đồng thời, BDBP sẽ phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng trên địa bàn, đặc biệt lực lượng bảo vệ biên giới và công an của 2 tỉnh Khăm Muộn và Bôlykhămxay của nước bạn Lào để đấu tranh, ngăn chặn tội phạm ma túy và vượt biên trái phép”, đại tá Phan Mạnh Tâm cho biết.

Cuộc chiến chống tội phạm ma túy trên biên giới là cuộc chiến lâu dài, đầy hiểm nguy, tuy nhiên dù trên trận tuyến nào, dù tội phạm có manh động đến mấy, nhưng những người lính quân hàm xanh vẫn chắc tay súng bảo vệ bình yên cho Tổ quốc, cho Nhân dân.

T.M

Hà Tĩnh quê ta

BÙI VĂN HIÊN

Một trăm chín mươi năm tái lập tỉnh nhà
Từ hai phủ Hà Hoa và Đức Thọ
Sông chảy êm đềm Ngàn Sâu, Ngàn Phố
Với Hà Hoàng, Ngàn Mọ dọc ngang.

Hà Tĩnh mình là đất cổ của Văn Lang
Có từ thuở Hồng Bàng hơn bốn nghìn năm trước
Nhân kiệt, địa linh rạng ngời đất nước
Con cháu bây giờ đang tiếp bước ông cha.

Ba mươi năm tái lập lại tỉnh ta
Tầm chiến lược nhìn xa, trông rộng
Từ Nghị quyết đã đi vào cuộc sống
“Làm sao cho tình hình nổi bật lên!”

Mỗi người dân, mỗi cán bộ, đảng viên
Coi lời Bác là niềm tin, động lực
Đoàn kết cùng nhau chung lòng chung sức
Xây Đảng mạnh, tỉnh giàu, phát triển văn minh.

Hà Tĩnh quê ta sâu nặng nghĩa tình
Luôn nhớ ơn Liệt sĩ hy sinh vì tự do, độc lập
Nói gương Tổng Bí thư Trần Phú, Hà Huy Tập
Giữ vững niềm tin khi Đảng, Bác dẫn đường.

Đôi bờ sông La

TẠ THẮNG HÙNG

Thuở ngày xưa Hà Tĩnh, Nghệ An
Quê em, quê anh gọi là Nghệ Tĩnh
Bài hát “... Đi Mô ...” nồng nàn tha thiết
Sông Lam xanh biêng biếc giữa quê mình.
Anh ở bên này lưu luyến với thành Vinh
Cùng với Kim Liên quê hương Bác đó
Em ở bên kia, miền Trung ời thương nhớ
Đất cổ cần, cát trắng gió Lào qua.
Con sông quê hương chở nặng phù sa
Bên bồi, lở như cuộc đời gian khó

Em có thương sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố
Mà chiều chiều gánh nước đợi trăng lên?
Hà Tĩnh quê em mười cô gái hy sinh
Anh dũng kiên cường mang tên Ngã ba Đồng Lộc
Các cô nằm nghe rì rào tiếng gió
Âm thầm mơ ước tuổi hai mươi.
Núi Hồng nghiêng nghiêng mây phủ lưng trời
Chạy theo sông Lam tỏ tình lặng lẽ
Sông đáp lại bằng dòng xanh mát mẻ
Núi ôm sông, sông ôm núi vào lòng.
Sông Lam bồi cho mùa mới thêm bông
Ai gửi câu hò bên ni, bên nớ
Hà Tĩnh, Nghệ An đi mô cũng nhớ
Câu chuyện tình Hồng Lĩnh với sông Lam.
Anh cũng muốn về bên ấy cùng em
Về với sông La hoà dòng Lam lưu luyến
Quê hương nghèo nhưng tình nồng thắm thiết
Vĩ Giã quê mình biết mấy là thương.
Bến Thủy cầu duyên dáng giữa quê hương
Nối quê anh, quê em, bên bồi bên lở
Đã thương nhau em chần chừ chi nữa
Hãy nhận bên bồi, bên lở để phần anh...

Khách quê

TRƯỜNG NGỌC ÁNH

Gió Lào nổi lửa sau lưng
Đất cong luống giữa nắng nung hơi nồng
Áo toí nón lá ra đồng
Bóng quê trộn với rờn rờn mồ hôi
Nắng mưa nhẩn nại nuôi người
Chắt chiu dòng sữa muôn đời thảo thơm
Diệu kỳ mạch đất quê hương
Nắng nung sỏi đá vẫn ươm sắc màu
Phận người phận đất thương nhau
Gian nan vẫn vẹn nguyên màu thủy chung
Luống cày bốc lửa rừng rừng
Mồ hôi ươm hạt hẹn cùng mùa sau.



Ông Nguyễn Hoài Sơn cùng người dân trong thôn chăm sóc bồn hoa

THÔN TRƯỞNG VÙNG GIÁO GƯƠNG MẪU TRONG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO LỜI BÁC

Bài, ảnh: TÔ MINH HOÀI
Phó Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Vũ Quang

Trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thời gian qua trên địa bàn huyện Vũ Quang đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, tiêu biểu trong số đó phải kể đến giáo dân Nguyễn Hoài Sơn - Trưởng thôn kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn 7, xã Quang Thọ.

Sinh ra và lớn lên tại xóm giáo toàn tông Yên Hội thuộc xã Hương Thọ (nay là xã Quang Thọ), huyện Vũ Quang, tháng 3/1975, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, giáo dân trẻ Nguyễn Hoài Sơn đã xung phong nhập ngũ vào quân đội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước thuộc TĐ2 - ĐĐ3 - TĐ4 - Quân khu IV. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ của một người

lính, năm 1984 anh được phục viên trở về quê hương, tiếp tục thực hiện vai trò của một giáo dân tốt, một công dân gương mẫu.

Với đức tính cần cù, trách nhiệm, ông tiếp tục tham gia công tác xã hội ở nhiều lĩnh vực tại địa phương, như: Trung đội trưởng dân quân thôn, đội phó sản xuất hợp tác xã thôn, thôn trưởng, Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn 7... Với phẩm chất người lính cụ Hồ, dù ở cương vị nào, ông đều hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Thôn 7 là địa bàn biệt lập, cách trung tâm hành chính xã hơn 5 km với 100% đồng bào theo đạo Thiên Chúa; toàn thôn hiện có 46 hộ dân với 220 nhân khẩu. Nhớ lại quãng thời gian cách đây hơn 20 năm khi huyện Vũ Quang mới thành lập (năm 2000), đến với thôn chỉ có duy nhất một con

đường đất độc đạo men theo chân núi, cầu tre tạm bợ qua khe suối, là địa bàn chưa có điện, tỉ lệ hộ nghèo chiếm tới 67,5%. Sự kiện thành lập huyện Vũ Quang đã mang lại luồng sinh khí mới, sự khởi sắc vươn lên cho mảnh đất vốn dĩ đầy khó khăn, khắc nghiệt này; tuy nhiên đời sống Nhân dân vẫn còn hết sức khó khăn, hạ tầng cơ sở thấp kém, nhất là giao thông.

Năm 2015, ông Nguyễn Hoài Sơn được bầu làm Trưởng thôn kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận cũng là lúc xã giao nhiệm vụ tập trung mọi nguồn lực để xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu. Điểm xuất phát của thôn thấp với muôn vàn khó khăn, thách thức là điều tâm Trưởng thôn hết sức băn khoăn, trăn trở. Lúc đó, toàn thôn chưa có đường ngõ xóm nào được bê tông hóa, tỉ lệ nhà ở đạt chuẩn 70%, nhà văn hóa thôn chật hẹp, xuống cấp; toàn thôn chưa có vườn mẫu hay mô hình kinh tế, cuộc sống của người dân gặp nhiều khó khăn, quanh năm chỉ quanh quẩn bên diện tích đồi núi ít ỏi và những ruộng lúa cần cõ, dốc, hẹp, canh tác phụ thuộc hoàn toàn vào thiên nhiên; tỉ lệ hộ nghèo chiếm 37,5%.

Phát huy vai trò gương mẫu của mình, ông đã dành nhiều thời gian đến từng nhà để tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các hộ, kịp thời động viên các gia đình đoàn kết, chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của cấp trên và lời dạy của Chúa, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao và tích cực tham gia các phong trào thi đua ở địa phương, sống “tốt đời, đẹp đạo”. Với bản chất là người tình cảm, trách nhiệm nên trong xóm, ngoài thôn ai ốm đau, bệnh tật, ông đều ân cần thăm hỏi và vận động bà con làng xóm đến động viên, chia sẻ. Gia đình nào có hoàn cảnh khó khăn, ông chủ động tham mưu với chính quyền thôn, xã, tạo điều kiện giúp họ được vay vốn theo chính sách ưu đãi, chỉ ra những cách thức làm ăn mới, góp phần xóa đói, giảm nghèo. Chính vì thế, ông đã sớm tạo dựng được lòng tin trong bà con Nhân dân. Cũng từ đó, ông bắt đầu bàn bạc với các đồng chí trong Ban cán sự, Ban công tác mặt trận thôn xây dựng kế

hoạch, lộ trình cụ thể, phân công nhiệm vụ rõ ràng để bắt tay ngay vào công tác xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu.

Trước hết, để vận động bà con Nhân dân thực hiện các chủ trương, kế hoạch đã đề ra, bản thân ông Nguyễn Hoài Sơn và gia đình luôn tiên phong, gương mẫu đi đầu trong các phong trào. 05 năm qua, gia đình ông đã hiến hơn 250m² đất, phá bỏ hơn 20m tường rào để mở rộng đường giao thông, đóng góp hơn 40 triệu đồng xây dựng nhà văn hóa thôn và các công trình trên địa bàn. Ông cùng gia đình vay vốn, cải tạo vườn tạp xây dựng mô hình kinh tế trang trại tổng hợp chăn nuôi và trồng cây ăn quả với diện tích trên 10.000m², hàng năm cho thu nhập từ 150 - 200 triệu đồng. Thực hiện phong trào “nhà sạch - vườn đẹp”, xây dựng vườn mẫu, gia đình ông đã mạnh dạn đầu tư trên 120 triệu đồng để cải tạo nhà ở, hệ thống hàng rào xanh, các công trình phụ trợ.

Tâm sự với chúng tôi, ông Nguyễn Hoài Sơn chia sẻ: “Làm công tác vận động quần chúng ở cơ sở muốn đạt hiệu quả cao phải gần gũi, tôn trọng, lắng nghe ý kiến chính đáng của Nhân dân. Đồng thời mình cũng phải là người tiên phong trong các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Như thế khi mình đi làm công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân mọi người mới tin tưởng và đồng thuận”.

Với tinh thần trách nhiệm, tận tụy, hết lòng vì việc chung và sự kiên trì trong tuyên truyền vận động, phong trào xây dựng nông thôn mới tại thôn 7 đã lan tỏa sâu rộng đến từng người dân. Bà con giáo dân trong thôn tin tưởng, phấn khởi và đồng tình ủng hộ hiến hơn 5.000m² đất và tham gia đóng góp tiền mặt, ngày công (quy ra tiền trị giá 1,3 tỉ đồng) để xây dựng đường giao thông, nhà văn hóa, hệ thống đèn chiếu sáng, xây dựng các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp, chỉnh trang nhà ở dân cư, xây dựng vườn mẫu, các tuyến đường hoa và các công trình khác.

Đến nay, 100% tuyến đường thôn đã được xây dựng kiên cố, rộng rãi, thuận lợi cho đi lại sinh

hoạt, giao thương. Trong thôn đã có 08 mô hình kinh tế cho thu nhập bình quân mỗi năm trên 100 triệu đồng; đường làng, ngõ xóm phong quang, sạch đẹp; đời sống Nhân dân ngày càng được cải thiện rõ nét; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phát triển, tình làng, nghĩa xóm được thắt chặt; thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đã đạt 40 triệu đồng/người/năm (cao hơn mức bình quân chung của cả huyện); tỉ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn nông thôn mới 0% (hiện còn 03 hộ nghèo hưởng chính sách 02).

Một trong những dấu ấn của ông Sơn đó là xã hội hóa các nguồn lực đầu tư trên địa bàn thôn. Ngoài nguồn vốn hỗ trợ từ cấp trên và phần đóng góp của Nhân dân, 05 năm qua, ông đã vận động và kêu gọi các thế hệ con, cháu đang học tập, công tác, làm ăn, sinh sống xa quê ủng hộ được hơn 700 triệu đồng để xây dựng các công trình phúc lợi trên địa bàn. Ngoài ra, ông đã đứng ra vận động được trên 400 triệu đồng để tu sửa, nâng cấp Đền Cửa Rào, một di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh nằm trên địa bàn thôn để phục vụ cho nhu cầu tín ngưỡng của bà con Nhân dân.

Là Trưởng ban an ninh, Tổ trưởng tổ hòa giải thôn, Công an viên, ông Nguyễn Hoài Sơn luôn chủ động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân trên hệ thống loa truyền thanh của thôn và lồng ghép trong các buổi sinh hoạt thôn. Đặc biệt, trong các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, ông thường xuyên cập nhật thông tin, kịp thời thông báo tình hình an ninh trật tự, thủ đoạn của các loại tội phạm, nhất là âm mưu chia rẽ mối đoàn kết lương giáo của các thế lực thù địch và hướng dẫn các biện pháp đề phòng cho Nhân dân. Vì vậy, trong những năm qua, tình hình an ninh trật tự của thôn luôn được giữ vững, không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng, không có khiếu kiện đông người, khiếu kiện vượt cấp xảy ra; tình làng, nghĩa xóm ngày càng đoàn kết, ý thức sống vì cộng đồng được nâng lên.

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, ông đã tuyên truyền vận động bà con

giáo dân chấp hành tốt các biện pháp phòng chống dịch, nhất là thực hiện tốt biện pháp 5K, khai báo y tế và hành lễ đảm bảo khoảng cách và sử dụng khẩu trang, giảm bớt các hoạt động tụ tập đông người. Vì vậy, trong suốt thời gian dịch bệnh vừa qua, bà con giáo dân trên địa bàn đã không vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh.

Ghi nhận những đóng góp của ông, đồng chí Hà Văn Yên, Bí thư Đảng ủy xã Quang Thọ khẳng định: “Ông Nguyễn Hoài Sơn là một cán bộ thôn luôn được đảng viên và Nhân dân tin tưởng, nể trọng bởi sự gương mẫu, tinh thần trách nhiệm, bản tính trung thực, thẳng thắn và gần gũi với mọi người. Trong công việc luôn chủ động, sáng tạo, tìm tòi cách làm đạt hiệu quả nhất. Những đóng góp của ông Sơn đã góp phần quan trọng trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh ở địa phương”.

Những cố gắng không biết mệt mỏi của cá nhân ông Nguyễn Hoài Sơn cũng như người dân thôn 7, xã Quang Thọ đã được đền đáp xứng đáng. Năm 2018, thôn vinh dự được công nhận là khu dân cư kiểu mẫu. Bản thân ông Nguyễn Hoài Sơn 05 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 03 lần được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Quang Thọ tặng giấy khen, Ban Thường vụ Huyện ủy, Lãnh đạo UBND huyện 05 lần vinh danh và tặng giấy khen; năm 2019, ông được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hà Tĩnh tặng Bằng khen; đặc biệt trong dịp sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, ông đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy vinh danh, đây là vinh dự rất lớn cho bản thân ông cũng như gia đình và địa phương.

Với những cống hiến và đóng góp của mình trên cương vị của một công dân, một Thôn trưởng kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, giáo dân Nguyễn Hoài Sơn thật xứng đáng với lời dạy “Kính Chúa, yêu nước”, “sống tốt đời, đẹp đạo”, mỗi giáo dân tốt trước hết phải là một công dân tốt.

T.M.H



Mọi công dân Việt Nam đều một lòng tuân theo chủ trương, đường lối của Đảng; hành động theo mệnh lệnh và sự kêu gọi của Chính phủ, vì chính sự bình an, hạnh phúc của mỗi người và muôn người. Ảnh : P.V

DỊCH COVID-19 VÀ “BIẾN THỂ VIRUS MỚI” CHỐNG PHÁ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

NGUYỄN TẤN TUÂN

Thời gian qua, khi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tập trung mọi nguồn lực, đẩy mạnh cuộc chiến phòng, chống đại dịch Covid-19 với tinh thần “chống dịch như chống giặc” thì các thế lực thù địch nhân cơ hội này “đục nước béo cò”, tung ra nhiều chiêu trò, thủ đoạn thâm độc, tinh vi, hòng xuyên tạc, chống phá sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đây được xem là nhóm thủ đoạn mới, ví như những “biến thể virus mới”, khá độc hại trong chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động, cần sớm được nhận diện, đẩy lùi.

1. Rất dễ nhận ra, từ sau ngày 30/4/2021 đến nay, một số tổ chức phản động lưu vong, như: Việt Tân, Chính phủ quốc gia

Việt Nam lâm thời, các đài phát thanh VOA, RFA, Chân trời mới Media... cấu kết với nhiều phần tử hiểm khích, bất mãn trong nước, tổ chức đăng tải hàng trăm bài viết có nội dung phản động trên mạng xã hội và tung ra vô số thông tin sai lệch, bịa đặt về tình hình dịch Covid-19 ở Việt Nam.

Thực chất, đây là một chiêu trò mới, khá tinh vi; ví như một mũi tên tầm độc, được bắn đi với tham vọng trúng cùng lúc nhiều đích. Có nghĩa là, ngoài việc cố tình gây nhiễu loạn thông tin, tạo sự ức chế và tâm lý tiêu cực trong cộng đồng, các thế lực thù địch còn hướng mưu toan vào việc hạ bệ uy tín của Đảng, Nhà nước, Chính

phủ Việt Nam; đồng thời chủ ý bôi nhọ, chế giễu quyết tâm chính trị của dân tộc ta là vừa bảo vệ an toàn tuyệt đối tính mạng của nhân dân, vừa tập trung phát triển kinh tế đất nước.

Các luận điệu trên nguy hiểm rằng: Chính phủ Việt Nam chỉ giỏi tung hô, tuyên truyền sáo rỗng, dẻo miệng “đổi trắng thay đen”, cố tình giấu giếm bức tranh đen tối về tình hình dịch Covid-19. Chúng còn tự đúc rút và đả kích: Quan chức Việt Nam, nhất là các lãnh đạo ở Trung ương chỉ ngồi trong phòng lạnh, chỉ đạo chống dịch từ xa, chứ không buồn xuống cơ sở, không dành thời gian về với dân. Chúng nêu ra các “ví dụ cụ thể” về việc một số đồng chí Trung ương đang khoanh tay đứng nhìn, khoán trắng công tác phòng, chống dịch cho cấp ủy, chính quyền cơ sở và lực lượng vũ trang, mà nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thực tế này là do tâm lý sợ bị “vướng dịch” của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Thực tế cho thấy, trong 4 đợt bùng phát dịch Covid-19 ở Việt Nam, nhất là đợt gần đây nhất, người dân Việt Nam đều có điều kiện quan sát, theo dõi và bày tỏ sự cảm phục, tự hào về quyết tâm chính trị và hành động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ Việt Nam, cũng như đội ngũ cán bộ các cấp trong hệ thống chính trị. Bất chấp mọi gian nguy, vất vả, các nhà lãnh đạo Việt Nam, cán bộ các cấp luôn có mặt ở các vùng dịch diễn biến phức tạp để trực tiếp chỉ đạo; vào nơi tâm dịch để hướng dẫn cơ sở, động viên quần chúng đồng lòng khắc phục khó khăn, chống dịch thắng lợi. Sẽ thật không quá lời khi khẳng định: Đã có hàng triệu tin, bài, hình ảnh được người dân Việt Nam sáng tác, lưu chụp, đăng tải trên tài khoản xã hội để ngợi ca và bày tỏ niềm tự

hào về những nhà lãnh đạo của đất nước. Đó không chỉ là những cán bộ mẫn cán, gần dân, trở thành nguồn sáng tác thơ ca, tranh ảnh cho quần chúng mà còn là “điểm tựa niềm tin”, kết chặt tình cảm của người dân với Đảng, Chính phủ và bộ máy cầm quyền. Những người đứng đầu Đảng, Nhà nước, Chính phủ... còn được ghi nhận là hình mẫu sinh động về bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần quả cảm, đức hy sinh, lòng nhiệt thành, nhiệt huyết cống hiến cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng và hệ thống chính trị học tập, noi theo. Cũng vì vậy mà mọi công dân Việt Nam (dù ở trong nước hay học tập, lao động, công tác ở nước ngoài) đều một lòng tuân theo chủ trương, đường lối của Đảng; hành động theo mệnh lệnh và sự kêu gọi của Chính phủ, vì chính sự bình an, hạnh phúc của mỗi người và muôn người.

Có lẽ bởi thế mà không phải luận bàn, giải thích gì thêm cũng đủ cơ sở để khẳng định: Chính hành động vì dân của các nhà lãnh đạo Việt Nam đã nói lên tất cả, phơi bày rõ những ưu việt tốt đẹp của chế độ XHCN và phẩm chất cao quý của những cán bộ hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Thực tế đó càng giúp chúng ta thêm thấm thía và vững tin rằng: Đảng, Nhà nước, Chính phủ Việt Nam dù trong bất luận mọi thời kỳ, giai đoạn lịch sử và tình huống cách mạng nào cũng luôn thật sự hành động vì lợi ích quốc gia, dân tộc và hạnh phúc của nhân dân. Các nhà lãnh đạo Việt Nam đặt lên cao nhất tính mạng và sức khỏe nhân dân; trăn trở đề ra các giải pháp thượng tôn sức dân, quy tụ lòng dân; đồng thời lặn xả vào cuộc chiến đầy rủi ro, nguy hại... Bởi thế, mọi luận điệu nguy tạo, bịa đặt dẫu có tinh vi, xảo quyệt cũng đều bị thải loại, không có căn

cứ bám víu vào tư duy, nhận thức hay chỉ đơn thuần thoáng qua ý nghĩ của những người dân Việt Nam chân chính, vốn đã được vũ trang bằng niềm tin vững chắc vào Đảng và sự nghiệp cách mạng.

2. Tính ưu việt của chế độ và hình ảnh các nhà lãnh đạo Việt Nam thực sự hành động vì dân cũng bóc trần một luận điệu khác của lực lượng thù địch, khi cho rằng: “Trong đợt dịch thứ 4, bùng phát mạnh tại Bắc Giang, Bắc Ninh, Chính phủ Việt Nam đã bất chấp mọi rủi ro, đặt lợi ích kinh tế đơn thuần lên cao nhất mà bỏ mặc người dân nơi vùng dịch rơi vào đói khát, cơ hàn mưu sinh và vật lộn với khó khăn tận cùng”. Hình ảnh những “đảng viên đi trước” đó cũng là căn cứ để nhận diện, phủ định hàng loạt tin giả mà những kẻ hiềm khích chủ ý đặt điều, bịa đặt. Ấy chính là việc chúng hoài nghi rằng: “Đảng, Nhà nước, Chính phủ Việt Nam vẫn “mặc áo gấm đi đêm”, chủ ý “bung bít thông tin” về tình hình dịch bệnh vốn đã không thể cứu vãn”. Chúng còn suy diễn thêm rằng: “Để tự cứu lấy bộ máy cầm quyền, khi dịch bệnh phức tạp, Chính phủ Việt Nam chỉ ưu tiên tiêm vaccine ngừa Covid-19 cho lãnh đạo các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên cùng các thành phần xã hội là “con ông cháu cha” trong xã hội chứ không quan tâm, chăm lo đến sức khỏe người dân, nhất là người nghèo, tầng lớp cấp thấp trong xã hội và dân tộc thiểu số ở các địa phương vùng sâu, vùng xa...”.

Thực chất, đây chỉ là sự cóp nhặt những câu chuyện nhỏ lẻ rồi cắt gọt, biên tập và bịa đặt thêm chi tiết để quy chụp, suy diễn, tô vẽ nên bức tranh xã hội đen tối ở Việt Nam theo đúng kịch bản và chủ ý của những kẻ hiềm khích. Điều này hoàn toàn khác xa với thực tế đã và đang

diễn ra ở những địa phương được xem là tâm dịch thời gian qua. Theo đó, dù tình hình dịch bùng phát trong đợt 4 diễn biến phức tạp nhưng Bắc Giang, Bắc Ninh... và người dân những nơi này chưa bao giờ bị đơn độc, cô lập trong cuộc chiến vốn khốc liệt, nguy hiểm. Với quyết tâm “chống dịch như chống giặc”, bằng tinh thần “tương thân tương ái”, phát huy sức mạnh tổng hợp của mọi lực lượng, mọi nguồn lực, Bộ Quốc phòng, các bệnh viện và nhiều địa phương trong cả nước như: Quảng Ninh, Thái Nguyên, Hải Dương, Hà Nội, Hà Tĩnh, Nghệ An... đã chủ động chia sẻ kinh nghiệm, cắt cử, tăng cường lực lượng, phương tiện trang bị hỗ trợ các địa bàn tâm dịch nâng cao hiệu quả, năng lực phòng, chống dịch Covid-19, đạt nhiều kết quả ban đầu đáng ghi nhận, làm tiền đề vững chắc cho việc đẩy lùi triệt để dịch Covid-19 trong thời gian tới.

Cũng trong khoảng thời gian này, Trung ương Đảng, Bộ Chính trị thường xuyên nắm chắc thông tin, kịp thời chỉ đạo, định hướng các lực lượng, cơ quan chức năng thông qua việc ban hành các chỉ thị, kết luận quan trọng, thể hiện tầm nhìn chiến lược vĩ mô, toàn diện, sát đúng của Đảng trước một nhiệm vụ mới nảy sinh, với tính chất khó khăn, phức tạp. Trong khi đó, Chính phủ luôn có những cuộc họp khẩn, họp gấp để chỉ đạo các lực lượng chống dịch; chủ động phân công các đồng chí Phó thủ tướng trực tiếp theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả phòng, chống dịch ở những địa bàn diễn biến dịch phức tạp. Các thành viên Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống Covid-19 có mặt và chỉ đạo địa phương 24/24 giờ cho đến khi dịch được kiểm soát, đẩy lùi... Nói như vậy để thấy: Toàn Đảng và hệ thống chính trị đã, đang và sẽ luôn

hành động quyết liệt vì mục tiêu tối thượng là bảo vệ tính mạng, sự bình yên, bình an và hạnh phúc của nhân dân.

3. Cùng với thủ đoạn bịa đặt về thực trạng đói khát, chết chóc vì dịch bệnh của người dân trong nước, các lực lượng thù địch còn quy chụp rằng: “Chính phủ Việt Nam đã bỏ rơi công dân Việt Nam ở nước ngoài, không màng đến sống-chết của họ”, rồi “trong khi các biên giới đều bị Việt Nam đóng chặt, đường biên giới bị “bế quan tỏa cảng”, lực lượng chức năng ráo riết chống vượt biên, ngăn không cho người dân Việt Nam trở về Tổ quốc, quê hương”... Các thế lực thù địch, chống phá cũng tự đặt điều, bày tỏ quan ngại rằng đang có sự “bất bình đẳng trong khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội và hỗ trợ của Chính phủ Việt Nam”, rồi chê bai, lên án Đảng, Chính phủ Việt Nam đang vi phạm nhân quyền nghiêm trọng khi điều hành công tác phòng, chống dịch Covid-19. Chúng không hề biết rằng, tinh thần nhân văn “Không ai bị bỏ lại phía sau” là chủ trương xuyên suốt được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội Việt Nam thực hiện triệt để, hiệu quả ngay từ khi đại dịch Covid-19 xuất hiện tại Việt Nam. Hơn thế, Đảng và Nhà nước ta luôn coi con người là quan trọng nhất và thực hiện mọi biện pháp để bảo vệ sức khỏe, tính mạng công dân Việt Nam. Không chỉ trong đại dịch Covid-19 mà trong bất luận mọi tình hình, hoàn cảnh, nhất là trong thiên tai, dịch họa, người dân luôn được cấp ủy, chính quyền và lực lượng chức năng bao bọc, chở che cả về tính mạng, tài sản và điều kiện sống. Hay đơn cử trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, thực hiện nhất quán tinh thần “đặt tính mạng Nhân dân lên trên hết”, ngay trong đầu năm 2020, Chính phủ Việt Nam đã thực hiện hàng trăm chuyến

bay giải cứu hàng chục nghìn công dân từ vùng dịch về nước an toàn.

Chăm lo sức khỏe và tính mạng cho người dân, ngoài nỗ lực phòng, chống, ngăn chặn dịch bệnh và công tác nghiên cứu, chữa trị đạt thành tựu to lớn, Việt Nam cũng là quốc gia sáng tạo trong huy động hiệu quả các nguồn lực để mua và nhận hỗ trợ vaccine ngừa Covid-19 nhằm thực hiện mục tiêu tiêm phòng cho toàn dân. Kết luận số 07-KL/TW của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế-xã hội (ngày 11/6/2021) mới đây khẳng định: “...Đẩy nhanh việc mua và tổ chức tốt việc tiêm vaccine cho người dân, trong đó, tập trung cho các đối tượng ở tuyến đầu phòng, chống dịch, vùng có nguy cơ cao, người lao động trực tiếp sản xuất ở các khu công nghiệp; nghiên cứu, xem xét việc tiêm vaccine cho trẻ em. Sớm xây dựng, công khai chương trình, kế hoạch tiêm vaccine cho người dân nhằm đạt miễn dịch cộng đồng với lộ trình thời gian cụ thể...”. Điều đó cho thấy tinh thần, thái độ và quyết tâm chính trị rất lớn của Đảng, Nhà nước và Chính phủ Việt Nam trong lãnh đạo, chỉ đạo bảo vệ quyền lợi và tính mạng của quần chúng nhân dân.

Như vậy, có thể khẳng định rằng, dù tất cả các chiêu trò, thủ đoạn mà thế lực thù địch chống phá chủ ý tung ra đều hết sức thâm độc, tinh quái, nhưng chính ánh sáng sự thật đã mặc định hình thành nên ranh giới đúng-sai. Sự thật và thành quả trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 ở Việt Nam đã và đang chiếu rọi, xua tan, phơi trần tường tận mọi ý đồ đen tối, bản thiêu, hần học của những kẻ hiểm khích, chủ mưu chống phá cách mạng Việt Nam.

N.T.T



Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa do con người đóng vai trò động lực không chỉ vì mục tiêu kinh tế mà quan trọng hơn còn vì các mục tiêu xã hội, vì sự phát triển toàn diện các mặt của con người, vì cuộc sống hạnh phúc của con người (Trong ảnh: Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc với các tầng lớp Nhân dân). Ảnh: TTXVN

NHẬN THỨC ĐÚNG VỀ NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

TS. NGUYỄN MINH PHONG
Báo Quân đội nhân dân

Thế lực thù địch thường tung những luận điệu xuyên tạc cho rằng nền kinh tế thị trường (KTTT) định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCHN) mà nước ta đang xây dựng là một nền KTTT “méo mó, không giống ai”. Thế nhưng, thực tiễn cho thấy nền kinh tế thị trường tại Việt Nam mà họ tìm mọi cách phủ nhận ấy lại đang là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới.

Thời điểm khó khăn do dịch Covid-19 hiện nay càng giúp chúng ta cũng như những nhà nghiên cứu kinh tế và người dân trên thế giới nhận thức rõ hơn những điểm nổi trội của nền KTTT định hướng XHCHN của Việt Nam.

Kinh tế thị trường tự do đầy khuyết tật

Từ khi kết thúc Chiến tranh lạnh, về tổng thể, thế giới đã chuyển hóa từ bối cảnh đối đầu giữa hai hệ thống xã hội chủ nghĩa (XHCHN) và tư bản chủ nghĩa (TBCN) sang một thế giới toàn cầu hóa, chấp nhận sự đa dạng và cùng tồn tại hòa bình, hợp tác, xen lẫn cạnh tranh gay gắt trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Về cuộc khủng hoảng các mô hình phát triển kinh tế, trong chuyên luận “Covid-19: Cuộc tái cấu trúc vĩ đại” tại Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), giáo sư Klaus Schwab, nhà sáng lập và Chủ tịch điều hành WEF nhấn mạnh: Đại dịch Covid-19 đang đào sâu hơn những chia rẽ, bất bình đẳng và phân chia thế giới thành thời kỳ tiền Covid-19 và hậu Covid-19. Trong kỷ nguyên hậu Covid-19, không chỉ Mỹ mà là toàn bộ chủ nghĩa tư bản (CNTB) thế giới sẽ phải

thay đổi mô hình phát triển trong trật tự thế giới đa cực. Năm 2021 là năm bản lề, năm quan trọng đối với tương lai và thế giới phải hành động để tương lai nền kinh tế và xã hội của chúng ta cần linh hoạt, bao trùm hơn và bền vững hơn; thúc đẩy quá trình chuyển đổi công nghiệp một cách có trách nhiệm; tăng cường quản trị toàn cầu, đạt tiến triển trong nỗ lực trung hòa khí thải carbon; hướng đến các hệ thống kinh tế và xã hội công bằng hơn, tạo ra đủ việc làm nhằm xây dựng một xã hội hòa nhập hơn...

Trước đó, Báo cáo trung tâm tại Diễn đàn Kinh tế thế giới năm 2020 cũng đã từng khuyến cáo, CNTB đang đứng trước ngã rẽ lịch sử, trong đó đã đến lúc phải đổi mới mô hình phát triển sang hướng toàn diện, có trách nhiệm xã hội hơn, giải quyết tốt hơn các vấn đề xóa đói giảm nghèo, chống tham nhũng và bảo vệ môi trường. Trong đó, các công ty tư nhân tự coi mình là người được xã hội ủy thác và hoạt động không chỉ nhằm thu được lợi nhuận kinh tế lớn, mà còn phải hướng tới khắc phục hậu quả tiêu cực đối với xã hội và môi trường, đáp ứng tốt các quyền lợi hợp pháp và nhu cầu sống của người lao động.

Trên thực tế, khủng hoảng chu kỳ, sự suy thoái kinh tế cả trong quá khứ và hiện nay đã làm phơi bày mặt trái của KTTT tự do, cả về sự đầu cơ quá mức, về thất nghiệp, chênh lệch khoảng cách giàu-nghèo và những bất công xã hội.

Thậm chí, tại nước Mỹ, nơi có nền kinh tế thị trường TBCN phát triển nhất thế giới, thì cựu Tổng thống Mỹ Barack Obama đã phải thừa nhận: *“Cuộc khủng hoảng tài chính ở Mỹ năm 2008 cho thấy đã qua rồi thời kỳ nước Mỹ hành động một mình mà không cần phải lắng nghe ai”*. Cũng thời điểm này, lãnh đạo nhiều nước có KTTT phát triển khác, như: Anh, Pháp, Đức, Italy... cũng lên tiếng phê phán những sự ngày thối, tin tuyệt đối vào khả năng tự điều chỉnh của KTTT tự do. Chính trị gia Bernie Sanders của Đảng Dân chủ, trong cuộc chạy đua ứng viên tranh cử Tổng thống Mỹ năm 2016 cho rằng: *“Mô hình KTTT Mỹ hiện hành không thể giải quyết được triệt để những vấn đề của nước Mỹ, trước hết liên quan đến an sinh xã hội, giáo dục, y tế và bất công về giàu nghèo...”*.

Thực tế cho thấy, các cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, khủng hoảng năng lượng, lương thực, các vấn đề nóng bỏng về biến đổi khí hậu, mất đa dạng sinh học, ô nhiễm môi trường, an ninh phi truyền thống và dịch bệnh... đã và đang diễn ra dày đặc hơn, chứng minh tính không bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường sinh thái của thế giới hiện hành nói chung, của KTTT tự do của CNTB nói riêng. Do đó, chỉ có những ai thiếu tầm nhìn, hoặc cố tình nói ngược mới ca ngợi một chiều CNTB.

Mối quan hệ giữa “Động cơ” và “Bánh lái”

Xây dựng mô hình KTTT định hướng XHCN là phù hợp với xu hướng và yêu cầu thực tiễn phát triển KTTT trên thế giới. Bởi lẽ, thực tế đã, đang và sẽ ngày càng cho thấy, dù ở đâu và thời đại nào, dù chế độ và thể chế chính trị nào, song mọi mô hình KTTT muốn thành công đều phải ngày càng hội tụ vào mục tiêu cao nhất và xuyên suốt là vì phát triển đất nước bền vững và đáp ứng ngày càng tốt hơn khát vọng hạnh phúc cho người dân của quốc gia mình.

Không có bất kỳ mô hình kinh doanh và nhà nước nào ngoại lệ với đồ võ, khủng hoảng kinh tế, kể cả các cường quốc kinh tế hàng đầu thế giới. Thế giới đã thấy rõ ý nghĩa, hiệu quả của việc phải kết hợp cả bàn tay nhà nước và bàn tay thị trường trong một mô hình nhà nước kiểu mới để bảo đảm tính bền vững và hạn chế những khuyết tật của KTTT. Các quốc gia hiện nay nhìn chung đều đề cao yêu cầu phát triển bền vững, tăng trưởng xanh. Mà có thể thấy, đây đều là những vấn đề Đảng, Nhà nước ta nhấn mạnh khi xây dựng nền KTTT định hướng XHCN.

Khi áp dụng KTTT để phát triển đất nước là Đảng ta đã sáng suốt áp dụng một thành tựu của nhân loại trong cách thức phát triển kinh tế, nhưng đồng thời gắn thêm định hướng XHCN để bảo đảm xã hội sẽ phát triển bền vững, nhân văn trong nền KTTT ấy. Đó cũng không khác gì mối quan hệ giữa “động cơ” và “bánh lái” của một con tàu.

Chúng ta không bao giờ được quên mục tiêu phát triển nền kinh tế là để làm gì. Trong bài viết *“Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam”*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: *“Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Và chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, do Nhân dân và phục vụ lợi ích của Nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có...”*. Đó cũng chính là những luận giải để chúng ta thấy rõ hơn mục tiêu khi xây dựng nền KTTT định hướng XHCN, từ đó tạo cơ sở vật chất cho CNXH.

Một mô hình luôn được bổ sung, hoàn thiện

Để bảo đảm xây dựng nền KTTT phát triển, nhưng vẫn bảo đảm định hướng XHCN, các văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định và làm rõ hơn những nét đặc thù quan trọng trong mô hình KTTT định hướng XHCN là: Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, bảo đảm định hướng XHCN phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước... Bảo đảm trên hết và trước hết lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế-xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

Cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy, xây dựng mô hình KTTT định hướng XHCN là kiến tạo một kiểu xã hội mới về chất, hoàn toàn không hề đơn giản, dễ dàng. Nền KTTT định hướng XHCN sẽ được hoàn thiện trong một quá trình dài và việc văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định “*bảo đảm định hướng XHCN phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước*” là cần thiết, tạo sự linh hoạt và vận dụng hiệu quả nguyên tắc “*dĩ bất biến ứng vạn biến*” trong chỉ đạo, điều hành thực tiễn của Đảng trước mọi biến động nhanh, khó lường của thế giới.

Về phát triển kinh tế thời gian tới theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, các cơ quan chức năng đang tiếp tục xem xét, bổ sung và làm rõ hơn cơ chế quản lý nhà nước. Trong đó, quản lý nhà nước phải phù hợp với các yêu cầu, quy luật và quy trình của KTTT, cũng như với các điều khoản hội nhập quốc tế mà Việt Nam đã cam kết. Điều này là cần thiết để cơ

chế thị trường được thực thi đầy đủ, bảo đảm uy tín chính trị, niềm tin thị trường và khai thác các cơ hội mới từ các FTA thế hệ mới mà Việt Nam đang và sẽ tham gia, phòng tránh lợi ích nhóm từ việc biến độc quyền nhà nước thành độc quyền tư nhân.

Đặc biệt, chức năng nhiệm vụ quan trọng của Nhà nước đang từng bước được bổ sung, làm rõ hơn, bao gồm việc chủ động dự báo và ngăn chặn, xử lý các khuyết tật, tác động mặt trái và khủng hoảng chu kỳ, vốn thuộc bản chất của KTTT (*như chạy theo lợi nhuận đơn thuần, cạnh tranh thiếu lành mạnh, phân hóa giàu nghèo và coi nhẹ các vấn đề y tế, môi trường, xã hội...*); nâng cao chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của nền kinh tế và doanh nghiệp; phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; cải thiện ô nhiễm môi trường và quản lý, điều tiết thị trường, khoảng cách giàu nghèo và chất lượng giáo dục, chăm sóc y tế và nhiều dịch vụ công ích khác; chống lại sự xuống cấp văn hóa, đạo đức xã hội, sự diễn biến phức tạp của tội phạm và các tệ nạn xã hội, tình trạng tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Trong quá trình xây dựng KTTT định hướng XHCN ở nước ta, Đảng ta luôn mang tinh thần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc những thành tựu mới của nhân loại để nền KTTT định hướng XHCN của chúng ta luôn tươi mới, luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống.

Từ thực tiễn trong nước và quốc tế những năm qua, có thể thấy việc xây dựng nền KTTT định hướng XHCN là phù hợp với thời kỳ quá độ đi lên CNXH ở nước ta. Đây là vấn đề có tính nền tảng mà mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân cần hiểu đúng, để xây chắc niềm tin.

N.M.P

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Đặc san Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: Đặng Duy Bá, Võ Hồng Hải, Lê Khắc Thuyết, Đặng Ngọc Sơn, Hoàng Văn Quảng, Phan Thị Tố Hoa, Nguyễn Tuấn, Phan Duy Vinh, Nguyễn Thị Lệ Hà, Nguyễn Trí Sơn, Nguyễn Danh Kỳ, Lê Văn Tùng, Trần Y Nhuận, Phan Trung Thành, Khắc Hiến, Hoàng Tiến, Nguyễn Hằng, Thế Mạnh, Phan Trọng Tảo, Nguyễn Ngọc Phú, Trương Ngọc Ánh, Nguyễn Anh Hùng, Văn Hùng... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Đặc san chỉ đăng một số bài.

Ban Biên tập Đặc san trân trọng cảm ơn các cộng tác viên đã tích cực cộng tác và mong muốn trong thời gian tới các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Đặc san. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Đặc san Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh và bản mềm qua Email: thongtintuht@gmail.com.

Trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP

ĐẤU TRANH BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

PHAN HƯỜNG



Ảnh minh họa

Cán bộ làm công tác tuyên giáo là người đưa các chủ trương, quan điểm của Đảng với đảng viên và quần chúng Nhân dân, đồng thời nắm bắt, phản hồi các luồng tư tưởng phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Bối cảnh hiện nay mở ra thời cơ, thuận lợi mới cho cán bộ tuyên giáo tiếp cận các nguồn thông tin đa dạng, phong phú để đổi mới nội dung, phương thức công tác, sớm đưa quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách vào thực tiễn. Song trước những vấn đề mới hiện nay, nhất là thủ đoạn chống phá tinh vi, nguy hiểm của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, đặt ra không ít khó khăn, thách thức cho công tác

Tuyên giáo nói chung và nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng nói riêng. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong hình hiện nay, đòi hỏi cán bộ Tuyên giáo cần phải nhận thức rõ bối cảnh, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản tử cơ hội, phản động, chuẩn bị kỹ về chuyên môn nghiệp vụ để tham mưu tốt cho cấp ủy cũng như trực tiếp tổ chức đấu tranh, phản biện luận điệu xuyên tạc để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng một cách hiệu quả.

Từ bối cảnh tình hình

Chúng ta đang sống trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, đa cực hóa về trật tự chính trị, đa dạng hóa, tin học hóa trong đời

sống xã hội. Bối cảnh này vừa mang đến cho con người nhiều cơ hội phát triển, vừa đặt ra không ít thách thức, bất an. Tình hình thế giới có những chuyển biến rõ nét đó là có sự dịch chuyển quyền lực theo hướng từ Tây sang Đông. Kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng, suy thoái nghiêm trọng do phát triển theo chu kỳ và chịu tác động của đại dịch Covid-19. Trào lưu dân túy, xu hướng bảo hộ có chiều hướng gia tăng.

Đối với đất nước ta, sau 35 năm đổi mới đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, toàn diện. Nền kinh tế ngày càng phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, trở thành một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất khu vực và thế giới. Đặc biệt, trong bối cảnh thế giới đang phải đối mặt với nhiều thách thức, hầu hết các quốc gia đang loay hoay với khó khăn, suy thoái kinh tế trầm trọng do tác động của đại dịch Covid-19, thì Việt Nam là một trong những nước đã kích hoạt được một cách đồng bộ hệ thống, giải pháp phòng chống dịch, kịp thời nắm bắt, ứng dụng công nghệ thông tin vào vận hành sản xuất, điều hành, quản trị, học tập... Thực hiện mục tiêu kép vừa phát triển kinh tế, vừa phòng chống dịch, Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng dương (2,9%) trong năm cuối nhiệm kỳ (2020). Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị được quan tâm, tạo nhiều chuyển biến tích cực. Đặc biệt là tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng toàn quốc, bầu cử Quốc hội - Hội đồng nhân dân các cấp đúng kế hoạch, đảm bảo an toàn tuyệt đối. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên, Nhân dân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của Nhà nước. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chuyển biến mạnh mẽ, đạt nhiều kết quả nổi bật. Quốc phòng - an ninh không ngừng được củng cố, kiên quyết, kiên trì giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hiệu quả. Sức mạnh quốc gia, uy tín đất nước được nâng cao. Tất cả những kết quả này cho thấy “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay”.

Bên cạnh những thành tựu, kết quả tích

cực trong phát triển kinh tế, phòng, chống dịch bệnh Covid-19, xây dựng Đảng... vẫn còn những hạn chế, việc giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra có những thời điểm còn khó khăn khiến dư luận Nhân dân băn khoăn. Đây là “miếng đất màu mỡ” để các thế lực thù địch thực hiện các thủ đoạn chống phá, tác động xấu đến tư tưởng, nhận thức của một bộ phận người dân, thế hệ trẻ. Trước các sự kiện chính trị lớn của đất nước như đại hội Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, các hội nghị Trung ương Đảng, các kỳ họp Quốc hội... nhiều trang mạng, tài khoản youtube, website ra đời như “năm sau mưa” với những tảng nặc thông tin khác nhau, chủ yếu xuyên tạc sự thật về công tác nhân sự bầu cử, về vai trò lãnh đạo của Đảng... Không ít thông tin chưa được kiểm chứng trên mạng xã hội về các vấn đề, sự kiện, gây xáo trộn tư tưởng, niềm tin, tâm trạng xã hội, tạo ra sự bất ổn, khó khăn trong công tác tuyên truyền, định hướng, triển khai các chủ trương, chính sách.

Các thế lực thù địch, phần tử cơ hội đã lợi dụng những khó khăn, bất cập về cả phương diện lý luận lẫn thực tiễn để phê phán chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận con đường, định hướng xã hội chủ nghĩa, cổ xúy xu hướng xét lại lịch sử, hạ bệ thần tượng Hồ Chí Minh, hòng làm lung lay nền tảng tư tưởng của Đảng. Nội dung thông tin mà chúng khai thác, khoét sâu đó là những bất cập, hạn chế trong công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, công tác cán bộ, thực thi pháp luật, quản lý nhà nước về các vấn đề đất đai, tài nguyên, môi trường; vấn đề dân chủ, biển đông, chính sách ngoại giao... Những hiện tượng, vụ việc về sự xuống cấp đạo đức xã hội, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên cũng được các thế lực thù địch khai thác, thổi phồng, bóp méo, xuyên tạc, quy chụp, cho rằng đây là bản chất của chế độ. Từ đó gây hoang mang, mất niềm tin thúc đẩy sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” bên trong của một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

Đến các giải pháp cần quan tâm triển khai

Những yếu tố trên đặt ra nhiệm vụ, yêu cầu mới cho công tác tuyên giáo nói chung và

công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói riêng. Hơn bao giờ hết, những người cán bộ tuyên giáo phải là lực lượng đi đầu trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống lại những luồng thông tin xấu độc nhằm định hướng dư luận. Để làm tốt công tác này, xứng đáng là lực lượng dẫn dắt, người làm công tác tuyên giáo phải tăng cường tham mưu, dự báo, giả định phương án giải quyết đối với từng tình huống cho cấp ủy, chủ động đổi mới công tác tuyên truyền cả chiều rộng lẫn chiều sâu.

Thứ nhất, khi các thế lực thù địch sử dụng mạng xã hội để xuyên tạc, nói xấu hòng tác động vào nhận thức của Nhân dân thì lực lượng của chúng ta phải tăng cường thông tin tích cực chính thống, “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”, đảm bảo tính chính xác, kịp thời. So với các hình thức tuyên truyền khác, tuyên truyền trên không gian mạng có những lợi thế, ưu điểm cần nắm bắt, khai thác. Cán bộ Tuyên giáo - người cung cấp thông tin phải đặt mình vào vị trí của người tiếp nhận thông tin. Nội dung thông tin và cách thể hiện phải thu hút, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của người đọc, người nghe. Phải bám sát diễn biến tình hình quốc tế, trong nước, địa phương, khai thác các nguồn chính thống để lựa chọn, sàng lọc những thông tin tiêu biểu mà cán bộ, đảng viên và cộng đồng mạng đang quan tâm. Phải đầu tư xây dựng nội dung, ngôn ngữ cách thức chuyển tải ngắn gọn, cô đọng, dễ tiếp cận.

Thứ hai, trước những thông tin mang tính xuyên tạc, bôi đen sự thật của các thế lực thù địch, phản động hoặc có những vấn đề chưa có kết luận cuối cùng, đang bị các thế lực thù địch hướng lái theo chiều tiêu cực, chúng ta phải tăng cường theo dõi, cập nhật để viết bài phản bác, định hướng. Cán bộ Tuyên giáo phải đi đầu, đồng thời tùy theo phân cấp huy động lực lượng, tổ chức đấu tranh để phản bác luận điệu, thông tin sai sự thật, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Vì vậy, người cán bộ tuyên giáo phải vững vàng về lý luận, phải nắm chắc, nắm kỹ thông tin, nâng cao kỹ năng, trình độ, hình thức, phương pháp đấu tranh phản bác. Chiều sâu của các thông tin đấu tranh, phản biện chính

là cơ sở quan trọng để định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên đối với sự kiện đang diễn ra trong phạm vi từ thấp đến cao nên phải xây dựng nội dung bình luận sắc bén, thuyết phục, tranh luận đến cùng, triệt để. Trong tổ chức đấu tranh, cán bộ Tuyên giáo cần phải phối hợp các lực lượng phát hiện xử lý với những phát ngôn sai sự thật, xúc phạm danh dự tổ chức, cá nhân, chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng, ảnh hưởng đến dư luận, niềm tin của Nhân dân trên không gian mạng và toàn xã hội. Không chỉ giỏi về kiến thức chuyên môn, người đảm nhiệm công tác này phải biết về công nghệ, trình độ quản trị mạng, nâng cao kỹ năng, sự nhạy bén trong sàng lọc, phân loại xử lý, ngăn ngừa việc lan truyền, phát tán thông tin xấu độc trên không gian mạng.

Cán bộ làm công tác tuyên giáo muốn làm tốt công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải đổi mới trước, song để tạo được bước chuyển toàn diện đòi hỏi từng cấp ủy tạo điều kiện cho cán bộ tuyên giáo tham gia các lớp tập huấn đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao nhận thức, quan tâm toàn diện công tác tư tưởng nói chung và công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng nói riêng. Nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là trách nhiệm chung của mỗi cán bộ, đảng viên chứ không phải là cán bộ tuyên giáo vì vậy, từng cấp ủy phải thường xuyên kiểm tra, định hướng, nâng cao ý thức tham gia mạng xã hội của mỗi cán bộ, đảng viên, từ phát ngôn, bày tỏ chính kiến cho đến thể hiện thái độ đối với những thông tin sai trái, thấy cái đúng bảo vệ, lan tỏa, thấy cái sai lên án, góp ý. Trong nhiệm vụ chung đó, đội ngũ tuyên giáo đóng vai trò chuyên trách, trung tâm cần được cấp ủy các cấp quan tâm, đầu tư hơn về cơ sở phương tiện để tác nghiệp cũng như chính sách để mỗi cán bộ tuyên giáo yên tâm sống bằng nghề. Cùng với sự quan tâm của cấp ủy các cấp, bản thân người làm công tác tuyên giáo phải không ngừng nâng tầm nghề nghiệp nhạy bén với các sự kiện chính trị, chuyển từ nói đúng, viết đúng sang nói hay, viết hấp dẫn theo phương châm đi trước, định hướng, tránh “đi sau”, “chạy theo”, “nói lại”.

P.H